Giáo Sĩ Việt Nam

#### Bán nguyệt san – Số 453 – Chúa nhật 02.04.2023

**Giáo sĩ: ĐỰƠC CHỌN GIỮA LOÀI NGƯỜI VÀ CHO LOÀI NGƯỜI (x. Hr 5, 1)**

[www.conggiaovietnam.net](http://www.conggiaovietnam.net) [giaosivietnam@gmail.com](mailto:giaosivietnam@gmail.com)

**MỤC LỤC**

[AD GENTES: CHƯƠNG VI: SỰ CỘNG TÁC …………………………………………….. Vatican 2](#BBTCGVN)

[CHÚA KITÔ YÊU THƯƠNG NHÂN LOẠI ĐẾN CÙNG (CHÚA NHẬT LỄ LÁ. TƯỞNG NIỆM CUỘC THƯƠNG KHÓ CỦA CHÚA, NĂM A) …………… Lm Giuse Vũ Thái Hòa, Gs Phụng Vụ](#Hoa)

[DANH CHA CẢ SÁNG …………………………… Lm. Giuse Nguyễn Văn Nghĩa – Ban Mê Thuột](#Nghia)

[CHÚA NHẬT LỄ LÁ - NÉM ĐÁ - PHỤC SINH ………………………. Francis Assisi Lê Đình Bảng](#Bang)

[QUA PHÉP LẠ LAZARÔ SỐNG LẠI: CHÚA GIÊSU MUỐN NÓI GÌ ? GIÁO HỘI MUỐN NÓI GÌ? (CN 5A MÙA CHAY) ……………………………………………. Lm. Anphong Ng Công Minh, OFM.](#Minh)

[SỢ HÃI KHI CON THUYỀN PHÊRÔ GẶP SÓNG GIÓ! …………………….. Tiến sĩ Trần Mỹ Duyệt](#Duyet)

[7 ĐIỀU NÊN KIÊNG THEO ĐỨC THÁNH CHA PHANXICÔ Phêrô Phạm Văn Trung chuyển ngữ](#Trung) [HIỆP HÀNH VỚI DÂN CHÚA TRONG SỨ VỤ DƯỠNG GIÁO…………………………………… …………………………………………………………………..Lm Micae-Phaolô Trần Minh Huy, PSS](#Huy)

[Giới thiệu cuốn - Ngôn sứ, xưa và nay – của Vincent Lê Phú Hải ………. Gs Nguyễn Đăng Trúc](#Truc)

[VĂN HOÁ ỨNG XỬ - HÌNH THÀNH VĂN HOÁ XẾP HÀNG ………………….. Lm Đan Vinh, HHTM](#DanVinh)

[BÀI GIÁO LÝ I VỀ CHỦ ĐỀ “SAY MÊ LOAN BÁO TIN MỪNG: NHIỆT TÂM TÔNG ĐỒ CỦA NGƯỜI TIN CHÚA” ……………………………………………………………………. Lm Giuse Ngô Mạnh Điệp](#Diep)

[BÃO - ………………………………………………………………….CHUYỆN PHIẾM CỦA GÃ SIÊU](#GaSieu)

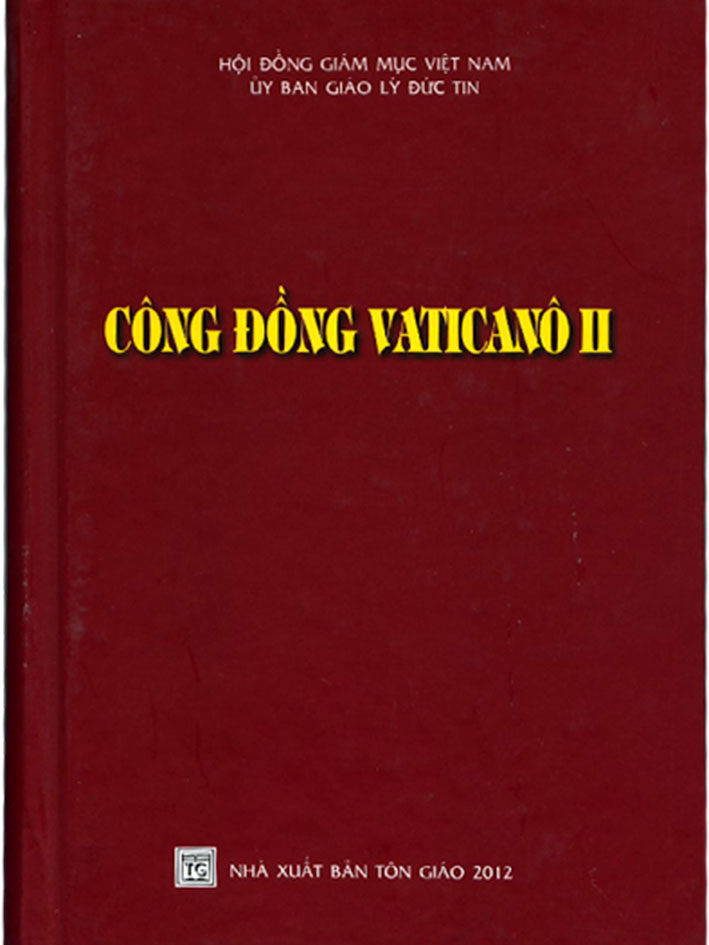
**AD GENTES: CHƯƠNG VI: SỰ CỘNG TÁC**

**LTS.** Mặc dù trong 18 năm qua, Đặc San GSVN đã phổ biến nhiều lần các văn kiện của Công Đồng Vatican II, nhưng chúng con vẫn thấy đây là những tư liệu vô giá, sẽ giúp nuôi dưỡng đời sống Đức Tin cho mọi Kitô Hữu, cũng như sẽ rất hữu ích cho những ai muốn tìm hiểu về Giáo Hội Công Giáo, vì thế chúng con sẽ tiếp tục giới thiệu về 16 văn kiện quan trọng của Công Đồng Chung Vatican II, đây là bản dịch của Ủy Ban Giáo Lý & Đức Tin, HĐGM Việt Nam.

Kính mong được mọi người cùng quan tâm.

Xin chân thành cảm ơn.

Đặc San GSVN



SẮC LỆNH  
VỀ HOẠT ĐÔNG TRUYỀN GIÁO CỦA GIÁO HỘI **AD GENTES**  
*Ngày 18 tháng 11 năm 1965*

CHƯƠNG VI  
**SỰ CỘNG TÁC**

**35*.*** Vì toàn thể Giáo Hội là người truyền giáo và vì công việc rao giảng Tin Mừng là nhiệm vụ căn bản của Dân Chúa, nên Thánh Công Đồng mời gọi mọi người thực hiện cuộc canh tân từ nội tâm, để khi đã ý thức sâu sắc về trách nhiệm của mỗi người trong việc truyền bá Tin Mừng, tất cả cùng tham gia vào công cuộc truyền giáo cho Muôn Dân.

**36.**Vì là chi thể của Chúa Kitô hằng sống, được tháp nhập và nên đồng hình đồng dạng với Người nhờ Bí Tích Rửa Tội, Thêm Sức và Thánh Thể, nên tất cả các Kitô hữu đều có bổn phận phải cộng tác vào việc tăng trưởng và phát triển Thân Thể Người, để nhanh chóng đạt tới tầm vóc viên mãn (Ep 4,13).

Vì thế, tất cả những người con của Giáo Hội phải ý thức sâu sắc về trách nhiệm của mình đối với thế giới, phải vun đắp tinh thần công giáo đích thực, và phải dành mọi công sức cho việc rao giảng Tin Mừng. Tuy nhiên, mọi người phải biết rằng bổn phận đầu tiên và quan trọng nhất đối với việc truyền bá đức tin là sống sâu xa đời sống Kitô hữu. Vì chính khi nhiệt thành phụng sự Thiên Chúa và bác ái đối với tha nhân, họ mang lại cho toàn thể Giáo Hội một cảm hứng thiêng liêng mới và làm cho Giáo Hội tỏ hiện như dấu chỉ giương cao giữa các dân tộc (x. Is 11,12), là “ánh sáng thế gian” (Mt 5,14) và là “muối đất” (Mt 5,13). Chứng tá đời sống này sẽ đem lại kết quả dễ dàng hơn, nếu cùng được thực hiện chung với các cộng đồng Kitô giáo khác, theo những nguyên tắc trong Sắc lệnh về Đại kết[[1]](#footnote-1).

Với tinh thần đổi mới đó, các Kitô hữu sẽ tự phát dâng lên Thiên Chúa các kinh nguyện và việc hy sinh, để nhờ ơn thánh của Ngài, công việc của các nhà truyền giáo đạt được nhiều kết quả, ơn kêu gọi truyền giáo được nẩy nở và những nguồn tài trợ mà các xứ truyền giáo đang cần đến sẽ được dồi dào.

Để tất cả và từng người Kitô hữu biết rõ hiện trạng của Giáo Hội trong thế giới, và để họ nghe được tiếng kêu gào của biết bao nhiêu người: “xin giúp chúng tôi” (x. Cv 16,9), nên sử dụng những phương tiện truyền thông xã hội hiện đại để cung cấp những thông tin trong lãnh vực truyền giáo, sao cho khi đã cảm thấy hoạt động truyền giáo là việc của mình, họ mở rộng tâm hồn đáp ứng những nhu cầu bao la và thâm sâu của con người và sẵn sàng giúp đỡ mọi người.

Cũng cần phải phối hợp các tin tức và cộng tác với các cơ quan quốc gia hay quốc tế.

**37.** Đoàn Dân Chúa sống và một cách nào đó hiện diện cách hữu hình trong các cộng đoàn, đặc biệt là tại các giáo phận và giáo xứ, vì thế, các cộng đoàn đó cũng phải minh chứng về Chúa Kitô trước mặt Muôn Dân.

Ơn canh tân không thể tăng triển nếu mỗi cộng đoàn không mở rộng phạm vi bác ái đến tận cùng trái đất và không lo lắng cho những kẻ ở xa giống như cho những người thuộc cộng đoàn mình.

Như thế toàn thể cộng đoàn cùng cầu nguyện, cộng tác và hành động giữa các dân tộc qua những người con đã được Thiên Chúa tuyển chọn để thi hành phận vụ rất cao trọng này.

Cũng sẽ rất hữu ích nếu giữ được mối liên lạc với những nhà truyền giáo xuất thân từ chính cộng đoàn, hoặc với một giáo xứ hay giáo phận nào đó trong các xứ truyền giáo, để mối thông hiệp giữa các cộng đoàn trở nên hữu hình và hướng đến việc xây dựng cho nhau, miễn sao đừng xao lãng công cuộc truyền giáo chung của toàn Giáo Hội.

**38.**Tất cả các Giám mục, với tư cách là thành viên của Giám mục Đoàn kế vị Tông Đồ Đoàn, được thánh hiến không phải chỉ để dành cho một giáo phận nào đó, mà là cho ơn cứu độ của toàn thế giới. Mệnh lệnh của Chúa Kitô sai đi rao giảng Tin Mừng cho mọi tạo vật (Mc 16,15) trước hết và trực tiếp nhắm tới các Ngài, cùng với Phêrô và dưới quyền Phêrô. Do đó, giữa các Giáo Hội xuất phát một mối hiệp thông và cộng tác rất cần thiết để thực thi công cuộc rao giảng Phúc Âm trong thời đại ngày nay. Vì sự thông hiệp đó, mỗi Giáo Hội đều chăm lo cho tất cả các Giáo Hội khác, thông tin cho nhau về những nhu cầu riêng, cùng nhau chia sẻ những gì mình có, vì phận vụ của toàn thể Giám mục Đoàn là làm cho Thân Thể Chúa Kitô được triển nở[[2]](#footnote-2).

Giám mục và giáo phận của mình kết thành một thực thể duy nhất, vì thế, khi cổ võ, phát động và điều hành công cuộc truyền giáo trong giáo phận, Giám mục bày tỏ và có thể nói là hữu hình hoá tinh thần cũng như nhiệt tâm truyền giáo của đoàn Dân Chúa, nhờ đó toàn thể giáo phận đều là những người truyền giáo.

Bổn phận của Giám mục là khuyến khích cộng đoàn, nhất là những người đang phải bệnh tật và đau khổ, biết quảng đại dâng lên Thiên Chúa những lời kinh nguyện và việc hy sinh để cầu cho công cuộc rao giảng Tin Mừng trên khắp thế giới; ngài phải tích cực cổ võ ơn gọi nơi những người trẻ và các giáo sĩ để gia nhập các Tổ chức truyền giáo, và vui mừng tri ân khi có người được Thiên Chúa chọn gọi dấn thân vào hoạt động truyền giáo của Giáo Hội; ngài phải khích lệ và giúp đỡ các Hội dòng giáo phận tham gia công tác truyền giáo; khuyến khích các tín hữu đóng góp cho hoạt động của các Tổ chức truyền giáo, và nhất là các Hội Giáo Hoàng truyền giáo. Phải dành ưu tiên cho những Tổ chức này vì đây là những phương tiện vừa để người công giáo, ngay từ tuổi thơ, được thực sự thấm nhuần cảm thức về đặc tính phổ quát và truyền giáo của Giáo Hội, vừa để vận động việc quyên góp hữu hiệu nhằm trợ cấp cho tất cả các xứ truyền giáo tùy theo nhu cầu từng nơi[[3]](#footnote-3).

Vì vườn nho Chúa ngày càng cần có thêm nhiều thợ và vì các linh mục giáo phận cũng ước ao ngày càng được góp phần nhiều hơn vào việc rao giảng Tin Mừng cho thế giới, nên Thánh Công Đồng rất ước mong các Giám mục, khi nghĩ đến việc thiếu linh mục rất trầm trọng đang cản trở việc rao giảng Tin Mừng cho nhiều miền, hãy gửi đến những giáo phận thiếu giáo sĩ một số linh mục có khả năng muốn dấn thân trong hoạt động truyền giáo và đã được chuẩn bị đầy đủ, để họ thi hành tác vụ truyền giáo với tinh thần phục vụ ít là trong một thời gian[[4]](#footnote-4).

Để hoạt động truyền giáo của các Giám mục có thể thực thi cách hữu hiệu hơn cho lợi ích của toàn thể Giáo Hội, các Hội Đồng Giám mục nên điều hành những công tác liên quan đến việc tổ chức sự cộng tác trong toàn miền.

Trong các Hội Đồng Giám Mục, các ngài nên thảo luận về việc vận động các linh mục thuộc hàng giáo sĩ giáo phận dấn thân rao giảng Tin Mừng cho muôn dân; cũng như ấn định khoản tiền hằng năm phải đóng góp cho công trình tại các xứ truyền giáo, tuỳ theo theo khả năng thu nhập của mỗi giáo phận[[5]](#footnote-5), điều hành và tổ chức những cách thức và phương tiện trực tiếp nâng đỡ các xứ truyền giáo, hỗ trợ và nếu cần, thiết lập các Tổ chức truyền giáo và các chủng viện đào tạo giáo sĩ giáo phận cho các xứ truyền giáo, phát huy những liên lạc chặt chẽ hơn giữa những Tổ chức ấy với các giáo phận.

Cũng thế, các Hội Đồng Giám Mục nên thiết lập và khuyến khích việc tiếp đón trong tình huynh đệ và dành những chăm sóc mục vụ thích hợp để giúp đỡ những người di trú vì lý do lao động hay học hành, đến từ các miền truyền giáo. Qua nhóm di dân này mà những dân tộc xa xôi một cách nào đó trở nên gần gũi, và tạo cơ hội thuận tiện để các cộng đồng Kitô giáo lâu đời được đối thoại với những dân tộc chưa được phúc đón nhận Tin Mừng, đồng thời tỏ bày khuôn mặt đích thực của Chúa Kitô trong nghĩa cử yêu thương và thái độ ân cần giúp đỡ[[6]](#footnote-6).

**39.**Các linh mục là hiện thân của Chúa Kitô và là cộng sự viên của hàng Giám mục trong ba phận vụ thánh tự bản chất gắn liền với sứ mệnh của Giáo Hội[[7]](#footnote-7). Vì thế, các ngài phải nhận thức sâu xa rằng đời sống các ngài cũng đã được thánh hiến để phục vụ các xứ truyền giáo. Qua việc thi hành thừa tác vụ linh mục – một tác vụ gắn liền với Bí Tích Thánh Thể là phương thế kiện toàn Giáo Hội - các ngài thông hiệp và dẫn đưa người khác đến thông hiệp với Chúa Kitô là Đầu, nhưng các ngài không thể không nhận thấy rằng Nhiệm Thể vẫn chưa đạt đến tầm vóc viên mãn, do đó còn rất nhiều việc phải làm để Thân Thể ấy ngày càng tăng triển. Vì thế các ngài phải sắp xếp công việc mục vụ thế nào để mưu ích cho việc quảng bá Tin Mừng nơi những người ngoài Kitô giáo.

Trong hoạt động mục vụ, các linh mục phải cổ võ và duy trì nơi các tín hữu lòng nhiệt thành đối với việc rao giảng Tin Mừng cho thế giới, qua việc dạy giáo lý và giảng thuyết để giáo huấn họ về nhiệm vụ của Giáo Hội phải loan báo Chúa Kitô cho Muôn Dân; trình bày cho các gia đình Kitô hữu về sự cần thiết và niềm vinh hạnh khi vun trồng ơn gọi truyền giáo nơi những người con, nam cũng như nữ; phát huy lòng nhiệt thành truyền giáo nơi thanh thiếu niên trong các trường và các hội đoàn công giáo để từ đó có thêm những người rao giảng Tin Mừng tương lai. Các ngài phải nhắc nhở tín hữu cầu nguyện cho các xứ truyền giáo và đừng xấu hổ khi xin họ giúp đỡ, dám trở nên như những hành khất vì Chúa Kitô và vì phần rỗi các linh hồn[[8]](#footnote-8).

Các giáo sư Chủng Viện và Đại Học phải cho thanh thiếu niên biết hiện trạng xác thực của thế giới và của Giáo Hội, để giúp họ nhận ra nhu cầu cấp bách của việc rao giảng Tin Mừng cho những người ngoài Kitô giáo và để nuôi dưỡng nhiệt tâm truyền giáo của họ. Trong khi dạy các môn tín lý, Thánh Kinh, luân lý và lịch sử, phải nêu rõ những khía cạnh truyền giáo hàm chứa trong các môn ấy, để nhờ đó ý thức truyền giáo được hình thành nơi các linh mục tương lai.

**40.**Các Hội Dòng sống đời chiêm niệm hay hoạt động, cho đến nay đã và đang góp phần rất lớn vào việc rao giảng Tin Mừng cho thế giới. Thánh Công Đồng vui mừng nhìn nhận công lao của họ và cảm tạ Thiên Chúa vì biết bao nỗ lực đã được thực hiện để làm vinh danh Chúa và phục vụ các linh hồn. Thánh Công Đồng khuyến khích họ hãy cứ hăng say theo đuổi công việc đã khởi sự, vì biết rằng sức mạnh của đức ái mà họ muốn thực thi cách hoàn hảo hơn theo ơn gọi, đang thúc đẩy và đòi buộc họ phải có tinh thần và hành động thực sự mang tính cách công giáo[[9]](#footnote-9).

Các Hội Dòng sống đời chiêm niệm góp phần rất lớn vào việc trở lại của các linh hồn nhờ những kinh nguyện, hy sinh và thử thách, vì Thiên Chúa là Đấng sai thợ đến gặt lúa của Ngài theo lời ta cầu xin (x. Mt 9,38), Đấng mở rộng tâm hồn người ngoài Kitô giáo để họ lắng nghe Tin Mừng (x. Cv 16,14), và làm cho lời cứu rỗi sinh hoa kết quả trong lòng họ (x. 1 Cr 3,7). Hơn nữa, xin các Hội Dòng hãy thành lập cơ sở tại những xứ truyền giáo, như nhiều Dòng đã từng làm, để ở đó, trong khi thích nghi với truyền thống tôn giáo đích thực của các dân tộc, các tu sĩ tỏ cho những người ngoài Kitô giáo thấy chứng từ cao đẹp về uy quyền và tình yêu của Thiên Chúa cũng như về sự hợp nhất trong Chúa Kitô.

Còn các Hội Dòng sống đời hoạt động, hoặc chuyên lo việc truyền giáo hoặc không, đều phải chân thành tự vấn trước mặt Chúa xem còn có thể gia tăng các hoạt động cho việc mở rộng Nước Chúa nơi muôn dân không; hoặc có thể để cho những người khác đảm nhận một số tác vụ nào đó, còn chính họ sẽ cống hiến công sức cho các xứ truyền giáo không; hay có thể bắt đầu hoạt động trong các xứ truyền giáo bằng cách thích nghi Hiến pháp của Hội Dòng nếu cần, mà vẫn giữ đúng tinh thần của Vị Sáng Lập không; hoặc xem các tu sĩ của Dòng có thể tùy sức tham gia vào hoạt động truyền giáo không; hay cách sống thường ngày của họ có trở nên chứng tá của Tin Mừng được thích nghi với đặc tính và hoàn cảnh của dân chúng không.

Nhờ Chúa Thánh Thần thúc đẩy, Giáo Hội ngày càng có thêm nhiều Tu hội đời, hoạt động dưới quyền Giám mục, có thể mang lại nhiều kết quả trong các xứ truyền giáo về nhiều phương diện, như là dấu chỉ của sự tận hiến trọn vẹn cho việc rao giảng Tin Mừng trên thế giới.

**41.** Giáo dân cộng tác vào công cuộc rao giảng Tin Mừng của Giáo Hội, đồng thời tham gia vào sứ mệnh cứu rỗi của Giáo Hội với tư cách là chứng nhân và khí cụ sống động[[10]](#footnote-10), đặc biệt khi họ được Thiên Chúa kêu gọi và được Giám mục thu nhận để thi hành công tác truyền giáo.

Trong những địa hạt đã gia nhập Kitô giáo, giáo dân tham gia vào việc rao giảng Tin Mừng bằng cách phát huy nơi chính mình và những người chung quanh sự hiểu biết và lòng yêu mến các xứ truyền giáo, cổ võ ơn kêu gọi trong gia đình, trong các hội đoàn công giáo và các trường học, đóng góp vào các chương trình tài trợ, để có thể trao tặng cho người khác hồng ânđức tin mà họ đã lãnh nhận cách nhưng không.

Còn trong những địa hạt thuộc các xứ truyền giáo, giáo dân, hoặc ngoại kiều hoặc người địa phương, phải dạy học trong các trường, phụ trách các công việc trần thế, hợp tác vào hoạt động tại giáo xứ hay giáo phận, thành lập và phát huy các hình thức hoạt dộng tông đồ giáo dân, để tín hữu của các Giáo Hội trẻ được tham gia vào đời sống Giáo Hội càng sớm càng tốt[[11]](#footnote-11).

Sau cùng giáo dân phải sẵn lòng cộng tác trong lãnh vực kinh tế xã hội với các quốc gia đang phát triển; sự cộng tác này càng đáng biểu dương nếu càng liên quan đến việc thành lập các tổ chức tác động đến chính những cơ cấu căn bản của đời sống xã hội hay để đào tạo những người có trách nhiệm với quốc gia.

Cũng đáng đặc biệt tán dương những giáo dân đang giúp nâng cao sự hiểu biết về các dân tộc và các tôn giáo qua những công trình khảo cứu lịch sử hay khoa học tôn giáo tại các Đại Học hay các Viện Khoa Học, điều đó rất hữu dụng cho những người rao giảng Tin Mừng và hữu ích trong việc đối thoại với những người ngoài Kitô giáo.

Họ cũng phải hợp tác trong tình huynh đệ với các Kitô hữu khác, với những người ngoài Kitô giáo và nhất là với các thành viên của những tổ chức quốc tế, nhưng hãy luôn nhớ rằng “việc xây dựng xã hội trần thế phải đặt nền tảng trong Chúa và quy hướng về Người”[[12]](#footnote-12).

Để chu toàn tất cả những phận vụ đó, giáo dân cần được chuẩn bị về kỹ thuật và đời sống thiêng liêng tại những Học Viện chuyên khoa, để đời sống họ trở thành chứng tá cho Chúa Kitô đối với những người ngoài Kitô giáo, như lời Thánh Tông Đồ: “Anh em đừng làm gương xấu cho người Do Thái, cho Dân ngoại hoặc cho Giáo Hội Chúa, cũng như tôi đây, tôi làm đẹp lòng mọi người trong mọi sự, không tìm ích lợi cho riêng tôi, nhưng cho mọi người, để họ được cứu rỗi” (1 Cr 10,32-33).

**KẾT LUẬN**

**42.**Các Nghị phụ Công Đồng, hợp nhất với Đức Giáo Hoàng, với ý thức thật sâu đậm về bổn phận phải mở rộng Nước Chúa khắp nơi, gửi lời chào thân ái đến tất cả những ai đang rao giảng Tin Mừng, đặc biệt xin được chia sẻ nỗi thống khổ của những người đang chịu bách hại vì Danh Chúa Kitô[[13]](#footnote-13).

Được nung nấu bằng chính ngọn lửa tình yêu của Chúa Kitô dành cho nhân loại, với niềm xác tín rằng Thiên Chúa chính là Đấng làm cho Vương quyền Ngài hiển trị nơi trần gian, các Nghị phụ hợp ý cầu nguyện với tất cả các Kitô hữu để nhờ lời chuyển cầu của Đức Trinh Nữ Maria Nữ Vương các thánh Tông Đồ, xin cho muôn dân mau được đưa về nhận biết chân lý (1 Tm 2,4) để vinh quang Thiên Chúa đang rạng ngời trên gương mặt Chúa Giêsu Kitô, cũng chiếu soi mọi người nhờ Chúa Thánh Thần (2 Cr 4,6).

*Tất cả và từng điều được ban bố trong Sắc Lệnh này đều đã được các Nghị phụ Thánh Công Đồng chấp thuận. Và, với thẩm quyền tông truyền nhận được từ Chúa Kitô, hợp nhất với các Nghị phụ khả kính, trong Chúa Thánh Thần, Chúng Tôi phê chuẩn, quyết nghị và xác lập, và những gì đã được xác lập theo thể thức Công Đồng, Chúng Tôi truyền công bố cho Danh Chúa cả sáng.*

Rôma, tại Đền Thánh Phêrô, ngày 7 tháng 12 năm 1965  
Tôi, PHAOLÔ, Giám mục Giáo Hội Công giáo  
(Tiếp theo là chữ ký của các Nghị phụ)

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**CHÚA KITÔ YÊU THƯƠNG NHÂN LOẠI ĐẾN CÙNG (CHÚA NHẬT LỄ LÁ. TƯỞNG NIỆM CUỘC THƯƠNG KHÓ CỦA CHÚA, NĂM A)**

[](javascript:showpopup('file=article/1680255103.jpg'))

\* Để nghe trên Youtube:

[https://youtu.be/SEYnTsuFHaU](https://youtu.be/SEYnTsuFHaU" \t "_blank)

- Trang Chủ của kênh:

<https://youtube.com/@loichualaanhsang>

- Quý vị có nhu cầu nhận bài suy niệm hàng tuần qua email, xin liên lạc trực tiếp với:

Lm Giuse Vũ Thái Hòa: [vuthaihoa2@gmail.com](mailto:vuthaihoa2@gmail.com)

**Chúa nhật Lễ Lá. Tưởng niệm cuộc Thương Khó của Chúa, năm A**

Bài Thương Khó Ðức Giêsu Kitô, Chúa chúng ta, theo Thánh Matthêu (27,11-54, *bài ngắn*)

Khi ấy, Chúa Giêsu đứng trước tổng trấn Philatô, và quan hỏi Người rằng: "Ông có phải là Vua dân Do-thái không?"

Chúa Giêsu đáp: "Ông nói đúng!"

Nhưng khi các thượng tế và kỳ lão tố cáo Người thì Người không trả lời chi cả. Bấy giờ Philatô bảo Người: "Ông không nghe thấy tất cả những điều họ tố cáo ông sao?"

Chúa Giêsu cũng không đáp lại về một điều nào, khiến quan tổng trấn hết sức ngạc nhiên. Vào mỗi dịp lễ trọng, quan tổng trấn có thói quen phóng thích cho dân một người tù tuỳ ý họ xin. Lúc ấy có một phạm nhân nổi tiếng tên là Baraba. Vậy Philatô nói với dân chúng đã tụ tập lại đó rằng: "Các ngươi muốn ta phóng thích ai, Baraba hay Giêsu mà người ta vẫn gọi là Kitô?"

Quan biết rõ chỉ vì ghen ghét mà chúng đã nộp Người. Vậy trong khi quan ngồi xét xử, bà vợ sai người nói cùng quan rằng: "Xin ông đừng can thiệp gì đến vụ người công chính ấy, vì hôm nay trong một giấc chiêm bao, tôi đã phải đau khổ rất nhiều vì người ấy".

Nhưng các thượng tế và kỳ lão xúi giục dân xin tha Baraba và giết Chúa Giêsu. Quan lại lên tiếng hỏi họ: "Trong hai người đó các ngươi muốn ta phóng thích ai?" Họ thưa: "Baraba!" Quan lại lên tiếng hỏi họ: "Vậy đối với Giêsu gọi là Kitô, ta phải làm gì?" Họ đồng thanh đáp: "Ðóng đinh nó đi!" Quan lại hỏi: "Nhưng người này đã làm gì nên tội?" Chúng càng la to: "Ðóng đinh nó đi!"

Bấy giờ Philatô thấy mất công, lại thêm náo động, nên ông lấy nước rửa tay trước mặt dân chúng và nói: "Ta vô can về máu người công chính này, mặc kệ các ngươi". Toàn dân đáp: "Hãy để cho máu nó đổ trên chúng tôi và trên con cái chúng tôi". Bấy giờ quan phóng thích Baraba cho họ, còn Chúa Giêsu thì trao cho họ đánh đòn, rồi đem đi đóng đinh vào thập giá.

Bấy giờ lính tổng trấn liền điệu Chúa Giêsu vào trong công đường và tập họp cả cơ đội lại chung quanh Người. Họ lột áo Người ra, khoác cho Người một áo choàng đỏ, rồi quấn một vòng gai đặt trên đầu Người và trao vào tay mặt Người một cây sậy, họ quỳ gối trước mặt Người mà nhạo báng rằng: "Tâu vua dân Do-thái!" Ðoạn họ khạc nhổ vào Người và lấy cây sậy đập trên đầu Người. Khi đã chế nhạo Người xong, họ lột áo choàng đỏ ra, mặc y phục cũ lại cho Người và điệu Người đi đóng đinh vào thập giá. Lúc đi ra, họ gặp một người thành Xyrênê tên là Simon, liền bắt ông vác đỡ thánh giá cho Người.

Họ đi đến một nơi gọi là Golgotha, nghĩa là Núi Sọ. Họ cho Người uống rượu hoà với mật đắng, Người chỉ nếm qua nhưng không muốn uống. Khi đã đóng đinh Người trên thập giá rồi, họ rút thăm chia nhau áo Người, để ứng nghiệm lời tiên tri rằng: "Chúng đã chia nhau áo Ta, còn áo ngoài của Ta, chúng đã bắt thăm". Rồi họ ngồi lại canh Người. Họ cũng đặt trên đầu Người bản án viết như sau: Người này là Giêsu, vua dân Do-thái. Lúc ấy, cùng với Người, họ đóng đinh hai tên trộm cướp, một tên bên hữu, một tên bên tả.

Những người đi ngang qua, lắc đầu chế diễu Người và nói: "Kìa, ngươi là kẻ phá đền thờ và xây cất lại trong ba ngày, hãy tự cứu mình đi, nếu là Con Thiên Chúa, thì hãy xuống khỏi thập giá đi!" Các thượng tế cùng luật sĩ và kỳ lão cũng chế nhạo Người rằng: "Nó đã cứu được kẻ khác mà không cứu nổi chính mình! Nếu nó là vua dân Do-thái, thì bây giờ hãy xuống khỏi thập giá đi để chúng ta sẽ tin nó. Nó đã trông cậy Thiên Chúa, nếu Ngài thương nó thì bây giờ Ngài hãy cứu nó, vì nó nói: "Ta là Con Thiên Chúa!"

Cả những tên cướp bị đóng đinh trên thập giá với Người cũng nhục mạ Người như thế. Từ giờ thứ sáu đến giờ thứ chín, khắp cả xứ đều tối tăm mù mịt. Vào khoảng giờ thứ chín thì Chúa Giêsu kêu lớn tiếng: "Eli, Eli, lema sabachtani!" Nghĩa là: "Lạy Chúa con, lạy Chúa con! sao Chúa bỏ con!"

Có mấy người đứng đó nghe vậy nói rằng: "Nó gọi tiên tri Elia". Lập tức một người trong bọn chạy đi lấy một miếng bọt biển, nhúng đầy dấm và cuốn vào đầu cây sậy và đưa lên cho Người uống. Nhưng có kẻ lại bảo: "Hãy chờ xem Elia có đến cứu nó không?" Ðoạn Chúa Giêsu lại kêu lên lớn tiếng và trút hơi thở.

*(Thinh lặng trong giây lát)*

Bỗng nhiên màn đền thờ xé ra làm đôi từ trên xuống dưới, đất chuyển động, đá nứt ra. Các mồ mả mở tung và xác của nhiều vị thánh đã qua đời được sống lại. Và sau khi Chúa sống lại, họ ra khỏi mồ, vào thành thánh và hiện ra cùng nhiều người. Còn viên sĩ quan và những kẻ cùng ông canh giữ Chúa Giêsu, thấy đất chuyển động và các sự xảy ra, thì thất kinh sợ hãi và nói: "Ðúng người này là Con Thiên Chúa".

\*\*\*

*Bài chia sẻ Tin Mừng của Linh mục Giuse Vũ Thái Hòa*

**Chúa Kitô yêu thương nhân loại đến cùng**

Chúa nhật hôm nay có hai sự kiện trái ngược nhau: Lễ Lá và Cuộc Thương Khó, vinh quang và tiêu diệt, chiến thắng và thất bại. Lễ Lá và Cuộc Thương Khó là hai khía cạnh của cùng một mặc khải: Đức Giêsu thành Nazareth là Đấng Mêsia, Vua muôn dân, Con Thiên Chúa. Tại Giê-ru-sa-lem, đám đông công nhận mọi lời tiên tri nơi Đức Giêsu đã ứng nghiệm: Người là con vua Đa-vít; Đấng ngự đến nhân danh Chúa... Vị ngôn sứ này, được tung hô như một vị vua, không có của cải và quyền lực; cỗ xe hoàng gia của Người chỉ là một con lừa nhỏ. Vẻ bên ngoài đáng cười nhạo để nói lên sự toàn năng của vị vua vũ trụ, tình yêu thương vô bờ bến của Thiên Chúa. Toàn bộ bài Thương Khó cho chúng ta thấy dung mạo Đức Giêsu, một vị vua bị sỉ nhục và bị khinh miệt, chỉ có thập giá làm ngai vàng và lăng mộ làm cung điện.

Vị vua của vũ trụ, thay vì chọn con đường quyền lực, đã chọn con đường phục vụ. Người là Chúa nhưng chấp nhận mang thân phận của một người đầy tớ, chấp nhận bị ngược đãi, bị nhục mạ và ngay cả cái chết. Mới đây, Người vừa được hoan nghênh và tung hô. Giờ đây, Người bị nhạo báng và đánh đập, bị xúc phạm, bị khạc nhổ và khinh miệt, phải đội vương miện làm bằng gai nhọn. Người bị xiềng xích, là Đấng đến để loan báo cho loài người sự giải thoát của họ; Người bị giao nộp cho sự căm thù, là Đấng đến để loan báo sứ điệp của tình yêu. Đấng sắp chết, lại là Chúa tể của sự sống.

Chúa Kitô yêu thương nhân loại đến cùng. Người vác thập giá của mình thay cho tất cả thập giá đang đè nặng trên những người khóc lóc và đau khổ. Người chấp nhận cái chết hơn là bỏ mặc những người bị bỏ rơi, loại trừ, bị bắt bớ, tra tấn, bị kết án, bị xử tử một cách bất công. Đức Giêsu đã chấp nhận những cơn đau đớn tột cùng và chấp nhận cái chết chỉ vì yêu thương. Người chấp nhận cái chết để cái chết ấy phải chết đi để sự sống được mở ra.

Chúng ta cùng nghe và hiệp thông trong Lời nguyện Nhập lễ của Chúa nhật Lễ Lá hôm nay:

*“Lạy Thiên Chúa toàn năng hằng hữu, Chúa đã muốn cho Đấng cứu chuộc loài người phải sống kiếp phàm nhân và chịu khổ hình thập giá để nêu gương khiêm nhường cho thiên hạ noi theo. Xin cho chúng con biết đón nhận bài học Người để lại trong cuộc thương khó, và được thông phần vinh quang phục sinh với Người. Người là Thiên Chúa hằng sống và hiển trị cùng Chúa, hiệp nhất với Chúa Thánh Thần đến thuở muôn đời. Amen.”*

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**DANH CHA CẢ SÁNG**

Đi dâng lễ đồng tế mừng Ngân khánh linh mục muộn của một ông cha bạn (lễ chính thức thì đã qua hơn ba tháng) do các anh em bạn cựu chủng sinh cùng lớp tu ngày xưa tổ chức. Thành phần tham dự Thánh lễ chỉ gói gọn non 50 người thuộc nhóm bạn bè thân thích cùng thân quyến. Trước Thánh Lễ ông cha bạn nhờ chia sẻ đôi điều với anh em. Hỏi ông cha bạn câu Lời Chúa ngài chọn làm kim chỉ nam đời linh mục của ngài. Ngài nói đó là một câu trong lời Kinh Lạy Cha Chúa Giêsu dạy: “Nguyện Danh Cha cả sáng” (x.Mt 6,9).

Lời tạ ơn đúng nghĩa nhất đó là phải ý thức rõ ơn đã nhận là ơn gì, đâu là nguồn ơn mình lãnh nhận và đồng thời biết sử dụng ân ban cách hữu hiệu đúng đẹp ý người trao ban. Hiệp ý với các linh mục dâng lời tạ ơn Thiên Chúa về hồng ân thiên chức linh mục đã lãnh nhận trong các dịp quan trọng như Ngân khánh, Kim khánh...thì chắc hẳn chúng ta hiểu rõ ơn ban chính là chức tư tế thừa tác, thiên chức linh mục. Nói theo ngôn ngữ bình dân, chúng ta hiệp với ông cha bạn đây tạ ơn Chúa vì đã được “làm cha” cách đây 25 năm.

“Làm cha”. Một hạn từ vốn quen thuộc của nhà đạo (Công giáo) và xem ra dễ đón nhận của một thời khá lâu. Thế mà nay nó lại gây sóng gió và trở thành một chủ đề gây tranh luận với nhiều ý kiến khác chiều lẫn trái chiều. Lý do thì có nhiều. Nhưng chủ yếu đó là tệ nạn “giáo sĩ trị”, cung cách hành xử kiểu “cha chú” cùng với một vài hình thái “gương xấu” đáng tiếc và cả đáng trách của các đấng bậc được gọi là “làm cha” trong giáo hội Công giáo.

Ý kiến khác chiều cũng như trái chiều thường viện dẫn lời dạy của Chúa Giêsu: “Anh em đừng gọi ai dưới đất này là cha, vì anh em chỉ có một Cha là Cha trên trời” (x.Mt 23,9). Khi diễn giải lời Chúa Giêsu dạy đừng gọi ai dưới đất này là cha, là thầy hay là người lãnh đạo thì nhiều vị đã biện bạch rằng Chúa cố ý nói quá đi hầu để chúng ta canh phòng sự kiêu ngạo. Điều này dẫu không sai, tuy nhiên theo nhãn quan thần học Thánh Kinh thì những lời của Chúa Giêsu cần được hiểu theo nghĩa chặt hơn nhiều.

Dưới ánh sáng đức tin Kitô giáo, khi nói đến cha theo nghĩa là cội nguồn của mọi hiện hữu, mọi sự thiện hảo, mọi phúc lành thì chỉ có một Cha là Cha trên trời. Nếu chúng ta là người bố gia đình hay là mục tử trong giáo hội thì chúng ta chỉ thông dự phần nào đó vai vị “người cha” của Đấng ngự trên trời. Những gì chúng ta truyền lại cho con cái hay cho đoàn chiên không phải là ban mà chỉ là chuyển trao, vì chính chúng ta vốn là người đã lãnh nhận sự sống, ơn lành từ tiên tổ, nhất là từ trên cao. Đã từng mời gọi Hội Đồng giáo xứ thay đổi nội dung băng rôn ngày Lễ Thêm Sức. Thay vì dùng cụm từ “Đức Giám Mục ban Bí tích Thêm Sức” thì dùng cụm từ “Đức Giám Mục cử hành Bí tích Thêm Sức”. Cụm từ “ban Bí tích” hay “ban Thánh Lễ” xem ra dễ gây ngộ nhận. Các thừa tác viên thánh không phải là chủ nhân mà chỉ là những tác nhân trung gian chuyển trao ân lộc thánh thiêng của Thiên Chúa.

Cũng tương tự như thế, nếu xét thầy là người giảng dạy chân lý không thể sai lầm và xét người lãnh đạo là vị dẫn đường không hề lạc lối thì duy chỉ có mình Chúa Kitô mới đích thực là Thầy và là Người Lãnh đạo đúng nghĩa. Trong thân phận thụ tạo thì bất cứ ai dù là đấng bậc cao cả thảy đều có sai lầm trong lời giảng dạy cũng như trong cách thế dẫn đường, đưa lối.

Xin cho Danh Cha trên trời cả sáng. Xin đừng làm vinh danh “ông cha này, ông cha kia, đức cha này, đức cha nọ” cách quá lố. Thánh giáo phụ Irênê nói rằng Danh Thiên Chúa cả sáng khi con người được sống, được sống dồi dào trong bình an và hạnh phúc thật. Chúa Cha đích thực là Cha vì Người đã trao ban tất cả cho Chúa Con. Đấng ngự trên trời thực sự là Cha vì Người đã ban cho nhân loại chúng ta chính Người Con Một. Danh người cha toả sáng qua chính miệng của người cha nhân hậu trong dụ ngôn Chúa Giêsu kể: “Mọi sự của cha cũng là của con” (Lc 15,31).

Chính khi sống hết tình với đàn chiên được trao ban, chiên trong đàn lẫn ngoài đàn, chính khi sẵn sàng trao ban những ơn lành mình lãnh nhận cho tha nhân cách hết lòng và không tính toán thì các mục tử mới thực sự thông phần vào tính cha của Đấng ngự trên trời. Nếu như đoàn tín hữu thật lòng nói với mục tử của mình: “Mọi sự của cha đã là của chúng con” thì cách nào đó các mục tử trong Công giáo sẽ được gọi là “làm cha” mà chắc hẳn ít có ai phàn nàn hay đàm tiếu, và nếu có thì cũng chẳng đáng bao nhiêu.

***Lm. Giuse Nguyễn Văn Nghĩa – Ban Mê Thuột***

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**CHÚA NHẬT LỄ LÁ - NÉM ĐÁ - PHỤC SINH**

**Lê Đình Bảng**

1. Từ Chúa Nhật lễ Lá đến Chúa Nhật Phục Sinh - thời gian tuy vắn vỏi chỉ diễn ra trong 7 ngày – nhưng lại được coi như đỉnh điểm của Phụng vụ, vì bước vào “*tưởng niệm cuộc Thương Khó của Chúa Giêsu*” được gọi là Tuần Thánh. Chúa Nhật Lễ Lá ở xứ đạo làng quê tôi thiêng liêng, đông vui, sầm uất lắm. Người người, nhà nhà, hàng xứ, hàng tổng cơm nắm cơm gói, lặn ngòi ngoi nước, bảo nhau về dự lễ. Có cả một “*Festival-ngày hội lá dừa*” rất đặc trưng, đáng ghi vào sử sách. Tôi nghĩ, rừng cây ôliu của Do Thái chẳng thấm vào đâu, làm sao sánh được với cây dừa bạt ngàn của Việt Nam tôi? Cây dừa, lá dừa, hoa dừa, quả dừa, nước dừa, cùi dừa, dầu dừa, mứt dừa, kẹo dừa và cả gáo dừa, xơ dừa, xác dừa đã đi vào đời sống thủ công, mỹ nghệ, vào lễ nghi cúng kiếng tế tự và cả trong văn hóa ẩm thực của người Việt Nam. Hóa ra, cái sáng kiến rất chân chất nhà nông mà độc đáo xửa xưa của giáo sĩ Đắc Lộ đã chuyển tải được một nội dung hội nhập văn hóa[[1]](file:///C:\\Users\\ADMIN\\Downloads\\CN%20LE%20LA-NEM%20DA-PHUC%20SINH.docx" \l "_ftn1) . Nó vừa thuận ý trời (Phụng vụ), lại vừa đẹp lòng người (thổ ngơi, kinh tế, thời vụ). Trở lại chuyện Chúa Nhật Lễ Lá ở làng quê tôi. Trước đó một hai hôm, các anh trai tráng và bọn trẻ con chúng tôi được lệnh dáo mác sẵn sàng, chỉ chờ giờ hoàng đạo là ra quân ngay. Nhà nào phụng cúng được nhiều lá dừa cho Chúa, nhà ấy được cao rao, khen thưởng, trông ai cũng hí hửng ra mặt. Họ mở cổng, cẩn thận nhốt chó vào cũi, rồi xếp ghế hoặc bắc thang đợi sẵn dưới mỗi gốc cây dừa. Những tàu lá thẫm xanh óng mượt lần lượt được chúng tôi bó lại khiêng về, lau rửa sạch sẽ tinh tươm, chất thành đống cao có ngọn trong sân nhà thờ. Thầy già xứ lãnh trách nhiệm chọn ra những tàu lá dài, lành lặn nhất để kết thành cây thánh giá rất đẹp, đẹp dáng vẻ nghi trượng, để cha mang đi đầu trong lễ nghi rước lá. Bao nhiêu còn lại thì được những người khéo tay đan hình hoa quả, chim chóc, bướm ong, châu chấu, cào cào. Sáng tinh mơ. Cuộc rước lá linh đình diễn ra trong tiếng kèn Tây hùng tráng, vang rền nền nảy. Hai bên tả hữu là các cậu mang bình hương, tàu hương, nước phép theo hầu. Nối đuôi theo sau là thứ tự các chức việc hàng phủ xứ, các đoàn thể, hội kèn tây và phường bát âm nhã nhạc. Liên tục một dòng chảy dài cả cây số những người và lá dừa, đi vòng quanh họ trị sở[[2]](file:///C:\\Users\\ADMIN\\Downloads\\CN%20LE%20LA-NEM%20DA-PHUC%20SINH.docx" \l "_ftn2) và dừng lại ở bậc thềm tiền sảnh nhà thờ. Một cảnh tượng lễ hội vừa mang ý nghĩa thiêng thánh của Giáo hội Công giáo; cũng đượm sắc màu dân gian Việt Nam. Bà con lương dân ở đâu kéo đến nghìn nghịt, vòng trong vòng ngoài. Chẳng hiểu sao mà họ cũng có được những chiếc lá dừa vẫy vẫy trên tay, gọi là đi trẩy hội thông công với người bên đạo. Thế mới biết giáo lương đề huề, tình làng nghĩa xóm ngày xưa đẹp quá!

2. Ngoài chuyện những chiếc lá dừa, còn vô số những nghi thức diễn tả lòng đạo – đức tin của người Công giáo Việt Nam, như: Ngắm 15 Sự Thương Khó, Ngắm Đứng, Ngắm Ngồi, Ngắm Rằng, Ngắm Quỳ, Ngắm Dấu Danh, Ngắm Nhân Sao, Ngắm Nhân Tài; Dâng Hạt, Rửa Chân, Tiệc Chiên, Kiệu Bắt, Diễn Tuồng Thương Khó, Đóng Đanh, Tháo Đanh, Táng Xác, Than Mồ, Hôn Chân… Tất cả đều có bài bản, cung giọng, điều lệ hẳn hoi, đúng với hướng dẫn của Giáo hội: “*lòng đạo dân gian vẫn là một trong những lối diễn tả chính yếu về cuộc hội nhập văn hóa đích thực của đức tin, vì trong đó, đức tin và phụng vụ – cũng như tình cảm và nghệ thuật hòa hợp với nhau, đồng thời cũng khẳng định ý thức về một căn tính riêng qua những truyền thống địa phương… Lòng đạo dân gian còn giúp một dân tộc diễn tả niềm tin và mối tương giao của mình với Thiên Chúa, với Đức Mẹ, với các thánh, với xóm giềng, với người đã khuất, với các loài thụ tạo…*”[[3]](file:///C:\\Users\\ADMIN\\Downloads\\CN%20LE%20LA-NEM%20DA-PHUC%20SINH.docx" \l "_ftn3)

Đừng tưởng những điều kể trên chỉ là sản phẩm của những bộ óc giàu tưởng tượng muốn vẽ vời hoa lá hẹ nơi xứ đạo quê mùa của riêng tôi đâu. Ngạc nhiên chưa, những năm giặc giã binh đao (1946-1954), tản cư về Phú Nhai, Ninh Cường, hoặc trên bước đường lưu lạc mưu sinh từ Thái Bình, Hưng Yên, Hải Phòng, Phát Diệm đến Bắc Giang, Sơn Tây và Hà Nội, đâu đâu tôi cũng gặp lại ít nhiều chương đoạn hao hao với kịch bản ấy. Và cũng từ đó, tôi nhận ra sức sống nồng nàn máu thịt của Hội Thánh tôi yêu. Vẫn ngồn ngộn một tâm tình đạo hạnh lễ hội mùa Chay – mùa Thương Khó Phục Sinh rất thấm đẫm mùi đạo Việt Nam. Có nghĩa là, dù ở đâu và bao giờ, người ta vẫn có thể được tắm mát nhiều lần trong cùng một dòng sông màu mỡ phù sa, là ơn Chúa và tình người Việt Nam.

[[1]](file:///C:\\Users\\ADMIN\\Downloads\\CN%20LE%20LA-NEM%20DA-PHUC%20SINH.docx" \l "_ftnref1) Lịch Sử Vương Quốc Đàng Ngoài, chương 2, trang 131.

[[2]](file:///C:\\Users\\ADMIN\\Downloads\\CN%20LE%20LA-NEM%20DA-PHUC%20SINH.docx" \l "_ftnref2) Họ giáo, khu đạo nằm trong khu vực bao bọc xung quanh nhà thờ, thường là thổ cư của chức việc hàng xứ.

[[3]](file:///C:\\Users\\ADMIN\\Downloads\\CN%20LE%20LA-NEM%20DA-PHUC%20SINH.docx" \l "_ftnref3) *Hội Đồng Giáo Hoàng Về Văn Hóa*. Per Una Pastorale della Cultura, Librerria Editrice Vaticana 9, tr. 28.

**Tác giả:** *Francis Assisi Lê Đình Bảng*

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**QUA PHÉP LẠ LAZARÔ SỐNG LẠI: CHÚA GIÊSU MUỐN NÓI GÌ ? GIÁO HỘI MUỐN NÓI GÌ? (CN 5A MÙA CHAY)**

       Robert Ingersoll một người nổi tiếng của phái Bất khả tri đã chết năm 1899. Trong một buổi diễn thuyết, ông cố gắng chứng tỏ cho cử toạ thấy trình thuật Phép lạ Lazarô sống lại mà ông vừa nghe đọc, chỉ là một phép lạ giả, nhằm quảng cáo cho thầy Giêsu. *"Đây là một âm mưu tập thể,"* ông Robert nói. *"Lazarô thì giả bộ làm cho người ta tin anh bị bệnh, rồi chết. Các chị của Lazaro thì giả bộ giấu anh trong một cái hang, cung cấp đồ ăn vào ban đêm để không ai thấy,  rồi dặn em đợi đến khi thầy Giêsu đến, gọi tên mới được ra nghe em"*.

       Muốn củng cố thêm cho lý chứng của mình. Ông Robert hỏi cử toạ*: "Ai trong các bạn ở đây có thể nói cho tôi biết lý do tại sao ông Giêsu lại gọi :*Lazarô hãy ra đây*! – mà không chỉ nói đơn sơ :*hãy ra đây !" (nếu đã chết rồi, thì có gọi tên cũng vô ích)  - cứ làm phép lạ thẳng như biến một cục đá nào đó thành chiếc bánh bao, một xác chết khô héo nào đó thành người bảnh bao! Còn nếu gọi rõ tên như vậy thì chắc là lòi ra chàng kia còn sống, còn sống thì mới nghe được có ai đó gọi tên mình. *"Ai trong các bạn ở đây có thể nói cho tôi biết lý do tại sao ông Giêsu lại gọi : Lazarô hãy ra đây ! – mà không chỉ nói đơn sơ : hãy ra đây !"*

       Một lời thách thức tuy không hóc búa lắm nhưng cũng có thể thuyết phục được một số người nào đó. Ông Robert chờ đợi, và ông cũng chẳng cần chờ lâu: Một ông già vóc dáng nhỏ bé đứng dậy trả lời

*-Thưa ông Robert, tôi có thể trả lời cho ông hay: Nếu Đức Giêsu không nói rõ tên Lazarô hãy ra đây, mà chỉ nói trống : Hãy ra đây, thì tất cả những người được chôn trong nghĩa địa với Lazarô sẽ trỗi dậy hết để đến gặp Chúa Cứu Thế của họ. ..*

       Sau này Robert thú nhận lối phát biểu của cụ già đó thực sự làm ông ta bối rối, ngỡ ngàng, bởi vì phải tin mạnh lắm, không chút nghi ngờ gì mới có thể trả lời nhanh và gọn như vậy.

       Việc làm cho người bạn Lazarô chết 4 ngày sống lại; cho con trai bà goá Naim nằm trong quan tài trở lại với mẹ; cho con gái ông Giairô mới chết rồi còn trỗi dậy …Việc cho 3 người chết sống lại: hồi sinh kẻ đã chết, chắc không phải là mục tiêu của Chúa đâu. Nhưng qua phép lạ này *Chúa muốn nói với ta điều gì,*và*Giáo hội muốn nói với ta điều gì.*

**1. Chúa muốn nói với ta điều gì? - Ngài là sự sống.**

       Sự sống  quan trọng hơn sự sống lại: Câu nói của Chúa cho Matta không phải là câu *"Ta là sự sống và sự sống lại"* nhưng là : *"Ta là sự sống lại và là sự sống"*. Sống lại mà không có sự sống mãi thì sẽ chết – rồi lại phải làm phép lạ để sống lại. Cứ đi vòng vòng như kiếp luân hồi tái sinh. Trong kinh Tin Kính chúng ta cũng kết thúc bằng sự *sống mãi* chứ không dừng ở xác *sống lại* thôi. *"Tôi tin xác loài người ngày sau sống lại – Tôi tin hằng sống vậy. Amen".*

      Dĩ nhiên niềm tin xác sống lại ngày sau hết khác với việc Lazaro chết rồi sống lại .. nhưng dù sao chúng ta cũng thấy cái chính là "*sự sống".*

“*Ta là sự sống lại và là sự sống. Ai tin ta dù chết cũng sẽ sống. Và ai tin ta không chết bao giờ, con có tin điều đó không* ?” Chúa đòi Matta tin điều đó: **Ngài là sự sống** – nơi Ngài không có sự chết (chứ không chỉ tin ở sự sống lại).

      Đức Giê-su không làm phép lạ chỉ vì muốn cho La-da-rô  sống thêm một số năm tháng ở trần gian rồi lại chết sau cảnh già lão, yếu đuối tự nhiên của một kiếp người. Không. Qua qua phép  lạ này, Ngài muốn dạy cho tất cả loài người hiểu rằng : một khi  tin Ngài là sự sống lại và là nguồn sự sống, người ta không còn  lo sợ cái chết nữa, nhưng sẽ được Ngài chia sẻ sự sống dồi dào của Thiên Chúa…

       Người ta hay dùng hình ảnh cuộc sống đế vương để chỉ những người thường, mà giàu có, ăn sung mặc sướng chẳng khác gì khanh tướng đế vương. Tức là người thường mà như được sống kiếp vua. Ta có thể phóng đại hình ảnh đó lên để so sánh ta là người thường phải chết mà được chia sẻ cuộc sống thần linh bất tử của Chúa hằng sống. Chúa xuống trần chia sẻ 'kiếp người phải chết' để cho chúng ta được dự phần vào 'mệnh Chúa bất tử' .

      Một hôm vợ của Trang Tử chết. Huệ-Tử đến viếng thăm, thấy Trang Tử ngồi duỗi chân xoặc cẳng ra gõ nhịp vào cài bồn nước mà ca hát. Huệ-Tử bảo :

*- Mình đã sống với người ta được mấy mặt con, bây giờ người ta gìa người ta chết, mà mình lại không khóc cũng đã khó coi rồi, mà lại còn gõ nhịp ca hát thì qúa lắm !*

      - Không phải thế. Vợ tôi chết, tôi cũng lấy làm thương tiếc lắm chứ... Nhưng xét cho cùng, thì người ta chết là trở về với Đấng Tạo Hóa. Cũng như người ra ngoài mà về lại nhà mình, thế mà người ta cứ vẫn theo đuổi than van khóc lóc thì chẳng hóa ra ta không biết đến mệnh Trời ư ? Cho nên ta không khóc mà lại còn ca hát nữa là đúng rồi.

       Trang Tử đã suy nghĩ như quan niệm "sinh kí, chàng ơi, tử tắc qui," và quan niệm này rất gần với Chúa Giêsu : chết là về Nhà Cha, không phải về chôn tại đó, ở Lăng cha cả, mà là sống mãi.

       Chúa Giêsu muốn nói gì qua phép lạ này: Chúa là sự sống . Ta đến cho loài người được sống và sống dồi dào: tức là sống mãi, cuộc sống thần linh..

**2. Giáo hội muốn nói với ta điều gì khi đặt bài Phúc Âm này vào Chúa nhật hôm nay? Phép Rửa Tái Sinh**

       Điều Giáo hội nói thì rõ rệt lắm. Hôm nay là bài Giáo lý cuối cùng về Phép Rửa chuẩn bị cho dự tòng và nhắc nhở chúng ta nhớ lại Phép Rửa của mình. Hai bài trước là :

- CN 3 : *Chúa là Nước hằng sống*, nước đem lại sự sống qua câu chuyện với phụ nữ bên giếng nước, nhắc ta nước Rửa Tội

- CN 4 : *Chúa là Ánh sáng :* qua trình thuật chữa người mù thuở mới sinh ra. Khi chịu phép rửa là ta được ánh sáng Đức Kitô chiếu soi. Và hôm nay,

- CN 5: *Phép Rửa mang lại cho ta sự sống mới qua phép lạ cho Lazaro chết 4 ngày sống lại.* Ta đến để loài người được sống và sống dồi dào hơn.

       Ý của Chúa Giêsu muốn nói qua phép lạ chữa Lazaro : Ta là sự sống được Giáo hội hiểu và đưa vào Phụng vụ vào những ngày chót của quá trình chuẩn bị cho Phép Rửa. Chúa đến để loài người được sống và sống dồi dào hơn.  Không phải chỉ sống người ra người mà là sống dồi dào hơn, tức cuộc sống của người con Chúa mà chính Phép Rửa mang lại cho ta sự sống dồi dào đó: *một cuộc sống thần linh*. Nói đổi lời, “sự sống” không chỉ là sự sống của thể xác mà là sự sống trọn vẹn, chia sẻ chính sự sống của Thiên Chúa. Ladarô đã được Chúa Giêsu trả lại sự sống thể xác nhưng về sau thân xác ông cũng sẽ lại chết như bao người khác. Cho nên sự sống thể xác không quan trọng và quý giá cho bằng sự sống trọn vẹn trong sự kết hợp với Thiên Chúa cả ở đời này lẫn đời sau. Chính Phép Rửa Tái Sinh mang lại cho ta điều đó.

       Trong thư Roma 6, 3-4 (\*), thánh Phaolô sánh ví rất hay rằng chịu Phép Rửa như cùng chịu chết với Đức Giêsu và cùng sống lại với Người.  Dìm xuống nước, là chết, là an táng. Lên khỏi nước, là sống lại, là sống mãi.

      Vào ngày thứ Bảy Tuần Thánh, Đêm Vọng Phục-Sinh tới đây, trong phần Phụng vụ Phép Rửa, chúng ta sẽ gặp lại hình ảnh :

      -Đức Kitô là Nước hằng sống: - Đức Kitô là Ánh sáng : qua phần Phụng vụ Ánh sáng và sau đó thắp sáng nến cho các tân tòng.

      -Đức Kitô là Sự Sống, sự sống dồi dào qua việc họ cùng với chúng ta có một người Cha toàn năng và giàu lòng thương xót đã ban cho ta một người Anh là Đức Kitô đã đến thế gian để cho ta sống và sống dồi dào.

       Chúng ta hãy cầu cho các dự tòng và cầu cho cả chúng ta nữa là những hình ảnh của Lazaro được Chúa cho sống lại, sống dồi dào hơn trong địa vị cao trọng của người con cái Chúa, mà Phép Rửa Tái Sinh bằng Nước và Thánh Thần mang lại cho ta quà tặng siêu vời đó.

**Anphong Nguyễn Công Minh, ofm**

(\*) *Rm 6:3, Anh em không biết rằng: khi chúng ta được dìm vào nước thanh tẩy, để thuộc về Đức Ki-tô Giê-su, là chúng ta được dìm vào trong cái chết của Người sao?*

*Rm 6:4, Vì được dìm vào trong cái chết của Người, chúng ta đã cùng được mai táng với Người. Bởi thế, cũng như Người đã được sống lại từ cõi chết nhờ quyền năng vinh hiển của Chúa Cha, thì chúng ta cũng được sống một đời sống mới.*

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**SỢ HÃI KHI CON THUYỀN PHÊRÔ GẶP SÓNG GIÓ!**

**Trần Mỹ Duyệt**

Các nhà chú giải Thánh Kinh đã đếm được 365 lần câu “đừng sợ” (don’t be afraid) trong Kinh Thánh. Nếu một năm 365 ngày chia đều cho 365 lần nhắc nhở “đừng sợ”, thì ít nhất mỗi ngày một lần, Thánh Kinh nhắc bảo con người rằng “đừng sợ!” Vậy, con người sợ cái gì? Và tại sao Thiên Chúa lại phải trấn an con người như vậy? [1]

Thế gian này là một “vũng lệ sầu” như lời trong kinh Lạy Nữ Vương, vì thế cuộc lữ hành đi về vĩnh hằng của con người chính là một hành trình gặp phải rất nhiều sự sợ hãi. Trước hết, con người phải đối diện với những sợ hãi do ma quỷ là loài thần thiêng, nhưng luôn luôn ghen tỵ và tìm mọi cách để làm hại con người. Thứ đến, thế gian là nơi mà chính con người tìm cách để hại lẫn nhau, và sau cùng là xác thịt con người cũng chính là lý do khiến nó phải sợ hãi. Tóm lại, có nhiều thứ luôn luôn rình rập để làm hại con người, khiến con người luôn sợ hãi và đề phòng. Trong thế giới hiện tại, chiến tranh, giết người, tù đày, tra tấn là một hình thức sợ hãi ngay lúc này. Không biết ngày mai nhân loại sẽ ra sao khi nước Nga đe dọa dùng nguyên tử trong trận chiến với Ukraine! Cơn dịch Vũ Hán (covid-19) tuy đã biến thái như một hình thức cảm cúm, nhưng thực chất nó vẫn là một bóng ma kinh hoàng bao trùm thế giới. Những khuyết điểm của con người với mưu mô thâm độc, lòng thù hận, tính ích kỷ tham lam, dục vọng cuồng loạn luôn luôn được ma quỷ xử dụng như những yếu tố để chính con người làm hại, gây ra những mối sợ hãi giữa con người với con người. Và bản thân con người từ những giới hạn thể lý và tâm lý, những ảnh hưởng của môi trường, của xã hội, của bản năng tự nhiên đã trở thành một mối nguy sợ hãi cho chính mình.

Theo tâm lý học, sợ hãi cũng là một trong những triệu chứng có thể dẫn đến tâm bệnh. Người nào mà cái gì cũng sợ, làm gì cũng sợ, sẽ rất dễ dẫn đến tự ty, và tự kỷ. Nói năng, hành động, và suy nghĩ tiêu cực. Nó khiến con người trở nên nghi ngờ chính mình, nghi ngờ những người chung quanh mình, và nghi ngờ cả Đấng Toàn Năng. Trong lãnh vực tâm linh, sợ hãi còn là nỗi ám ảnh khiến con người có thể đánh mất niềm tin, khủng hoảng đời sống nội tâm, bối rối và trong nhiều trường hợp dẫn đến bỏ đạo.

Do đó, vì thấu hiểu được nỗi sợ hãi ấy, nên Thiên Chúa mỗi ngày một lần nhắc nhở chúng ta “đừng sợ”. Để bảo đảm điều này, Chúa Giêsu đã nói: “Đừng sợ, chúng con có giá hơn chim sẻ nhiều” (Lk 12:7). Nơi khác Chúa còn so sánh: “Hai con chim sẻ không đáng giá một xu sao? Vậy mà không con nào rơi xuống đất ngoài tôn ý Cha các con” (Mt 10: 29). Đi xa hơn, Ngài bảo đảm với con người: “Tóc trên đầu các con đã được đếm hết.” (Mt 10:30)

**Những khủng hoảng trong Giáo Hội**

Cuối thế kỷ 20 và đầu thế kỷ 21, người Công Giáo khắp mọi nơi trên thế giới đang trải qua những điều khiến họ lung lay niềm tin, mất tin tưởng vào sự thánh thiêng của Giáo Hội, điển hình là thánh chức linh mục và đời tu hành.

-Tại Việt Nam, vụ ông Hồ Hữu Hòa, một người có lý lịch tội phạm, một nhà phong thủy và bói toán được phong linh mục tại Phi Luật Tân ngày 7-12-2022 một cách đầy nghi ngờ đã trở thành đề tài cho nhiều cuộc tranh cãi trên các cơ sở truyền thông ở Việt Nam cũng như hải ngoại. Trường hợp ông đã trở thành một hiện tượng nổi bật về tính cách mại thánh, buôn thần bán thánh, dùng mưu mô, gian lận để đạt được chức thánh phi quốc gia. Nó liên quan đến hai giáo phận Vinh nơi xuất xứ của ông, giáo phận Maasin ở Philippines nơi ông được truyền chức. Nó cũng liên hệ đến ba giám mục, ngài Anphong Nguyễn Hữu Long, Giám mục Giáo phận Vinh, đức cha Phaolô Nguyễn Thái Hợp, OP, nguyên giám mục Vinh và Hà Tĩnh, và đức cha Cantillas, giám mục Maasin và là người truyền chức cho ông. Ngoài ra, còn có sự liên quan của linh mục Giêrađô Nguyễn Nam Việt, Chưởng ấn Giáo phận Vinh. Sự việc đương nhiên đã khiến Roma phải can thiệp.

Tưởng như vụ ông Hồ Hữu Hòa đang từ từ chìm xuồng, đi vào quên lãng, thì gần đây vào Chúa Nhật 3 Mùa Chay, ngày 12 tháng 3 năm 2023, tại xứ Mẫu Tâm, Gia Kiệm, thuộc giáo phận Xuân Lộc, một linh mục giả mạo danh lại xuất hiện. Lm. Maximilian M. Kolbe Travis (Hong An). Người này còn xuất trình thẻ linh mục được cấp bởi Thánh Bộ Truyền Giảng Tin Mừng Cho Muôn Dân (Congregation for the Evangelization of Peoples), ký bởi Hồng Y Luis Antonio G. Tagle. Bộ Trưởng.

Những trường hợp như vậy đang khiến nhiều người trong và ngoài Công Giáo nghi ngờ về thánh chức linh mục, con người linh mục, và sự thánh thiêng của Giáo Hội. Hậu quả là dẫn đến việc coi thường, bất tin tưởng vào hàng giáo phẩm, giáo sỹ, và tu sỹ.

Các tín hữu Việt Nam, ngoài ra còn đang phải đối diện với những câu hỏi và sự nghi ngờ về đời sống đức tin qua việc làm của một nhóm người được gọi là Nhóm Trừ Quỷ Bảo Lộc. Hành động của nhóm này là đặt tay cầu nguyện, trừ quỷ, và chữa lành.  Nhóm được khởi xướng và điều hành do linh mục Đaminh Nguyễn Chu Truyền, một Linh Mục thuộc Giáo Phận Đà Lạt đã bị giám mục sở tại treo chén, lấy lại năng quyền linh mục qua thông báo ngày 06.12.2020 của TGM Đà Lạt (V/v vạ huyền chức).

Cái sai trái và phản khoa học là nhóm cho rằng do việc đặt tay, một vài người trong họ đã mang thai mặc dù không có những quan hệ vợ chồng với người phối ngẫu.  Những bào thai này được gọi là thai thánh. Thêm vào đó là việc trừ quỷ, chữa bệnh một cách như đồng bóng. Nhóm người này còn phổ biến những thông điệp được cho là từ Chúa Cha ban qua một phát ngôn viên của Ngài là bà Thương. Sinh hoạt tôn giáo này được đánh giá mang hình thức mê tín, dị đoan, và phản khoa học. Rất tiếc, nó đang thu hút nhiều người, trong đó có cả một số linh mục và tu sỹ nam nữ. Hy vọng nó không trở thành một tà giáo (sect) trong tương lai?

-Trong tầm nhìn quốc tế, Con Đường Đồng Nghị ở Đức hiện nay đang là một hiện tượng phân hóa gây buồn phiền cho Giáo Hội. Bằng hành động bất tuân phục và phủ nhận những giáo lý căn bản của Giáo Hội, các giám mục Đức qua Thượng Hội Đồng của mình đã chấp nhận thụ phong linh mục cho nữ giới, bãi bỏ luật độc thân linh mục, thừa nhận hôn nhân đồng tính, cho phép giáo dân giảng và giải tội. Các giám mục nước này nại cớ là đời sống độc thân của linh mục đã gây ra những bất ổn về tâm sinh lý và đã dẫn đến những tệ hại của nạn ấu dâm, cũng như những tương quan nam nữ không chính đáng trong giới tu hành. Lý luận này không có tính thuyết phục và rõ ràng mang hình thức ngụy biện. Người ta tự hỏi, hành động ấu dâm của giáo sỹ có liên quan gì đến việc nữ giới làm linh mục? Có liên quan gì đến luật độc thân được coi như một đặc sủng của ơn gọi thánh hiến, với nguồn gốc bắt nguồn từ Thánh Kinh? Ấu dâm cũng liên quan gì đến việc chấp nhận cử hành nghi thức hôn phối cho các đôi đồng tính? Và nó liên quan gì đến việc các giáo dân được phép giảng trong các thánh lễ cũng như được phép ban bí tích hòa giải? Đức Hồng Y Müller cho biết giáo dân và các giám mục ủng hộ các nghị quyết này tại Thượng Hội Đồng Đức “bị ảnh hưởng bởi ý thức hệ LGBT và tỉnh thức (woke), mang tính duy vật chất và duy hư vô”. [2]

Kết quả, Con Đường Đồng Nghị này, trong phiên họp tại Frankfurt từ 7-11 tháng Ba, và trước đó với số phiếu áp đảo, các thành viên tham dự Công Nghị đã đồng loạt đẩy mạnh việc đòi hỏi Giáo Hội phong chức linh mục cho phụ nữ, chúc lành cho các cặp đồng tính, cho phép giáo dân được giảng trong thánh lễ, và Roma “tái thẩm định” luật độc thân linh mục. [3]

Trong khi lao đao đối với những tư tưởng và hành động táo bạo của Hội Đồng Giám Mục Đức, Giáo Hội còn phải vật lộn với những mưu mô thâm độc của Đảng Cộng Sản Trung Quốc qua việc quốc hữu hóa đời sống tâm linh của mọi người. Những ký kết gần đây giữa Trung Quốc và Vatican về việc bổ nhiệm và thừa nhận các giám mục đã tạo nên những bất đồng, tranh cãi và chia rẽ ngay trong lòng Giáo Hội. Đặc biệt là Trần Nhật Quân, vị Hồng Y hồi hưu của Hương Cảng, Ngài là người đã phản đối gay gắt Vatican trong việc ký kết ngầm này với Trung Quốc. National Catholic Reporter, ngày 13 tháng 1, 2023 cũng đã lên tiếng về bản hiệp ước năm 2018 giữa Vatican và Đảng Cộng Sản Trung Quốc này, khi cho rằng hiệp ước chỉ làm lợi cho Cộng Sản nhằm giúp họ triệt hạ những tín hữu hầm trú đang trung thành với Giáo Hội. [4]

Nhiều người đã mất niềm tin vào Giáo Hội, vào sự thánh thiện, công giáo và tông truyền của Giáo Hội. Giáo Hội đang bị các thế lực trần gian lợi dụng, chia rẽ, phân hóa và tục hóa. Trường hợp các linh mục giả, linh mục mánh mung, gian dối để lĩnh chức, ngay cả việc chọn lựa và phong chức giám mục tại Trung Quốc, tại các quốc gia theo chủ nghĩa Cộng Sản và Việt Nam, sự thánh thiện và tông truyền liệu có còn hữu hiệu hay chỉ là những đổi chác, chọn lựa, có liên quan đến chính trị?

**Cái nhìn về tâm lý sợ hãi**

Nhìn vào lãnh vực tâm linh của thế giới hôm nay, người bi quan có thể nhớ lại lời Chúa Giêsu đã nói về ngày cánh chung bằng cái nhìn tiêu cực: “Liệu khi con người đến còn thấy đức tin trên mặt đất hay không?” (Lc 18:8). Làm sao mà Chúa lại phải bi quan đến như thế? Liệu những ảnh hưởng xã hội, nếp sống con người có khiến chính Ngài nghi ngờ và bi quan không? Hay đây chỉ là lời mà Ngài muốn dùng để nhắc nhở con người về nguy cơ đánh mất niềm tin.

Ảnh hưởng tiêu cực của sợ hãi như đã trình bày, nó có thể dẫn đến tự ty, bi quan, và tự kỷ. Về phương diện tôn giáo, nó có thể làm cho niềm tin con người bị chao đảo, ngờ vực, và khó lòng thực hiện. Tin Giáo Hội thánh thiện, công giáo và tông truyền chứ không tin các người điều hành Giáo Hội: “Hãy nghe và thực hành những gì chúng dạy, nhưng đừng bắt chước những gì chúng làm, vì chúng nói mà không làm” (Mt 23:3). Đây là mặt trái của Giáo Hội, và người có niềm tin vào Giáo Hội phải chiến đấu để xác định niềm tin của mình.

Mặt khác, sợ hãi cũng là điểm tích cực trong tâm lý trị liệu khi người ta dùng nó như lý do để tìm kiếm sự bất toàn, và thăng tiến sự tự tin vào cuộc sống. Ít nhất những mối hoài nghi, những thắc mắc về những gương xấu kia cũng cho thấy một cái gì thánh thiện tự ban đầu, khi phát xuất do lòng yêu mến Thiên Chúa. Đức khôn ngoan phát xuất từ sự sợ hãi: “Kính sợ Chúa là khởi đầu sự khôn ngoan” (Châm Ngôn 1:7). Đây là điểm tích cực trong tâm linh và trong đời sống tôn giáo.

Khi người Công Giáo tuyên xưng “Tôi tin Giáo Hội duy nhất, thánh thiện, công giáo và tông truyền”, là họ đặt niềm tin vào lời Chúa Giêsu khi nói với Phêrô: “Phêrô con là đá, trên đá này Thầy sẽ xây Hội Thánh Thầy mà cửa hỏa ngục dấy lên cũng không phá nổi” (Mt 16:18). Và mỗi khi người Công Giáo chân chính nghe lời Chúa nhắc mình: “Đừng sợ”, cũng là lúc họ làm sống lại đức tin vào những gì mà Chúa Giêsu đã phán với Phêrô.

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

 Tài liệu:

 1. <https://www.amazon.com/phrase-written-reminder-fearless-Sticker/dp/B00NPAMRV2>

 2.Vu Van An18/Mar/2023

<https://vietcatholic.net/News/Html/281777.htm>

 3.<https://www.catholicnewsagency.com/news/253846/germany-synodal-way-womens-ordination-transgender-ideology>

 4. National Catholic Reporter

[https://www.ncronline.org](https://www.ncronline.org/) › vatican › vatican-news

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**7 ĐIỀU NÊN KIÊNG THEO ĐỨC THÁNH CHA PHANXICÔ**

**Chuyên mục:**

**TÔI TIN, CHÚNG TÔI TIN**

**7 ĐIỀU NÊN KIÊNG THEO**

**ĐỨC THÁNH CHA PHANXICÔ**

Tác giả: Isabella H. de Carvalho, [www.Aleteia.org](http://www.Aleteia.org)

**Chuyển ngữ: Phêrô Phạm Văn Trung**

****

Kính mời theo dõi video tại đây:

<https://bit.ly/3ZVpD7W>

***Đây là một số gợi ý về những điều nên “kiêng” để sống Mùa Chay này tốt lành hơn theo Đức Thánh Cha Phanxicô!***

**M**ùa Chay đánh dấu 40 ngày trước lễ Phục Sinh, là thời gian người Công Giáo được kêu gọi ăn chay và kiêng cữ một số thứ để chuẩn bị cử hành sự chiến thắng tội lỗi và sự chết. Dưới đây là 7 gợi ý rút ra từ các thông điệp, bài diễn văn và bài giảng của Đức Thánh Cha Phanxicô!

1. **KHÔNG TRỐN TRÁNH THIÊN CHÚA**

“Mùa Chay thực sự là 'thời gian thuận lợi' để trở về với những gì cốt yếu, để rũ bỏ tất cả những gì đè nặng chúng ta, để được giao hòa với Thiên Chúa, và để **thắp lại ngọn lửa của Chúa Thánh Thần ẩn dưới đống tro tàn của nhân tính yếu đuối của chúng ta.**” Đức Thánh Cha Phanxicô đã nói trong bài giảng Thánh Lễ Thứ Tư Lễ Tro vào ngày 22 tháng 2 năm 2023.

Đức Thánh Cha giải thích rằng : “Nghi thức xức tro là khởi đầu của cuộc hành trình trở về này,” nhắc nhở chúng ta **“ai là Đấng Tạo Hóa và ai là thụ tạo ”.** Cuộc hành trình này dẫn chúng ta đến “sự thật về bản thân” và giúp chúng ta thoát ra **“khỏi pháo đài của sự tự lấy mình làm đủ”.** Đó là một cơ hội để **“trở về với Thiên Chúa và với các anh chị em của chúng ta.”**

****

1. **TRÁNH XA SỰ KIÊU CĂNG THIÊNG LIÊNG**

Trong bài phát biểu trong buổi huấn từ Kinh Truyền Tin Chúa Nhật ngày 23 tháng 10 năm 2022, Đức Thánh Cha Phanxicô đã cảnh báo chống lại **“sự kiêu ngạo thiêng liêng”,** là điều khiến chúng ta đặt mình phía trước người khác và phía trước Thiên Chúa. Điều đó ngăn cản chúng ta hướng tới người khác: **“Ở đâu có quá nhiều cái tôi, thì ở đó có quá ít Thiên Chúa.”**

****

**“Tất cả chúng ta đều có nguy cơ rơi vào cái bẫy này. Điều đó khiến bạn tin rằng mình là công chính và phán xét người khác.** […] Không nhận ra điều đó, bạn tôn thờ cái tôi của chính mình và lãng quên Thiên Chúa của bạn. Sự kiêu căng đó tập trung vào chính mình. Đức Thánh Cha giải thích: “Đây là lời cầu nguyện thiếu khiêm nhường. **Chúng ta hãy xin sự chuyển cầu của Đức Maria Rất Thánh, tôi tớ khiêm nhường của Chúa, hình ảnh sống động của những gì Chúa muốn hoàn thành, lật đổ những kẻ quyền thế khỏi ngai vàng của chúng và nâng cao những kẻ khiêm nhường.”**

1. **KIÊNG CÁC NỀN TẢNG TRUYỀN THÔNG KỸ THUẬT SỐ**

Trong thông điệp Mùa Chay 2022, Đức Thánh Cha Phanxicô nói rằng thời gian phụng vụ này là thời điểm hoàn hảo để **chống lại sự cám dỗ của các phương tiện kỹ thuật số, “thứ làm nghèo đi các mối tương quan của con người”. Ngài khuyến khích nuôi dưỡng “những cuộc gặp gỡ trực tiếp đích thực”.**

Đây là lời cảnh báo mà Đức Thánh Cha thường đưa ra, chẳng hạn như trong một thông điệp vào tháng 7 năm 2022 tới SIGNIS, một hiệp hội Công Giáo Quốc Tế về Truyền Thông. **Mặc dù ngài thừa nhận “phương tiện truyền thông kỹ thuật số có thể mang chúng ta lại với nhau như thế nào” bằng cách “phổ biến thông tin thiết yếu” và “liên kết các gia đình và cộng đoàn giáo hội”,** **nhưng nó phải được sử dụng một cách khôn ngoan. “Đặc biệt là phương tiện truyền thông xã hội, đã đặt ra một số vấn đề nghiêm trọng về đạo đức” và nhiều “trang web truyền thông đã trở thành nơi độc hại, ngôn từ kích động thù địch và tin tức giả mạo”.**

1. **TRÁNH PHÂN CỰC VÀ CHIA RẼ**

**Bạn rất dễ bị cuốn vào những cuộc tranh luận và chia rẽ ảnh hưởng đến xã hội hàng ngày.** Tuy nhiên, Đức Thánh Cha Phanxicô kêu gọi người Công Giáo **“không phải chọn điều này hoặc điều kia” mà là “cả hai và, kết hợp những khác biệt”.** Trong một cuộc phỏng vấn với hãng truyền thông Dòng Tên *America*, xuất bản vào tháng 11 năm 2022, ngài tuyên bố rõ ràng: **“Sự phân cực không phải là Công Giáo.”**

****

**“Người Công Giáo kết hợp những người tốt và những người không tốt lắm. Chỉ có một dân Thiên Chúa.** Khi có sự phân cực, não trạng chia rẽ nảy sinh, mang lại đặc quyền cho một số người và bỏ mặc những người khác. **Người Công Giáo luôn dung hòa những khác biệt,”** ngài giải thích.

1. **TRÁNH THỜ Ơ VỚI NGƯỜI KHÁC**

**“Sự thờ ơ với người lân cận và với Thiên Chúa cũng là một cám dỗ thực sự đối với các Kitô hữu chúng ta.** Mỗi năm trong Mùa Chay, chúng ta cần một lần nữa nghe thấy tiếng nói của các vị tiên tri kêu lên và làm lương tâm chúng ta bối rối,” Đức Thánh Cha nói trong sứ điệp Mùa Chay 2015 của ngài.

**Chăm sóc cho những người bị lãng quên, bị gạt ra ngoài lề xã hội và những người đau khổ trong xã hội là trụ cột chính trong triều đại giáo hoàng của Đức Phanxicô.** Ngài thường lên án “văn hóa vứt bỏ” và kêu gọi đề cao phẩm giá của mỗi con người. Ngài nói: **“Mùa Chay là thời điểm thuận lợi để thể hiện sự quan tâm này đối với những người khác bằng những dấu hiệu nhỏ nhưng cụ thể về việc chúng ta thuộc về một gia đình nhân loại».**

1. **TRÁNH ỒN ÀO KHÔNG CẦN THIẾT**

Đức Thánh Cha Phanxicô đã nhấn mạnh tầm quan trọng của sự im lặng trong buổi tiếp kiến ​​chung vào ngày 15 tháng 12 năm 2021, khi ngài đang giảng một bài giáo lý về Thánh Giuse. Đức Thánh Cha nói, **“Với sự im lặng của mình, Thánh Giuse mời gọi chúng ta nhường chỗ cho Sự Hiện diện của Ngôi Lời Nhập Thể, cho Chúa Giêsu”** đồng thời giải thích **tại sao trong các sách Tin Mừng không có một lời nào do bạn trăm năm của Đức Maria thốt ra.**

Vị đứng đầu Giáo Hội Công Giáo thừa nhận rằng **sự im lặng khiến nhiều người “sợ hãi”, vì nó buộc người ta phải nhìn vào cõi lòng mình.** Tuy nhiên, ngài nhấn mạnh rằng **“đào luyện sự thinh lặng” là để “cho Chúa Thánh Thần cơ hội hồi phục chúng ta, khuyên giải chúng ta, sửa dạy chúng ta.”**

Trong một bài phát biểu gần đây vào ngày 20 tháng 1 năm 2023 trước các nhà lãnh đạo phụng vụ của giáo phận, Đức Thánh Cha Phanxicô cũng giải thích rằng **sự im lặng trong Thánh Lễ là đặc biệt quan trọng.** Sự im lặng đó “giúp bạn chuẩn bị cho mầu nhiệm” Thánh Thể. Và **Đức Giáo Hoàng có lòng sùng kính Đức Mẹ Im Lặng.**

****

1. **TRÁNH XA** **SỰ QUÁ SAY MÊ CHÍNH MÌNH, COI MÌNH LÀ NẠN NHÂN VÀ THÁI ĐỘ BI QUAN**

Trong bài giảng Lễ Hiện Xuống năm 2020, Đức Thánh Cha Phanxicô đã xác định **“ba kẻ thù chính” ngăn cản chúng ta đón nhận ân huệ Chúa Thánh Thần đổ đầy tâm hồn chúng ta:** **“****sự quá say mê chính mình, coi mình là nạn nhân và thái độ bi quan”.**

Đức Giáo Hoàng minh họa, “Sự quá say mê chính mình khiến chúng ta **thần tượng hóa bản thân, chỉ quan tâm đến những gì tốt cho chúng ta.** […] **Các nạn nhân phàn nàn hàng ngày về người hàng xóm của họ** […] Nghĩ rằng không ai hiểu chúng tôi và trải qua những gì chúng tôi trải qua. […] **Người bi quan nổi giận với thế giới, chỉ ngồi đó và không làm gì hết, và nghĩ: 'Cho đi có ích gì? Điều đó thật vô ích'.”**

Thuốc giải độc cho những kẻ thù này là cầu nguyện. Đức Thánh Cha nói, **“Xin Chúa Thánh Thần, ký ức của Thiên Chúa, làm sống lại trong chúng ta ký ức về hồng ân đã lãnh nhận,”**

***Phêrô Phạm Văn Trung,***

***Hẹn gặp lại***

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

HIỆP HÀNH VỚI DÂN CHÚA TRONG SỨ VỤ DƯỠNG GIÁO

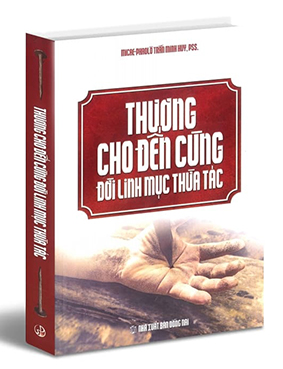
Tác phẩm

THƯƠNG CHO ĐẾN CÙNG

ĐỜI LINH MỤC THỪA TÁC

2022

Lm. Micae-Phaolô Trần Minh Huy, PSS 



Phần Thứ Ba

GIẢI PHÁP BỞI CÁC TƯƠNG QUAN HIỆP HÀNH TRONG GIÁO HỘI

(tiếp theo)

Năm

HIỆP HÀNH VỚI DÂN CHÚA TRONG SỨ VỤ DƯỠNG GIÁO

1. Hiệp Hành với Dân Chúa theo Vaticanô II

Theo *Sắc lệnh Chức vụ và Đời Sống Linh Mụ*c số 9, linh mục thi hành nhiệm vụ làm Cha và làm Thầy trong Dân Chúa và cho Dân Chúa, nhưng đồng thời cũng là môn đệ Chúa Kitô cùng với mọi tín hữu, nên linh mục hiệp hành hợp tác với giáo dân, *nhìn nhận và khích lệ phẩm giá và vai trò riêng của giáo dân trong sứ mệnh Giáo Hội, tôn trọng sự tự do chân chính mà mọi người có quyền được hưởng trong xã hội trần gian, sẵn lòng lắng nghe giáo dân, cứu xét các nguyện vọng của họ* *trong tinh thần huynh đệ,* *nhìn nhận kinh nghiệm và khả năng chuyên môn của giáo dân* *trong các lãnh vực khác nhau của hoạt động nhân sinh, để cùng với họ có thể nhận biết những dấu chỉ của thời đại, vui mừng nhận biết và* *chuyên cần phát triển những đặc sủng muôn hình vạn trạng của giáo dân, đặc biệt lưu tâm đến ơn lôi kéo một số giáo dân tiến xa hơn trên đường thiêng liêng, tin tưởng trao phó nhiệm vụ cho giáo dân* *trong việc phục vụ Giáo Hội, cho họ được tự do và có lãnh vực hoạt động, khuyến khích họ tự ý đảm trách công việc, dẫn đưa mọi người về hiệp nhất trong đức ái, ‘thương yêu nhau với tình bác ái huynh đệ, thi đua tôn trọng lẫn nhau’* (Rm 12,10)*,* *hòa hợp các tâm trạng khác nhau, để không ai cảm thấy mình xa lạ trong cộng đoàn tín hữu.*

*Linh mục là người bênh vực ích chung mà mình coi sóc nhân danh Giám Mục, và đồng thời là người can đảm bảo vệ chân lý để các tín hữu không bị lôi cuốn bởi bất cứ luồng lý thuyết nào* (Eph 4, 14)*, đặc biệt lo lắng đến những kẻ đã xao lãng việc lãnh nhận các bí tích, những kẻ có lẽ đã* *mất đức tin, năng* *lui tới thăm nom họ, lưu tâm đến những anh em không thông hiệp trọn vẹn với Giáo Hội, đặc biệt những người chưa nhận biết Chúa Kitô là Ðấng Cứu Chuộc mình.*

Về phía giáo dân*, phải ý thức trách nhiệm đối với các linh mục của mình, lấy lòng thảo hiếu mà đối xử với các ngài như những chủ chăn và như là cha của mình, chia sẻ những nỗi lo âu của các ngài, giúp đỡ các ngài bằng lời cầu nguyện và bằng việc làm càng nhiều càng hay, để các ngài có thể thắng vượt những khó khăn cách dễ dàng hơn, và chu toàn trách vụ của mình một cách hữu hiệu hơn[[14]](#footnote-14).*

ĐTC Phanxicô khuyên giáo dân: “*Anh chị em tín hữu hãy ở gần bên các linh mục của mình với lòng trìu mến và kinh nguyện, để các ngài luôn luôn là những Mục tử như lòng Chúa ước mong*”[[15]](#footnote-15). Thư gửi tín hữu Do Thái cũng căn dặn: “*Anh em hãy nhớ đến những người lãnh đạo đã giảng lời Chúa cho anh em. Hãy nhìn xem cuộc đời họ kết thúc thế nào mà noi theo lòng tin của họ. Đức Giêsu Kitô vẫn là một, hôm qua cũng như hôm nay, và như vậy mãi đến muôn đời. Đừng để cho đủ thứ học thuyết xa lạ mê hoặc anh em”* (Dt 13, 7-9)*.*

Trong tương quan mục vụ này, ngày nay người ta nhấn mạnh nhiều về nguyên lý bổ trợ (subsidiary principle: x.Xh 18, 13-27; Dnl 1, 9-18)[[16]](#footnote-16). Chớ gì linh mục quan tâm đưa vào thực hành nguyên lý này, chắc chắn sẽ có nhiều hiệu quả tốt đẹp và lớn lao hơn nữa so với những thành quả hiện có. Nhiều linh mục có tính bao biện và cầu toàn, rồi ôm đồm làm mọi thứ, không cho ai nhúng tay vào sợ hỏng việc, hoặc tín nhiệm ai thì giao cho người đó mọi việc, và khi không thích nữa thì tìm cách loại bỏ.

ĐTC Biển Đức XVI đề cao tinh thần đồng trách nhiệm: “*Cần phải thay đổi não trạng, nhất là về vai trò của giáo dân trong Giáo hội: không được coi giáo dân chỉ là những cộng tác viên của hàng giáo sĩ, nhưng như những người thực sự đồng trách nhiệm đối với cuộc sống và hoạt động của Giáo hội. Vì thế, điều quan trọng là phải củng cố một hàng giáo dân trưởng thành và dấn thân, có khả năng đóng góp phần đặc thù của mình cho sứ mạng của Giáo hội, trong niềm tôn trọng các thừa tác vụ và nghĩa vụ của mỗi người trong đời sống Giáo hội và luôn luôn hiệp hành với các Giám mục... Hãy đảm nhận và chia sẻ những chọn lựa mục vụ của giáo dân và giáo xứ, tạo những cơ hội gặp gỡ và cộng tác chân thành với các thành phần khác trong Giáo hội, kiến tạo những quan hệ quí mến và hiệp hành với các linh mục, để họp thành một cộng đồng sinh động, phục vụ và truyền giáo*”[[17]](#footnote-17).

Về nguyên lý bổ trợ, chúng ta có một điển hình tuyệt vời trong Kinh Thánh: Nhạc phụ ông Môsê thấy ông ngồi xử kiện một mình và dân phải đứng chờ bên ông từ sáng đến chiều, ông sẽ kiệt sức và cả dân đang ở với ông cũng vậy,nên khuyên ông chọn trong toàn dân Israel những người có tài và đặt họ làm đầu dân, điều khiển một ngàn hay một trăm, năm mươi hay mười người. Họ thường trực xử kiện cho dân: việc khó thì họ trình lên ông, mọi việc nhỏ thì chính họ xử lấy (x. Xh 18, 13-27; Dnl 1, 9-18). Trên kia chúng ta đã nói tới việc đoàn ngũ hóa giáo dân, nếu đem áp dụng nguyên lý bổ trợ vào lãnh vực này, chắc chắn chúng ta sẽ có những thành quả rất lớn lao trong việc dưỡng giáo và truyền giáo.

2. Hiệp Hành Trong Sứ Vụ Linh Mục

Khi hành động nhân danh Chúa Kitô, *in persona Christi,* linh mục được ban cho khả năng trở thành ngôn sứ, tư tế và lãnh đạo Dân Chúa. Tính độc đáo của sứ vụ linh mục trong phụng tự nằm ở năng quyền ban các bí tích. Những người khác cũng công bố Lời Chúa và hướng dẫn phụng tự, nhưng không như linh mục thừa tác trong tư cách mục tử của cộng đoàn. Tách rời vai trò lãnh đạo cộng đoàn ra khỏi các chức năng ngôn sứ và tư tế của linh mục sẽ phá hỏng tính toàn vẹn của cả cộng đoàn lẫn tính bí tích của sứ vụ chức thánh[[18]](#footnote-18).

Người ta thường nói “*linh mục thánh thiện làm nên giáo dân tốt, linh mục tốt làm nên giáo dân tầm thường, linh mục tầm thường làm cho giáo dân ra nguội lạnh, linh mục nguội lạnh làm cho giáo dân xa Chúa, linh mục tội lỗi làm cho giáo dân trở nên quỷ sứ”.* ĐTC Phanxicô kêu gọi các linh mục *không nên bằng lòng với một đời sống bình thường hoặc tẻ nhạt, mà ngược lại, phải có khát vọng thánh thiện và giảng Phúc Âm bằng đời sống cũng như lời nói. Nếu một linh mục chỉ bằng lòng là một người tầm thường, thì linh mục đó là xoàng xỉnh hoặc còn tệ hơn*[[19]](#footnote-19).

Sống tốt những mối tương quan như thế trong tinh thần hiệp hành, công cuộc dưỡng giáo và truyền giáo sẽ ngày càng phát triển tốt đẹp. ĐTC Phanxicô nói: “*Linh mục chắc chắn không trao sức mạnh cho Tin Mừng, nhưng linh mục có thể hỗ trợ hay cản trở cuộc gặp gỡ giữa Tin Mừng và dân chúng. Thân phận con người của linh mục là chiếc bình sành trong đó chứa đựng kho tàng của Thiên Chúa, một chiếc bình sành mỏng dòn mà linh mục phải biết chăm sóc giữ gìn, để có thể chuyển giao tốt đẹp những nội dung quí giá mà nó chứa đựng bên trong”.*

Chúng ta sẽlàm được điều đó khi giữ vững gốc rễ bản chất linh mục của mình: “*nó nhắc chúng ta nhớ mình là ai và Đức Kitô mời gọi chúng ta đi đâu và làm gì. Linh mục không từ trên trời rơi xuống, nhưng là được Thiên Chúa chọn giữa những con người để trao cho sứ vụ phục vụ con người… Đây là điểm nền tảng trong đời sống và sứ vụ linh mục của chúng ta: Đáp lại tiếng gọi của Chúa để trở thành linh mục phục vụ anh chị em mình. Các hình ảnh của Đức Kitô mà chúng ta hướng nhìn như điểm qui chiếu cho sứ vụ của chúng ta trong tư cách linh mục là những hình ảnh rất rõ ràng: Đức Kitô là Thượng tế, vừa gần gũi Thiên Chúa vừa gần gũi con người; Đức Kitô là tôi tớ, người cúi xuống rửa chân và đặt mình gần gũi với những kẻ yếu hèn nhất; và Đức Kitô là mục tử nhân lành luôn luôn ân cần săn sóc cho đàn chiên… Ba hình ảnh tư tế, tôi tớ và mục tử ấy cho thấy rằng chúng ta không phải là những linh mục cho mình, và sự thánh hóa của chúng ta được nối kết mật thiết với sự thánh hóa của dân chúng mà chúng ta chăm sóc…*

Và cách chăm sóc mục vụ ấy phải thấm đẫm lòng thương xót: *“Ở đâu có lòng nhân từ, ở đó có tinh thần của Chúa; còn ở đâu có sự khắt khe, ở đó chỉ có các thừa tác viên của Chúa thôi. Thừa tác viên mà không có Chúa thì trở thành khắc nghiệt, và đây là một nguy hiểm cho dân Chúa. Chúng ta là những mục tử, không phải những công chức!* (càng không phải là kẻ chăn thuê)... *Lời trách móc nặng nề nhất có thể nêu lên chống lại chúng ta là chúng ta không thực hành điều mình công bố cho người khác.* *Việc đào tạo nhân bản cũng như đào tạo tri thức và thiêng liêng một cách tự nhiên phải được hòa nhập vào đào tạo mục vụ... Nếu tất cả những điều này được thực thi trong suốt cả cuộc sống thì linh mục mới có thể chu toàn sứ mạng mà Đức Kitô và Giáo hội ủy thác”[[20]](#footnote-20).*

3. Hiệp Hành trong Phục Vụ Nhân Ái

Khi đọc và suy gẫm Tin Mừng, chúng ta có ấn tượng sâu đậm về lòng nhân ái của Chúa Giêsu: Ngài ôm chúc lành cho các em bé (x.Mc 10, 14); Ngài có các bạn hữu ở Bêtania và tương giao thân tình nồng nhiệt với họ; Ngài đã cảm thương bạn hữu mình đến độ sa nước mắt bên mồ Ladarô (x. Ga 11, 35); Ngài cũng nếm cảm nỗi đói khát, cô đơn và buồn sầu của tha nhân… Là hiện thân của Ngài, linh mục phải có lòng nhân ái như Ngài.

Lòng nhân ái của Chúa Kitô được nhìn thấy rõ rệt nhất nơi tấm lòng trắc ẩn của Ngài. Trắc ẩn không chỉ là thương hại, song là cảm nếm nỗi đau khổ của người ta, cùng chịu đau khổ với họ và tìm cách giúp họ: Chúa Giêsu đã hóa bánh ra nhiều nuôi đám đông đói mệt đi theo Ngài trong hoang địa (x.Mc 6, 35); Ngài cảm thương cứu giúp người góa phụ đang khóc thương đứa con trai duy nhất chết, mà bà đã không xin phép lạ song chính Ngài quyết định làm thế; Ngài cảm nhận được lòng thống hối của người đàn bà tội lỗi sa nước mắt rửa chân Ngài như dấu chứng của một trái tim chứa chan lòng mến. Lòng trắc ẩn của Ngài đã thúc đẩy Ngài đi đến gặp gỡ, đụng chạm đến những người phung hủi mà xã hội loại trừ và liệt vào hạng ô uế không thể đụng chạm đến được (x. Mc 1,41). Lòng nhân ái của Chúa Giêsu thúc đẩy Ngài đến với tất cả mọi người đau ốm, khốn khổ, nghèo hèn và bị áp bức, tội lỗi cũng như thánh thiện. Tiếp xúc với đám đông, Ngài vẫn không bao giờ quên các cá nhân và nhu cầu của họ: Ngài dừng lại với anh chàng ăn xin mù Bartimê (x.Mc 10,46); bị đám đông chen lấn xô đẩy, Ngài vẫn cảm nhận được đức tin của người phụ nữ đang cố kín đáo chạm đến mép áo Ngài để được chữa lành (x. Mc 5,10); Ngài cảm kích lòng quảng đại của bà góa nghèo dâng cúng trọn số tiền bà đang có để sống (x. Lc 21,2).

Để nên giống Chúa Kitô, linh mục phải có lòng nhân ái và trắc ẩn như Ngài, phải biết đồng cảm với người ta, vì người ta và trong người ta, nhất là những người đau khổ trong thân xác cũng như trong tâm hồn, phải cảm nhận “*những vui mừng và hy vọng, những ưu sầu và lo lắng của con người ngày nay, nhất là những người nghèo và những người đau khổ”[[21]](#footnote-21).* Linh mục không thể vô cảm, vô can, hay lãnh đạm đối với bao nỗi đau buồn và bao nỗ lực đấu tranh của những người mà mình có bổn phận phục vụ: Niềm vui và nỗi khổ của họ phải có âm vang trong cõi lòng linh mục. Linh mục được mời gọi nên giống Chúa Kitô để trở thành người Samaritanô Nhân Hậu, qua hình ảnh “*bệnh viện dã chiến*” của ĐTC Phanxicô: dùng các bí tích mà băng bó chữa lành, đưa vào quán trọ săn sóc là đưa vào Giáo Hội. “*Dụ ngôn người Samaritanô nhân hậu vạch ra cho chúng ta thấy mối tương quan giữa chúng ta và những anh chị em đau khổ xung quanh đời mình phải như thế nào”[[22]](#footnote-22).*

Nhờ cuộc sống độc thân khiết tịnh, linh mục hoàn toàn có tự do để yêu thương, quan tâm và chăm sóc mọi người. Linh mục là của mọi người và mọi người có quyền đòi hỏi linh mục không được thuộc về riêng ai cả. Thánh Giáo Hoàng Gioan-Phaolô II nói: “*Linh mục không giống được với Chúa Kitô ở chỗ linh mục không có quyền năng làm phép lạ chữa lành các anh chị em đau yếu, nhưng linh mục có thể đem lại cho họ sự an ủi về mặt tinh thần và tâm linh, nâng đỡ họ trong cơn thử thách và ngay cả có thể giúp họ mau chóng bình phục hơn”[[23]](#footnote-23).* Có thể linh mục không xóa tan được nỗi thống khổ của tha nhân, nhưng chính sự hiện diện của linh mục trong nỗi thống khổ của họ sẽ đem lại cho họ niềm hy vọng và sự chữa lành.

Linh mục không chỉ thực thi sứ vụ phục vụ những người bệnh tật và đau khổ, mà ngược lại linh mục đồng thời cũng nhận được sự nâng đỡ lớn lao từ nơi họ: Sự hy sinh và lòng kiên nhẫn chịu đựng của họ là một nguồn nghị lực nâng đỡ linh mục; sứ vụ đối với những người bệnh tật, đau khổ, nghèo túng có sức khích lệ tinh thần linh mục và làm cho linh mục giàu tính người hơn, trở nên giống Chúa Kitô hơn. ĐTC Phanxicô nhắc nhở: *Linh mục cần có thái độ t****hành tâm chia sẻ****, vì cuộc đời linh mục không phải là một văn phòng bàn giấy và cũng không phải là một tập hợp các việc tôn giáo hoặc phụng vụ phải thi hành. Làm linh mục có nghĩa là dành trọn cuộc sống cho Chúa và anh chị em, mang trong tâm hồn niềm vui và lo âu của Dân Chúa, dành thời gian lắng nghe và chữa lành các vết thương của người khác, cống hiến cho họ sự dịu dàng của Chúa Cha.*

ĐTC Phanxicô vẽ ra *bức chân dung linh mục* là người mục tử đi giữa dân chúng, hòa cuộc sống mình vào những thăng trầm của dân chúng, cảm thông sâu sắc những vết thương của họ và đổ vào đó dầu của niềm vui Tin Mừng. Nỗi lo ngại lớn nhất của ngài là linh mục rơi vào cám dỗ sống quan liêu như một công chức sợ bị bẩn tay, trong khi dân Chúa cần người mục tử biết lắng nghe, niềm nở đón tiếp, đồng hành và là người Samaritanô nhân hậu cho người ở bên lề cuộc sống. Linh mục phải là người tương quan với Thiên Chúa và con người, là thừa tác viên của lòng thương xót, biết an ủi và hướng dẫn, biết mở ra một phân định mục vụ về mọi tình huống và có khả năng thắp lên ngọn nến nhỏ cả trong cuộc sống hiện sinh và những bối cảnh mà mọi sự xem ra đã hỏng mất[[24]](#footnote-24).

Đi từ kinh nghiệm sinh hoạt với người trẻ trong giáo xứ, linh mục có cơ hội sống tinh thần chia sẻ ấy với họ, như một người bạn biết thành tâm chia sẻ cuộc sống, lắng nghe những vấn nạn và tham gia cụ thể vào những thăng trầm khác nhau trong đời sống của họ. “*Linh mục không cần phải là một chuyên gia hoặc là một anh hùng từ trên cao và từ bên ngoài, trả lời cho những vấn nạn băn khoăn của người trẻ. Đúng hơn, người trẻ bị thu hút do những người biết chân thành can dự vào cuộc sống của họ, đồng hành với họ trong tinh thần tôn trọng và lắng nghe họ với lòng yêu mến. Vấn đề ở đây là có một con tim đầy lòng cảm thông, nhất là với người trẻ*”[[25]](#footnote-25).

4. Hiệp Hành Trong Phục Vụ Bí Tích

Người ta thường nói “*càng ăn càng ngon miệng*”, chúng ta cũng có thể nói rằng linh mục càng tận tụy lo cho đoàn chiên thì càng thấy cuộc đời của mình ý nghĩa và càng hăng say với việc mục vụ cho giáo dân:

Lúc họ mới mở mắt chào đời, ta dùng bí tích *Thánh Tẩy* cho họ gia nhập Giáo Hội và trở nên con cái Thiên Chúa.

Khi họ vừa có đủ trí khôn, ta chuẩn bị tâm hồn họ *Rước Lễ Lần Đầu*, được Mình Máu Thánh Chúa Giêsu làm lương thực thiêng liêng nuôi dưỡng linh hồn.

Khi họ yếu đuối sa ngã phạm tội, ta dùng *Bí tích Giải Tội* tha các tội trọng, trả lại ơn thánh hóa và sự sống Chúa Ba Ngôi cho họ, cũng như tha các tội nhẹ giúp họ được thêm nhiều ơn trợ giúp để sống đẹp lòng Chúa.

Khi họ lớn khôn hơn, ta lo liệu cho họ được lãnh nhận Chúa Thánh Thần qua *Bí tích* *Thêm Sức* để trở nên chiến sĩ Chúa Kitô ra đi rao giảng và làm chứng tá cho Tin Mừng.

Khi họ chuẩn bị bước vào đời, ta trang bị cho họ vốn giáo lý đức tin vững chắc hơn qua lớp Bao đồng *Rước Lễ Trọng Thể*.

Khi họ đủ lớn đứng trước ngã ba đường đời, ta ân cần hướng dẫn họ hoặc chọn lựa đời sống hôn nhân, hoặc chọn lựa đời sống thánh hiến. Nếu họ chọn ơn gọi hôn nhân, ta dùng *Bí tích* *Hôn Phối* kết hợp đôi nam nữ nên vợ chồng cộng tác với Thiên Chúa tiếp tục sinh tạo nên những công dân mới của Nước Trời, cũng như của quê hương trần thế; còn nếu họ chọn sống đời thánh hiến, ta dẫn dắt họ những bước đầu tiên và tận tình cộng tác với Chủng viện và Nhà Dòng để đào tạo họ nên linh mục hay tu sĩ qua *Bí tích Truyền Chức Thánh* và *Nghi Lễ Khấn Dòng* hầu họ tiếp tục sứ mệnh của Chúa Kitô ở giữa trần gian.

Khi họ gặp những nghi nan, hoang mang lo lắng và tăm tối đức tin, hoặc những vấn đề thử thách nan giải trong cuộc sống tình cảm, tình yêu, gia đình, cũng như những lầm lạc yếu đuối và các vấn đề rối rắm phức tạp trong cuộc sống, ta ân cần tiếp đón, hiệp hành, lắng nghe, tư vấn, soi sáng, hướng dẫn, an ủi, nâng đỡ, tiếp thêm sức mạnh niềm tin, hy vọng và tình yêu mến cho họ vào Thiên Chúa, vào con người và vào cuộc đời.

Khi họ già cả yếu đau bệnh tật hay gặp rủi ro tai nạn, ta vội chạy đến ngay ban *Bí tích* *Xức Dầu Bệnh Nhân* và trao Mình Thánh Chúa như *Của Ăn Đàng* tăng thêm sức mạnh thiêng liêng cho họ đủ khả năng chiến đấu với ma quỉ, vượt lên mọi khó khăn nguy hiểm hầu luôn trung thành với Chúa. Sự hiện diện của chúng ta bên cạnh người hấp hối quan trọng và an ủi biết bao.

Và khi đến giờ Chúa gọi họ ra khỏi đời này về với Chúa, ta chúc lành cho họ trong giờ hấp hối, dâng *thánh lễ An táng* cầu nguyện và đưa tiễn họ đến mộ phần an nghỉ trong lòng đất mẹ, chờ ngày được phục sinh với Chúa.

Rồi khi mọi người hầu như quên họ trong cõi chết, kể cả những người thân yêu của họ nữa, ta hằng nhớ cầu nguyện cho họ trong *thánh lễ cầu hồn*, cũng như trong các thánh lễ mỗi ngày.

5. Linh Mục Tự Vấn về Sứ Vụ Hiệp Hành

Chúng ta hãy nhìn sâu hơn vào chính tâm hồn mình, xem xét đời sống đức tin, giáo huấn và sứ vụ của chúng ta. Mỗi ngày chúng ta tự hỏi xem Chúa Kitô chết và sống lại có là trọng tâm của tất cả những gì chúng ta nói và những gì chúng ta làm không? Lắm khi vô tình, chúng ta có thể che khuất phần nào Chúa Kitô và việc cứu độ đầy lòng thương xót của Ngài. Các bài giảng của chúng ta có thể hùng hồn, đầy những tư tưởng đẹp đẽ nhưng lại thiếu chứng tá của con tim được biến đổi mỗi ngày nhờ giao tiếp với Chúa Kitô. Chúng ta chưa thúc đẩy được lương tâm giáo dân hoán cải, vì chưa có cái chết thực sự cho tội nơi chúng ta. Khi bỏ lơ trong thinh lặng các đòi hỏi luân lý là chúng ta đồng lõa với nền văn hóa sự chết của thế gian. Lời trách móc nặng nề nhất có thể nêu lên chống lại chúng ta là chúng ta không thực hành điều mình dạy cho người khác[[26]](#footnote-26).

Hoán cải đời sống là một phần căn bản của việc nhận biết Chúa Kitô. Là linh mục, chúng ta cần hoán cải và biến đổi đời sống trước ai hết, để Lời Chúa có thể thấm nhập trí óc và con tim chúng ta, để chúng ta trở nên những người viết tiếp Tin Mừng như ĐTC Phanxicô nói: “*Thiên Chúa muốn chữa lành cho nhân loại, nhưng chính chúng ta phải viết nên Tin Mừng của lòng thương xót... Tin Mừng của lòng thương xót phải được công bố và được viết ra trong cuộc sống thường nhật của chúng ta...* Tin Mừng lòng thương xót là một quyển sách mở, được viết tiếp bằng những dấu chỉ của các môn đệ Chúa Kitô”*[[27]](#footnote-27).*

Muốn hoán cải người khác mà chính mình không hoán cải, không phải là con người cầu nguyện, không thấm nhuần các mầu nhiệm của Chúa, thì nhất thiết chúng ta sẽ bị thất bại, và chỉ là “*thanh la inh ỏi, não bạt rền vang mà thôi*” (1 Cr 13,1). Nếu không có tâm hồn cầu nguyện, chúng ta chẳng bao giờ hy vọng thuyết phục được người nghe. Mỗi người chúng ta cần năng tự hỏi mình “*tôi đã cầu nguyện đủ chưa cho giáo dân, cho anh em, cho bề trên của tôi? Tôi đã cầu nguyện thiết tha chưa? Đủ kiên trì chưa? Tôi đã hy sinh đủ chưa?*” Phải trải nghiệm được tình yêu của Chúa thì chúng ta mới giúp được người khác trải nghiệm tình yêu sâu xa của Ngài. Thánh Grêgôriô Cả Giáo Hoàng trăn trở: “*Bao giờ chúng tôi mới sửa đuợc lỗi của người ta, nếu chúng tôi sao lãng đời sống của mình?”[[28]](#footnote-28)-* “Quỳ gối xuống một cách khiêm tốn chuẩn bị cho chúng ta lãnh nhận và chia sẻ lòng thương xót. Nó nhắc cho chúng ta nhớ rằng chúng ta đã ngã qụy, và trong việc quỵ ngã được tha thứ cho chúng ta ấy, chúng ta phải cho nhau thấy lòng thương xót”[[29]](#footnote-29).

ĐTC Phanxicô mời gọi chúng ta đặt mình vào địa vị của người khác: “*Mỗi khi tôi đến ngưỡng cửa nhà tù để dâng thánh lễ hay để thăm viếng, tôi luôn tự hỏi vì sao là họ mà không phải là tôi? Tôi phải ở đây, tôi đáng bị ở đây. Sự sa ngã của họ có thể là của tôi, tôi không nghĩ tôi tốt hơn những người đang đứng trước mặt tôi*”[[30]](#footnote-30). Và trong Tông huấn Niềm Vui Tin Mừng ngài nói: “*Bất cứ ai muốn giảng, trước hết phải sẵn sàng để được đánh động bởi Lời Chúa và làm cho Lời ấy nhập thể trong cuộc sống cụ thể của mình”[[31]](#footnote-31). Không thể phủ nhận sự kiện rằng “có một mối tương quan thiết yếu giữa đời sống cầu nguyện cá nhân và việc rao giảng… Việc rao giảng hữu hiệu là một hoa trái khác của việc cầu nguyện cá nhân*”*[[32]](#footnote-32)*.

Thánh Giáo Hoàng Phaolô VI đã nói trong *Tông huấn Loan Báo Tin Mừng*: “*Con người thời nay thích lắng nghe các chứng nhân hơn là nghe những thầy dạy, và nếu họ lắng nghe những thầy dạy thì bởi vì những thầy dạy ấy là các chứng nhân”[[33]](#footnote-33).* Bộ Giáo dục Công giáo cũng khẳng định: “*Nhà giáo dục sống đời sống đức tin sống động sẽ dạy bằng chính con người của mình nhiều hơn là bằng những gì mình nói”.* Và Ca dao Việt Nam dạy: “*Lời nói lung lay, gương lành lôi kéo*”. *Tông huấn Niềm Vui Tin Mừng* của ĐTC Phanxicô thêm: “*Ngay cả trong thời đại này, người ta thích nghe các nhân chứng: họ khao khát sự xác thực... và đòi phải nói về một Thiên Chúa mà chính mình biết và quen thuộc với, như thể thấy Đấng vô hình*”[[34]](#footnote-34).

Nhiều khi chúng ta ngần ngại chỉnh sửa và khiển trách những con chiên lạc, vì chúng ta ý thức về tội lỗi của chính mình, như Ca Dao nhắc *“Nói người hãy nghĩ đến ta, thử sờ lên gáy xem xa hay gần”*. Chúng ta chưa phục vụ các tội nhân đúng mức, khi chúng ta thất bại trong việc khuyên ngăn họ đừng phạm tội, vì những yếu đuối và nhát đảm của mình. Nỗ lực nhằm hoán cải người có tội chỉ thực sự sinh hoa kết quả khi chúng ta cải thiện đời sống của chính mình, nhất là đối với những con chiên lạc do trách nhiệm và tội lỗi hay gương xấu của chúng ta khiến họ lìa xa Giáo Hội, có khi bỏ cả Chúa. Chúng ta phải đền tội mình và ra sức đi tìm kiếm những con chiên lạc này về lại cho Chúa và Giáo Hội. Và chúng ta cũng phải khiêm tốn nhìn nhận rằng có một số anh em linh mục và có lúc cả chúng ta nữa, đã trở thành những con chiên lạc, hãy để cho Chúa và Giáo Hội, Giám Mục và anh em linh mục tìm gặp được và đưa chúng ta về lại đàn chiên thánh thiện của Chúa, đừng trốn chạy, đừng lánh mặt!

Ngoài ra, bên cạnh những chiên ngoan thì cũng có những chiên ngỗ nghịch, những sói đội lốt chiên làm cho linh mục lắm khi cũng phải khóc[[35]](#footnote-35), chúng ta luôn phải có lòng thương xót, thông cảm tha thứ và cầu bàu cho những giáo dân ấy theo gương của Môsê, khi dân đòi ăn thịt (x.Ds 11, 10-15), hay khi không có nước uống, dân cũng nổi loạn chống lại, và ông Mosê lại can thiệp cầu bàu cho họ (Ds 20,2-5). Xét mình lại, chúng ta cũng có biết bao nhiêu lần ngỗ nghịch, nhưng vẫn luôn luôn đón nhận được lòng nhân từ thương xót tha thứ, thì đến lượt chúng ta cũng phải biết sẵn sàng thương xót tha thứ cho kẻ khác, nhất là đoàn chiên bé nhỏ ít được học hành đào tạo như chúng ta; họ lại có nhiều nỗi khổ hơn chúng ta bội phần, không chỉ trên thân xác, mà nhất là nơi tâm hồn.

6. Những Hỗ Trợ Xây Dựng Hiệp Hành

Cả linh mục lẫn giáo dân cần hiểu rõ điều thánh Augustinô nói khi mở đầu bài giảng về các mục tử:“*Chúng tôi thấy có hai điều cần phân biệt rõ ràng, một đàng chúng tôi là Ki-tô hữu, đàng khác chúng tôi là những người đứng đầu: là Ki-tô hữu là vì mình, còn là người đứng đầu là vì anh em. Là Ki-tô hữu, chúng tôi lo cho lợi ích của mình, là người đứng đầu, chúng tôi chỉ lo cho lợi ích của anh em. Có nhiều người là Ki-tô hữu mà không phải là người đứng đầu, họ đến với Thiên Chúa qua một con đường có khi dễ dàng hơn và có lẽ thuận lợi hơn, vì mang ít hành lý hơn; còn chúng tôi, nguyên một chuyện là Ki-tô hữu, thì đã phải trả lẽ với Thiên Chúa về đời sống của mình rồi, huống chi lại là những người đứng đầu, nên chúng tôi còn phải trả lẽ với Thiên Chúa về công việc quản lý của mình nữa… Thật do lòng Chúa đoái thương, chứ không vì công trạng của chúng tôi, Chúa đã đặt chúng tôi ở cương vị này, một cương vị đòi phải trả lẽ nghiêm ngặt* ”[[36]](#footnote-36).

a. Giáo Dân mong đợi gì ở Linh Mục?

Lòng quí trọng linh mục của giáo dân Việt Nam vừa là lợi điểm lại vừa là nguy cơ cho chúng ta: Là lợi điểm vì giúp chúng ta cảm thấy mình được nâng đỡ, cần thiết và hữu ích; là nguy cơ, vì lòng quí trọng ấy có thể làm cho chúng ta tự phụ tôn mình lên, coi thường thiên hạ, hách dịch, quan liêu.

Giáo dân mong đợi linh mục là người của Chúa và người cho con người: vui vẻ, cởi mở, dễ gần, thông cảm; tôn trọng phẩm giá và khả năng cộng tác của họ như là thợ bạn trong vườn nho Chúa; không làm tổn thương giáo dân, nhất là trên tòa giảng; không khó quá, giáo sĩ trị, gia trưởng, phong kiến, hống hách, khác Chúa Kitô chứ không phải là Chúa Kitô khác.

Giáo dân muốn linh mục dễ gặp, dễ gần và dễ nhờ việc thiêng liêng. Nhiều linh mục ngày nay dành nhiều thời giờ cho mình mà ít cho giáo dân: lễ sáng xong là rút lui lên lầu, suốt ngày sống với máy móc, hoặc đi vắng cần gặp mà không gặp được, hoặc gặp được, nhưng rất sợ tính lạnh lùng hay bẳn gắt của cha.

Xã hội lợi dụng uy thế tiếng nói, ảnh hưởng của cha sở để làm công kia việc nọ. Điều này có thể đưa linh mục đi ra khỏi phạm vi chính thức của mình là người của Chúa, phục vụ Chúa và các linh hồn: dâng lễ, giải tội, dạy giáo lý, đi kẻ liệt, thăm viếng người nghèo khổ, ốm đau bệnh tật.

Linh mục làm đầy đủ bổn phận của mình thì chẳng còn thời giờ rảnh rỗi bao nhiêu; mà nếu có rảnh rỗi thì cũng nên dành thời giờ để học hành, đọc sách vở thêm, viết và giảng thế nào cho người ta nghe được. Vì vậy, giáo dân mong linh mục soạn bài giảng không dài quá, không chạy theo thời sự nhưng chú trọng vào sứ điệp lời Chúa, mở lối cho những áp dụng đức tin thiết thực vào cuộc sống, chú tâm vào việc giáo dục đức tin và đem lại cho người ta một cái gì có chất lượng thiêng liêng: *giáo dân* *muốn thấy một bài giảng chứ không muốn nghe một bài giảng.*

Giáo dân muốn linh mục có tác phong thích đáng trong cách ăn mặc, nói năng, cư xử. Ăn mặc như người đời có cái lợi là dễ hoà đồng, nhưng bất lợi là có thể làm cho linh mục quên căn tính của mình. Hãy giữ cốt cách linh mục: đơn sơ xứng đáng với con người được học hành, có chữ nghĩa và có văn hoá, không chải chuốt quá đáng mà cũng không lôi thôi, lếch xếch.

Giáo dân muốn linh mục thận trọng trong vấn đề tiền bạc, của cải, đất đai, nhà ở, đồ dùng cá nhân. Giáo dân không thích những linh mục lo làm giầu hay tìm kiếm của cải vật chất cho mình hoặc bà con họ hàng; họ nể trọng những linh mục sống giản dị, không xa hoa và biết sử dụng tiền bạc cách chính đáng.

Giáo dân mong muốn thấy cha sở và cha phó sống gắn bó thân tình, đồng tâm nhất trí với nhau trong công tác mục vụ và hướng dẫn cộng đoàn. Gương sống hiệp hànhthân mật, kính trọng, yêu thương và nhường nhịn nhau giữa các vị mục tử là yếu tố có sức thuyết phục nhất đối với cộng đoàn dân Chúa.

Giáo dân mong linh mục bén nhạy với mọi diễn biến đổi thay của tình hình xã hội để có những kế sách và phương án uyển chuyển, thích nghi năng động và cảm thông sâu sắc những khó khăn trong việc sống đạo của người tín hữu giữa những biến động phức tạp của xã hội hôm nay v.v...

Về những mong đợi này, ĐGH Grêgôriô Cả than phiền: “*Thế giới này đầy dẫy linh mục, nhưng họa lắm mới có người hoạt động trong cánh đồng của Thiên Chúa, vì lãnh nhận chức vụ linh mục nhưng lại không chu toàn trách nhiệm của chức vụ ấy*”. Ngài nói với giáo dân: “*Xin anh chị em cầu nguyện cho chúng tôi để chúng tôi có khả năng phục vụ anh chị em cho xứng đáng, để chúng tôi biết dùng miệng lưỡi mà khuyên bảo, kẻo sau khi lãnh nhận nhiệm vụ rao giảng, chúng tôi bị đưa ra trước vị Thẩm Phán Công Minh vì đã thinh lặng. Thật thế, nhiều khi vì tội lỗi của người rao giảng khiến lưỡi người ấy bị tê liệt không dám sửa dạy lỗi lầm của người dưới… Sự thinh lặng của người mục tử đôi khi làm hại cho người ấy, nhưng luôn luôn làm hại cho kẻ dưới, đó là điều rất chắc chắn*”.

Rồi Ngài nói tiếp với các linh mục: “*Anh em thân mến, còn một điều khác làm tôi hết sức đau buồn về đời sống của các mục tử. Nhưng để lời khẳng định của tôi khỏi xúc phạm đến ai đó, tôi cũng xin tự tố cáo mình, mặc dầu do thời buổi man di đưa đẩy thúc ép tôi phải miễn cưỡng làm như thế: Chúng tôi bị lôi cuốn vào những công việc bên ngoài. Chức vụ chúng tôi đã nhận thì khác, và công việc chúng tôi làm lại khác. Chúng tôi bỏ tác vụ rao giảng, và như thế chúng tôi được gọi làm Giám mục là để bị phạt vì chúng tôi chỉ hữu danh vô thực. Quả thế, những người được giao phó cho chúng tôi từ bỏ Chúa mà chúng tôi lại cứ làm thinh. Họ nằm vùi trong tội lỗi mà chúng tôi không đưa tay nâng dậy. Bao giờ chúng tôi mới sửa đuợc lỗi của người ta, nếu chúng tôi sao lãng đời sống của mình? Khi để tâm lo các việc đời, và càng hăng say làm những việc bên ngoài, thì thật sự chúng tôi càng dửng dưng với những việc bên trong… càng vướng mắc những việc bên ngoài càng sao lãng tác vụ phải hoàn tất*”[[37]](#footnote-37).

b. Linh Mục mong đợi gì nơi Giáo Dân?

Trong ý chỉ cầu nguyện tháng 7/2018, ĐTC Phanxicô nhấn mạnh sự đa dạng của các hoạt động và sự mệt mỏi do nhiều nghĩa vụ mà các linh mục phải thực hiện: “*Anh chị em có biết đã bao lần tôi nghĩ về sự mệt mỏi của các linh mục không?*” Và ngài đã xin giáo dân giúp đỡ để các linh mục cảm thấy được đồng hành và nâng đỡ: “*Chúng ta hãy cùng cầu nguyện cho các linh mục, để những ai cảm thấy mệt mỏi và cô đơn trong hoạt động mục vụ, có thể tìm thấy sự giúp đỡ và an ủi trong sự kết hiệp mật thiết với Chúa và nhờ tình bạn với các anh em linh mục của các ngài… Vào những lúc đó, thật là tốt khi các linh mục nhớ rằng dân chúng yêu quý các linh mục của họ, cần các ngài và tin tưởng các ngài*”[[38]](#footnote-38).

Linh mục mong có sự cộng tác tích cực từ phía Ban Hành Giáo, cùng bàn hỏi và tìm ra phương hướng chung hiệu quả trong việc phát triển giáo xứ để các hội đoàn cùng hiệp nhất phát triển đức tin.

Linh mục mong giáo dân cầu nguyện cho cha xứ và nâng đỡ cha xứ về tinh thần cũng như vật chất. Mong giáo dân yêu thương, tôn trọng cha xứ như người cha tinh thần mà Chúa gửi đến cho giáo xứ và giúp cha thi hành tác vụ cách tốt nhất.

Linh mục mong giáo dân tha thứ cho cha xứ về những yếu kém, thiếu sót, lỗi lầm… và góp ý cho cha xứ về những gì ngài không chuyên môn, những mặt trái mà ngài không biết…

Linh mục mong giáo dân cộng tác với cha xứ trong những công việc chung, trong việc lãnh đạo cộng đoàn, xây dựng đoàn hội, cơ sở vật chất của giáo xứ…

Linh mục mong giáo dân đoàn kết một lòng, luôn là những cánh tay cùng với cha xứ xây dựng và thăng tiến giáo xứ về mọi mặt.

Linh mục mong giáo dân không lỗi đức bác ái: chửi bới, nói xấu, nói hành, vu cáo, kiện tụng, bôi nhọ cha xứ; coi cha như người xa lạ, rồi ác cảm, tránh mặt, không gặp, không đối thoại, không cộng tác.

Linh mục mong giáo dân không tìm cách ảnh hưởng lên cha xứ, cố gắng làm được một chức gì đó trong xứ rồi ỷ thế làm càn, mang tiếng cho cha xứ, gây gương mù cho cộng đoàn.

Linh mục mong giáo dân không vay mượn tiền bạc cũng như vật dụng của cha xứ, vì vay mượn thì dễ mà trả thì khó, sinh ra nhiều phiền phức mất lòng nhau, xa tránh nhau; cũng đừng âm mưu lừa dối cha xứ về tình, về tiền, về quyền.

Linh mục mong giáo dân không bè phái, cực đoan dòng họ, làm việc thì ít mà bàn mưu tính kế hại nhau, làm mất mặt, mất thể diện nhau thì nhiều, v.v. và v.v…

Là linh mục, tất cả chúng ta đều nhận lãnh sứ vụ mục tử từ Chúa Giêsu Kitô, Vị Mục Tử Tối Cao và Duy Nhất, nên dù việc thực thi và hoàn cảnh có khác biệt đa dạng đến đâu thì chúng ta cũng đều phải quy hướng về Ngài. Thánh Augustinô khuyên: “*Tất cả các mục tử hãy ở trong Vị Mục Tử Duy Nhất, hãy nói lên một tiếng nói duy nhất của Vị Mục Tử đó, để đàn chiên nghe và đi theo Vị Mục Tử của mình, không phải theo người này hay kẻ kia, mà theo Một Vị Duy Nhất. Ước gì nơi Vị Mục Tử Duy Nhất này, mọi người chỉ nói một tiếng nói, chứ không nói những tiếng nói khác nhau. Tôi khuyên anh em hãy nhất trí với nhau trong lời ăn tiếng nói, và đừng có sự chia rẽ giữa anh em. Ước gì tiếng nói này, một khi đã được gạn lọc khỏi mọi chia rẽ và tẩy sạch khỏi mọi tà thuyết, thì được các chiên nghe và đi theo Vị Mục Tử của mình, như Người nói ‘chiên của tôi thì nghe tiếng tôi và theo tôi”[[39]](#footnote-39).*

Và chớ gì thiên hạ cũng có thể nói về chúng ta khi kết thúc cuộc đời mục vụ nơi trần thế này với Thánh Thi lễ mục tử:

*Đây linh mục, những con người thánh hiến,*

*Suốt cuộc đời, làm chủ tế trung kiên,*

*Đem tình thương người mục tử nhân hiền*

*Dâng trọn vẹn cho đoàn chiên chẳng tiếc.*

*Hồng ân Chúa, những hồng ân đặc biệt,*

*Lãnh nhận rồi, phân phát cả cho dân,*

*Thắt đai lưng như đầy tớ chuyên cần*

*Chờ đợi chủ, tay cầm đèn sáng rực.*

*Không mỏi mệt nhưng kiên trì tỉnh thức,*

*Suốt đêm trường hay mãi tới canh khuya,*

*Miễn làm sao kịp khi chủ trở về*

*Mở ngay cửa nghênh đón Người vội vã.*

*Vinh tụng Chúa Cha, Vua Trời cao cả,*

*Cùng Chúa Con, Đấng chuộc tội cứu đời,*

*Và Thánh Thần, lửa yêu mến sáng soi,*

*Hằng hiển trị bây giờ và mãi mãi.*

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**Giới thiệu cuốn - *Ngôn sứ, xưa và nay –* của Vincent Lê Phú Hải**

***Nguyễn Đăng Trúc***

Strasbourg

Qua cuốn sách mang tựa đề *Ngôn sứ, xưa và nay*, nhà minh giải Kinh thánh Vincent Lê Phú Hải không chỉ trình bày Bộ Kinh thường được chuyển dịch qua tiếng Việt là *Sách* *Các Tiên Tri* trong Cựu Ước, mà còn dấy lên câu hỏi về âm hưởng của Bộ Kinh nầy trong xã hội hôm nay, cũng như trong cuộc sống của mỗi người chúng ta.

Bộ Kinh được trình bày dựa trên những phương pháp nghiêm túc của khoa minh giải Kinh thánh và được soi dẫn bởi truyền thống đức tin và giáo huấn của Giáo hội công giáo. Với những chuẩn mực đó, tác giả đã minh giải thấu đáo các bản văn từ ngôn ngữ gốc của chúng, nêu rõ nội dung chung và chính yếu cũng như những điểm cá biệt của các sứ điệp mà các ngôn sứ chuyển đạt. Ngoải ra, tác giả đặc biệt lưu ý đến bối cảnh lịch sử và văn hóa của xã hội liên quan đến việc hình thành các bản văn, và hơn hết là đã nhấn mạnh đến ý nghĩa của *sứ ngôn* và vai trò của các *ngôn sứ*, không những trong khuôn khổ đặc loại của thần học công giáo mà trong sinh hoạt của các nền văn hóa nói chung.

Những nét đặc trưng nầy thể hiện ngay từ tựa đề *Ngôn sứ, xưa và nay* mà tác giả đã đặt cho cuốn sách của mình. Thay cho chữ *tiên tri* theo lối nói thông thường, tác giả muốn đưa người đọc đi ngay vào chiều kích thần học của *lời* Thiên Chúa nói với con người qua các ngôn sứ. Để tránh việc nhầm lẫn với chữ *tiên tri* thường được dân gian sử dụng để chỉ chung chung những người có tài năng thấy trước hay nói đúng hơn là đoán trước những sư việc nào đó sẽ xảy đến, tác giả đã chọn chữ *ngôn sứ.* Ở chương đầu cuốn sách, để gián tiếp trình bày về sự chọn lựa nầy, tác giả mô tả ý nghĩa đặc loại của *ngôn sứ* như sau : *Trong ngôn ngữ Kinh thánh, theo truyền thống Do thái-Kitô giáo, ngôn sứ người của Thánh Thần và người của lịch sử, thường được gọi người của Thiên Chúa.*

Ngôn sứ không phải là người dùng tài trí riêng của mình để tiên đoán bất cứ sự việc nào sắp xảy ra, nhưng là người của Thiên Chúa, người được Thánh Thần Thiên Chúa cảm ứng và sai đi để mạc khải cho con người về ý nghĩa và ơn gọi làm người trong *mối tương giao* với Thiên Chúa ngay trong cuộc sống nầy. Trong mối tương giao thần thánh đó, Thiên Chúa ban cho con người nguồn sinh lực linh thiêng, ơn cứu độ, và dẫn dắt con người chu toàn nhân tính cao cả của mình. Đặc biệt, trong ánh sáng của mạc khải Kitô-giáo, những gì Thánh Thần cảm ứng cho các ngôn sứ để họ chuyển đạt cho con người đều qui về sứ điệp *Lời Thiên Chúa nhập thể và nhập thế làm người* nơi Giêsu-Kitô, hiện thân của mối tương giao thần thánh giữa Thiên Chúa và con người chúng ta.

Qua việc trình bày ý nghĩa của *ngôn sứ* và của *sứ điệp* đặc loại mà người của Thiên Chúa loan báo, người đọc nhận ra một lối tiếp cận với nguồn lực nguyên sơ làm điểm khởi phát chung của các nền văn hóa, nhất là những nền văn hóa hầu như đương thời với các ngôn sứ trong Kinh thánh.

Thật thế, trong lịch sử nhân loại, vào thời trục của các thế kỷ đương thời với các tác giả Bộ Kinh Ngôn Sứ của truyền thống Do thái-Kitô giáo, những nền văn hóa ở Đông phương, đặc biệt văn hóa Ấn-Trung, cũng như Hy Lạp ở Tây phương đều khai sinh từ cảm ứng về ý nghĩa nhân tính đến từ Trời hay từ *bên kia bờ*, nghĩa là từ trực giác về một nhân tính được cấu thành do mối tương giao giữa con người với Thần Thánh vô đối, về một nhân tính vượt lên trên các nề nếp suy tư hay phán đoán nào bất kỳ của con người. Nhân tính siêu việt ấy được mạc khải qua nhiều cách diễn đạt khác nhau, đặc biệt hơn cả là qua *lời của* *Thi Ca* theo nghĩa là lời do Thần Thánh cảm ứng. Còn những người được *Ánh Sáng phi thường* hay Lửa Trời cảm ứng và đã thể hiện nhân tính cao cả nơi chính cuộc sống của họ, nhất là đã được chính Nguồn sinh lực thần thánh nầy thúc giục để chia sẻ với mọi người sứ điệp về ơn gọi hoàn thành mối tương giao làm nên phẩm giá của nhân tính, thì thường được gọi là *thánh hiền* hay là những tiên phong khai mở các nền văn hóa. Văn hóa Nhà Phật mô tả nhân tính siêu việt qua hình ảnh người *giác ngộ*, người *gặp* được *Ánh Sáng* siêu phàm bất ngờ đến với mình từ *bên kia bờ, Ánh Sáng* vượt lên trên mọi ước vọng và khà năng con người, *Ánh Sáng* soi dọi cho con người biết nhân tính thần thánh và dẫn đưa con người gặp gỡ tha nhân. Đạo Đức Kinh của Lão học mở đầu với *lời thơ* chỉ dẫn cho biết Đạo làm người không ai có thể làm ra hay suy nghĩ ra được, mặc dù Đạo Thường ấy không biết vì sao luôn hiện diện và phải được tuân phục trong cuộc sống con người. Đạo làm người hay nhân tính nầy cũng là nội dung thiết yếu của Nhà Nho. Khổng Tử xác minh rằng Đạo không phải là do ngài tự mình sáng tác ra, nhưng đến từ Thần Thánh. Ngài chỉ là người cảm ứng được lời của Trời và có bổn phận *thuật* hay truyền lại mà thôi. Lời mà Khổng Tử cảm ứng là Kinh và cụ thể là Kinh Thi. Để diễn đạt nhân tính siêu việt nơi mối tượng giao giữa Trời với người, một nhân tính chỉ được hé lộ do lời từ Trời hay Kinh Thi, Sách Luận Ngữ thuật lại câu chuyện về di chúc Khổng Tử để lại cho con mình là Bá Ngư qua lời nhắn nhủ sau đây : *Bất học Thi, vô dĩ ngôn* [*Không học Kinh Thi, không có lời để nói* (*về nhân tính*)][[40]](#footnote-40).

Đầng hành với những thánh hiền phương Đông, các vị hiền nhân tiên phong khai sinh nền minh triết Hy Lạp cũng là những người được Thần là Nguồn Thi Ca mà Khổng Tử nhắc đến cảm ứng. Họ cũng chuyển đạt một sứ điệp duy nhất đó là *Đạo làm người* ***(ἄνθρωπον σοφίαν***)[[41]](#footnote-41) như hiền nhân Socrate minh nhiên nói ra. Đạo ấy không phải sự hiểu biết hay khôn ngoan nào đó do con người tự chế tác, nhưng được soi dọi bởi lời của Thần giấu mặt đến với con người hoặc bởi lời Thi Ca mà ngôn ngữ của Hy Lạp gọi là *sấm ngôn* ([*χρησμός*](http://hodoi.fltr.ucl.ac.be/concordances/platon_apologie/precise.cfm?txt=967;961;951;963;956;8183;))[[42]](#footnote-42). Người được cảm ứng bởi sấm ngôn và được sai đi để chuyển đạt lời của Thần Thánh nói với con người có tên gọi là *ngôn sứ* hay là *thi sĩ*. Socrate, người được truyền thống văn hóa tây phương xưng là thầy đã mô tả thấu đáo ý nghĩa ngôn sứ hay thi sĩ theo nghĩa đặc biệt nầy như sau :

Socrate: *Không phải do tài năng nào của mình mà các thi sĩ nói lời thơ, nhưng là do cảm hứng từ một quyền năng của Thần Thánh. Vì nếu dựa vào một tài năng trình bày lưu loát như người ta thường làm được trong các bộ môn nào đó, thì phải chăng thi ca cũng chỉ là một bộ môn nào bất kỳ hay sao ! Bởi vậy, Thần Thánh đã xóa hết tài năng lý trí con người để dùng họ làm* ***thi sĩ,*** *cho họ nhập Thần và trở nên những* ***ngôn sứ*** *của Thần Thánh. Vì thế khi nghe* ***lời thơ*** *của các thi sĩ, chúng ta hiểu được rằng không phải do chính tài năng của họ mà họ có được những giá trị cao cả, bởi lẽ lúc ấy họ đã bị tước hết tài trí của mình rồi ; chính Thần Thánh lên tiếng nói với chúng ta qua trung gian các thi sĩ !*[[43]](#footnote-43)

Socrate còn cho hay rằng Nguồn cảm ứng cho minh triết hay giáo huấn của các thánh hiền tiên phong trong nền văn hóa Hy lạp là sấm ngôn γνῶθι **σε**αυτόν (người ơi, hãy biết mình)[[44]](#footnote-44). Sấm ngôn nầy là lời Thần Thánh mà nay chính Socrate cảm ứng và có bổn phản phải truyền đạt. Socrate còn minh giải về ý nghĩa của sấm ngôn khi nhấn mạnh đến lời của Thần Thánh giấu mặt nói với con người qua lời chào người ơi (ở ngôi thứ hai đối diện với Thần Thánh). Lời chào ấy hé lộ mối tương giao Thần-người, mối tương giao siêu việt mang lại ý nghĩa và phẩm giá cao cả của nhân tính, nâng con người vượt lên trên bất cứ sinh vật nào trong vũ trụ[[45]](#footnote-45).

Trước Socrate vài thập niên, nhà hiền triết Héraclite cũng đưa vào đầu sách của mình sứ điệp về *Λογος,* lời vi diệu hay mối tương giao siêu việt làm nền tảng cho minh triết, lời mà không một tài năng hay hiểu biết nào của con người với đến được. Về phần mình, nhà hiền triết Parménide nói rõ hơn khi minh nhiên cho rằng sứ điệp của minh triết là sấm ngôn hay *lời thơ* được Thần Thánh cảm ứng. Thần Thánh đến với con người trước, dẫn đưa con người vượt qua giới hạn ngày đêm của cảnh vực tự nhiên và sư hiểu biết hữu hạn để đi vào chiều kích siêu nhiên và bền vững của hữu thể hay yếu tính con người của mình. Nhưng rõ nét hơn nữa về ý nghĩa của sấm ngôn và ngôn sứ là hai bản thi triết *Prométhée bị trói* của thi hào Eschyle và *Œdipe-Vua* của thi hào Sophocle. Hai bản văn đã dùng từ ngữ sấm ngôn nhiều lần, xác định sấm ngôn là nguồn mạc khải về ý nghĩa và sinh lực của nhân tính, đồng thời chỉ rõ nhân tính được cấu thành bởi mối tương giao Thần-Người. Eschyle diễn tả mối tương giao nầy qua hình ảnh của cuộc *hôn nhân cao cả* - *γάμος μεγίστος -* giữa con người mà nàng trinh nữ Iô là hình ảnh tượng trưng và Thần ban đêm hay Thần vượt lên ánh sáng ban ngày của sự hiểu biết nơi con người[[46]](#footnote-46). Mối tương giao hay hôn nhân nầy phát sinh từ *Lữa Trời* hay *Trái Tim nồng cháy yêu thương* mà Đấng Thần Thánh dành cho con người[[47]](#footnote-47). Con người được nhân ra như là người yêu hay đúng hơn là *hiền thê* của Đấng Thần Thánh. Người mang Lữa Trời đến[[48]](#footnote-48) và loan báo cho con người ý nghĩa nhân tính nơi tương giao Thần-người cũng như ơn gọi hoàn thành nhận tính qua cuộc chiến phi thường – *Ἀπόλεμος Πόλεμος* – đem lại ý nghĩa của hiện sinh, là *ngôn sứ* Prométhée, con của Bà Mẹ Thémis là Thần Công Lý Thémis. Mối tương giao làm nên nhân tính thần thánh nầy nơi thi phẩm *Œdipe-Vua* của thi hào Sophocle cũng do các sấm ngôn mạc khải qua hình ảnh của mối quan hệ Cha-con giữa Thần Thánh và con người mà Người Cha giấu mặt Laïos vàngười con *Œdipe* là biểu tượng. Điểm đặc biệt hơn nữa nơi thi phẩm nầy của Sophocle là sấm ngôn đến với con người và mạc khải lý lịch bí ẩn hay nhân tính siêu việt được gắn liền với lời từ vết thương mà người Cha Laïos lưu lại nơi chân đúa con Œdipe ngay từ lúc mới sinh như một dấu tích không thể xóa nhòa hay như một lời thầm kín nhắc nhỡ con mình đừng quên mối tương giao Cha-con làm nên lý lịch chân thật hay nhân tính căn nguyên. Lời nhắc nhỡ của Thần Thánh phát ra từ vết thương đó chính là sấm ngôn, là Đại ký ức - *Μνήμη*-, nguồn của thi ca và cũng là tiếng nói của lương tâm hay lời của Thần Thánh luôn ở với con người và không ngừng lên tiếng nhắc nhỡ con người sống đúng với thân phận cao cả của mình.

Nếu ngôn sứ mà tác giả Vincent Lê Phú Hải minh giải là *người của Thánh Thần và người của lịch sử, thường được gọi người của Thiên Chúa* đã cống hiến một lối tiếp cận về nguồn căn của các nền văn hóa, thì việc nêu lên sự hiện diện của các *ngôn sứ giả* lại giúp người đọc đào sâu mầu nhiệm về *thân phận con người* không những gắn chặt với khả năng lầm lạc từ nguyên sơ mà còn đắm chìm vào thực tại mê lầm. Hơn thế nữa, thân phận nầycònhàm ngụ rằng không những con người có thể đánh mất nhân tính của mình mà còn có thể biến mình thành *ngôn sứ giả* gieo rắc nguy cơ mang lại sự chết cho nhân tính của những người khác. Cũng vì nghiệp làm người như thế, nên các ngôn sứ thường là người chuyển lời Thần Thánh tố giác tội ác, đi kèm lời kêu gọi con người hoán cãi. Trong bối cảnh đó, ngôn sứ được gọi và được sai đi để loan báo *ơn cứu độ* của Thần Thánh, đưa con người chìm trong bóng tối sự chết của nhân tính quay về nguồn suối của mối tương giao lúc ban đầu. Ở đây, tác giã Lê Phú Hải cũng không quên nhấn mạnh rằng, trong ánh sáng mạc khải Kitô giáo, ơn cứu độ mà các ngôn sứ loan báo chính là Đấng Cứu Độ Giêsu Kitô, Thiên Chúa làm người.

Thực ra, ngôn sứ giả được diễn tả nhiều cách trong Cựu Ước, trước hết qua hình ảnh bàn tay hái trái cấm, bàn tay biến sự hiểu biết và ước muốn riêng của con người thành ý muốn và quyền năng của Thiên Chúa, tự mình định đoạt thiện ác, nói cách khác là tôn vinh ánh sáng của tài sức con người nhằm tự mình *làm* ra nhân tính vốn do Thiên Chúa ban cho. Ngôn sứ giả cũng là bàn tay *làm* ra bò vàng, biến Thiên Chúa siêu việt thành một thần tượng giả tạo, một sản phẩm của trí tưởng tượng và dục vọng con người, nhằm vất bỏ Thiên Chúa trong cuộc sống. Và ngôn sứ giả còn là bàn tay *làm* ra tháp Babel để tự mình xây đắp một nhân tính tự mãn: con người một mình và chỉ dựa vào tài sức của riêng mình thần hóa chính mình, biến mình thành truyệt đối thay cho Thiên Chúa siêu việt là Đấng ban cho mình nhân tính siêu việt nhờ mối tương giao gắn bó với Ngài.

Những khuôn mặt của ngôn sứ giả như thế trong Thánh Kinh lại mở lối cho người đọc nhận ra rằng khôn ngoan hay minh triết của các nền văn hóa Đông Tây cũng đề cập đến thân thế kỳ lạ của con người từ nguyên sơ đã gắn liền với hai khả năng đối nghịch nhau, không phải chỉ biết hướng đến Điều Thiện mà còn có thể làm nên Điều Ác. Thật thế, một cách mặc nhiên hay minh nhiên, không nền văn hóa nào không chuyển đạt sứ điếp đặc biệt về cuộc chiến làm người giữa hai khuôn mặt đối nghịch của nhân tính nơi mỗi con người và nơi mỗi cộng đồng con đang sống. Và không một nền văn hóa nào không chuyển đạt sứ điện về *cuộc chiến đặc loại* của kiếp làm người hay cuộc *vượt qua* đem lại ý nghĩa cho nhân sinh, thường được gọi là gọi là *đạo lý* hay *đạo làm người*. Cuộc chiến đẩy lui nhân tính bị giam hảm *trong cõi chết* nơi cuộc sống cao ngạo của con người tự mãn, để con người được tái sinh tìm lại nguồn sống của mối tương giao của con người với ThầnThánh và với người khác.

Nếu bất cứ nền văn hóa Đông hay Tây xuất hiện hầu như cùng thời với Bộ Kinh Các Ngôn Sứ của Cựu Ước đều nói đến thân thế kỳ lạ của con người mang hai khuôn mặt đối nghịch và kêu gọi con người dấn thân vào cuộc chiến làm người, thì hai thi phẩm tiêu biểu của Eschyle và Sophocle mà chúng ta vừa nêu đã trình bày sứ điệp đó một cách linh động và rõ nét hơn cả.

Hai nhân vật Prométhée và Œdipe là hình ảnh của thân thế con người mang hai bộ mặt đối nghịch. Có một Prométhée con của Thần Công Lý là ngôn sứ cảm ứng Lửa Trời và mang Lửa ấy đến con người khi loan báo một nhân tính được Lửa Trới ban sinh lực, nâng con người lên làm hiền thê của Thần Thánh. Nhưng cũng có một Prométhée vốn là con Bà Mẹ Công Lý nhưng bị chính Prométhée tha hóa thành Bà Mẹ Đất. Prométhée ấy là kẻ trộm Lửa Trời hay là Nguồn Yêu Thương của Thần Thánh, nói cách khác là kẻ làm giả Lửa Trời biến Lửa ấy thành ánh sáng của hiểu biết, thành lửa dục vọng riêng của con người muốn tư mình làm nên nhân tính của mình. Kẻ trộm Lửa nầy tôn phong một *Zeus ban ngày,* hình ảnh củamột tuyệt đối hư ảo do trí năng và ước muốn của mình tạo ra. Kẻ cao ngạo đó còn tự cho mình là vị cứu tinh duy nhất của nhân loại do công lao đem *lửa trộm* đến để tạo ra vô số những mẫu nhân tính giả tạo khác nhau đi kèm với những ảo vọng muôn hình muôn sắc, và hơn hết là để giúp con người quên đi thân phận có thể chết hay có thể đánh mất nhân tính của mình. Kẻ trộm Lửa ấy cũng không hề biết đến, đúng hơn là vứt bỏ, nhân tính mang sinh lực của mối tương giao cao cả giữa con người và Thần Thánh siêu việt. Đặc biệt, bản văn minh nhiên gọi tên kẻ trộm Lửa ấy là *ngôn sứ giả* (*ψευδωνύμως…* *Προμηθέα*)[[49]](#footnote-49). Đặc biệt hơn nữa, ngay trong phần dẫn nhập, thi phẩm nầy trình bày *công cuộc* *cứu độ* con người phát xuất từ sự can thiệp đầy quyền năng của Đấng Thần Thánh ẩn mặt, đưa Prométhée giả ra khỏi thế giới mê lầm mà chính kẻ làm điều *quá lạm* (*Ὕβρις*) nầy là tác giả. Công việc giải thoát nầy được mô tả qua hình ảnh bi thương và nghịch đời của con người bị đóng đinh vào chân tay vào giá gỗ, bị đâm thủng trái tim và bị treo lên khỏi mặt đất. Việc giải thoát hay cứu độ nầy là tác động do Thần Thánh khởi phát, nhưng cũng cần có sư tham gia của chính con người qua hình ảnh của một Prométhée quyết tâm đi vào cuộc chiến khổ đau và siêu phàm được thi phẩm trình bày ở phần kết luận. Những hình ảnh bi thương của công cuộc giải thoát gợi lên cuộc chiến gian nan để làm người, nhưng cũng mạc khải sức mạnh của ơn cứu độ giúp bàn tay con người ngưng *làm* ra những nhân tính dị dạng, giúp chân con người ngưng phiêu lưu chạy theo các hy vọng hảo huyền, giúp tâm con người không còn mù quáng vì tham vọng cao ngạo muốn tự mình làm ra nhân tính của mình.

Tiếp nối Eschyle và đồng thời với Socrate, nhà thi triết Sophocle cùng truyền đạt cảm ứng về tương giao Thần-người làm nên nhân tính qua hình ảnh của mối liên hệ Cha-con. Nhưng nét riêng của sứ điệp của Sophocle là làm nỗi bật *thân phận tại thế của con người từ nguyên sơ* có khả năng đánh mất nhân tính của mình. Sấm ngôn nói với con người rằng thân thế của nó tự căn có khả năng giết Người Cha ẫn mặt sinh ra mình, đồng thời mạc khải là ngay từ lúc con người mới sinh, do Tình Yêu cứu độ, Người Cha ấy đã ghi một vết thương ở chân con mình để qua dấu tích không thể xóa nhòa nầy giúp người con nhận ra lý lịch của mình trong cuộc sống. Nỗi đau của vết thương nơi chân Œdipe là sấm ngôn, là Lời của Người Cha ẫn mặt luôn nói với người con Œdipe trong đời sống ; nhưng khả năng đánh mất nhân tính của Œdipe thật kỳ lạ đến nỗi ngay sau nhiều lần đươc sấm ngôn nhắc nhỡ, Œdipe lại dùng ánh sáng của trí khôn và ước vọng riêng của mình tráo đổi ý nghĩa của mối tương giao Cha-con hàm ngụ nơi sấm ngôn, và *tự mình* và *một mình* tìm cách giải thoát mình khỏi vùng đất hư ão. Không ngờ rằng ngay trên đường tự mình giải thoát - Œdipe một mình, dựa vào khả năng của mình, đi tìm sự thật -, thì chính Œdipe lại ra tay giết Người Cha ẫn mặt của mình. Œdipe tự mãn nầy vừa là tượng trưng cho thân thế con người có khả năng đánh mất nhân tính mình qua hành vi giết Cha và quên lãng hay tự đánh mất mối tương giao căn nguyên Thần-người ; Œdipe ấy còn là hình ảnh tiêu biểu của tiên tri giả khi tuyên dương với dân thành Thèbes rằng chỉ cần ánh sáng trí tuệ của riêng mình ông mà thôi thì tự mình ông có thể định nghĩa nhân tính và tìm ra phương cách giải thoát cho con người khỏi nguy cơ phải chết hay đúng hơn là nguy cơ đánh mất nhân tính đang đe dọa cuộc sống. Cũng như Eschyle, Sophocle lại gọi ngồn sinh ra vị vua tiên tri giã là hành vi *quá lạm* (*Ὕβρις*) : giết Cha, biến Mẹ là Ý Muốn, Tình Yêu nồng cháy của Cha thành vợ mình hay thành ý riêng, dục vọng riêng của mình đồng thời biến tương giao Thần-người thành *tương giao dị dạng* chỉ có mình ta với ta (*ἄγαμος γάμος*) làm phát sinh vô số những khuôn mặt nhân tính giả tạo. Và cũng như Eschyle, Sophocle truyền đạt sứ điệp giải thoát khỏi nguy cơ sự chết của nhân tính nơi *cuộc chiến vinh quang mang lại sự sống* (*tὸ καλῶς δ´ ἔχον πόλει πάλαισμα),* cuộc chiến làm tan biến nhân tính tự mãn qua hình ảnh vua-Œdipe và phục hoạt hay làm tái sinh nhân tính mang dấu tích của mối tương giao Cha-con cấu thành lý lịch nguyên sơ và chân thật của con người. Trong cuộc chiến giải thoát con người và đem lại ý nghĩa cho cuộc sống nhân loại nầy, chính Tình Yêu, là Lửa và là Ánh sáng nơi Người Cha ẫn kín qua hình ảnh Bà Mẹ Jocaste, đích thân đi bước trước đến với Œdipe, soi sáng, ban thần lực thúc giục Œdipe tham gia. Cuộc chiến thần thánh nầy được bàn văn xác minh là *công trình chung* của Tình yêu của Người Cha, sự dấn thân của người con và còn có sự công tác của những người khác trong cộng đồng nhân loại. Một cuộc chiến làm nên *đạo lý làm người* như thế không những xa lạ với con người chìm trong mê lầm do hành vi quá lạm muốn tự mình giải thoát cho mình, mà còn xóa đi ánh sáng mà người ấy tuyên dương là nguồn hiểu biết nhân tính và là phẩm giá tột bậc của con người.

Và cuối cùng, trong phần kết luận cuốn *Ngôn sứ, xưa và nay* tác giả Vincent Lê Phú Hải nêu lên câu hỏi liệu những ngôn sứ của Thánh Kinh và sứ điệp của họ còn có gì để nói với con người chúng ta hôm nay không.

Phải chăng chúng ta đã từng nghe đâu đó là Thượng Đế, Thần Thánh đã chết vì hôm nay và ngày mai của nhân loại phải là *thời của con người*, một *thời mới* phải do ý muốn con người dẫn lối và do chính trí óc và bàn tay con người làm ra ? Nói các khác phải chăng từ nay nhân tính con người phải là sản phẩm của chính con người để ý nghĩa của tự do tuyệt đối và sự giải thoát chung cuộc của nhân loại được hoàn thành ? Nhưng đồng thời, phải chăng chúng ta cũng nghe đâu đó nỗi lo âu khi thấy *sa mạc lớn dần* trong một thế giới đang phiêu lưu vô định, mất dần hứng khởi để làm người? Những câu hỏi như thế đã làm cho chính tác giả thắc mắc đặt vấn đề và làm cho người đọc tự hỏi : phải chăng qua từ nhiều thế kỷ nhân loại đã chứng kiến quá nhiều tiên tri giả xuất hiện, đã ồn ào đi vào mọi lãnh vực của cuộc sống con người, đã làm cho con người không lắng nghe được lời của Thánh Thần Thiên Chúa luôn nói với xã hội và nói trong lương tâm mỗi người chúng ta ?

Riêng đối với kitô hũu chúng ta, trong ánh sáng đức tin, chúng ta tin Lời Thiên Chúa là Đức Kitô đã sống lại là Lời hằng sống. Nơi ánh sáng đức tin ấy, Kitô-hữu là chi thể, là em Đức Kitô, luôn được kêu gọi để biến cuộc sống, lời nói, chân tay … của mình thành ngôn sứ báo tin sứ điệp hy vọng phục sinh trong thế giới hoài nghi và khắc khoải hôm nay.

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**VĂN HOÁ ỨNG XỬ - HÌNH THÀNH VĂN HOÁ XẾP HÀNG**

**Loạt 120 bài “Học làm người và làm con cái Chúa”**

**của Lm Đan Vinh, HHTM**

**BÀI 17**

**VĂN HOÁ ỨNG XỬ - HÌNH THÀNH VĂN HOÁ XẾP HÀNG**



**1. LỜI CHÚA :** Tô-bi-a cha khuyên con: **“Điều con ghét chớ làm cho ai”** (Tb 4,15a).

**2. CÂU CHUYỆN :** **VỀ LỐI SỐNG VĂN MINH LỊCH SỰ.**

Những ai có dịp đi du lịch tại đảo quốc Sư Tử (Xanh-ga-po) đều có một đánh giá chung: người dân ở đất nước tuy nhỏ bé về hình thể này nhưng lại có nếp sống văn minh lịch sự cao, thể hiện qua việc **xếp hàng :** Họ làm gì cũng đều xếp hàng. Thói quen xếp hàng nơi công cộng ngày nay tại Xanh-ga-po không phải dễ dàng đạt được, nhưng là kết quả của một quá trình giáo dục cộng đồng liên tục suốt 30 năm qua. Chiến dịch “sống văn minh lịch sự tòan quốc” lúc đầu do Cục Xúc Tiến Du Lịch Xanh-ga-po khởi xướng nhằm vận động dân chúng cư xử lịch sự và thân thiện với du khách để thúc đẩy ngành du lịch phát triển. Về sau nhận thấy không nên chỉ gói gọn trong việc đối xử tử tế đối với du khách, nên ngày 1/7/1979 cựu Thủ Tướng Lý Quang Diệu đã phát động chiến dịch Văn Minh Lịch Sự ra tòan xã hội và chọn tháng 7 hằng năm để mọi người “***nghĩ đến nhau và đối xử tử tế với nhau***”. Chiến dịch Văn Minh Lịch Sự cũng có một lô-gô là Mặt cười Smiley với khẩu hiệu : “***Hãy biến sự văn minh lịch sự trở thành lối sống của chúng ta***”. Đến năm 1982, biểu tượng lô-gô “Mặt cười smiley” được thay bằng “Chú sư tử Singa”. Từ 1985, việc thực hiện nếp sống Văn Minh Lịch Sự trở thành chiến dịch kéo dài suốt năm với kinh phí lên đến 700.000 đô-la Xanh mỗi năm. Từ ngày 1/3/2001, chiến dịch “Nếp sống văn minh lịch sự quốc gia” đổi thành phong trào **“Xanh-ga-po *tử tế***” kéo dài đến nay.

**3. SUY NIỆM :**

**1) Làm gì để hình thành văn hoá xếp hàng :**

Ngày nay tại Việt Nam chúng ta Văn Hóa Xếp Hàng nói chung vẫn chưa được ngừơi dân coi trọng. Nhiều nơi vẫn xảy ra hiện tượng giành chỗ trước khi mua vé tàu hay tiến hành làm thủ tục tại sân bay, khiến nhiều du khách nước ngòai bất bình và có ấn tượng không tốt về trình độ văn hóa ứng xử của người Việt chúng ta.

Muốn có văn hóa xếp hàng thì cần ***bắt đầu bằng việc giáo dục nhân bản.*** Có lẽ trong một thời gian dài do phải lo đối phó với các vấn đề cấp bách của cuộc chiến giành độc lập, rồi sau đó lại phải đương đầu với vấn đề “cơm áo gạo tiền”… nên các người có trách nhiệm đã quên giáo dục nhân bản cho thế hệ con em như : Giữ tôn ti trật tự trong gia đình, biết kính trên nhường dưới, biết quan tâm đến người khác và tôn trọng tha nhân… thể hiện qua thái độ : Giữ thinh lặng tại nơi chung; Giữ gìn vệ sinh công cộng và ý thức bảo vệ của chung… Cũng do không được giáo dục nhân bản nên giới trẻ hiện nay có nhiều biểu hiệu thiếu văn hóa như : Tranh giành chỗ đứng khi mua vé xe, vé vào rạp hát hoặc mua hàng trong siêu thị …

**2) Trách nhiệm của gia đình, trường học và xã hội :**

Muốn có được văn hóa xếp hàng như người dân các nước văn minh khác trong khu vực, chúng ta cần bắt đầu giáo dục từ gia đình, đến nhà trường và ra xã hội :

***- Trong gia đình :*** bà mẹ phải dạy con ứng xử vị tha thay cho vị kỷ, cần dạy con học thuộc và thực hành theo phương châm ***“Mình vì mọi người, mọi người vì mình”.*** Cha mẹ không được chiều con quá mức. Vì nếu đứa trẻ trong gia đình “muốn gì được nấy”, thì nó sẽ không ý thức phải nhường nhịn tha nhân. Từ ý thức ích kỷ sẽ biến thành hành vi tranh giành rồi thành thói quen chụp giật và thành tính cách coi thường luật pháp trong xã hội.

***- Tạị trường học :*** Thầy cô giáo cần dạy học sinh văn hóa ứng xử qua thái độ ***tôn trọng tha nhân, tuân giữ kỷ luật học đường***… Nên cho học sinh *xếp hàng đầu giờ* trước khi vào lớp, tập thói quen *xếp hàng khi nộp học phí* hay khi đến xin *giải quyết công việc* tại nhà trường…

***- Ngoài xã hội :*** Tại các cơ quan nhà nước hay nơi phục vụ công cộng cần theo nguyên tắc ***“đến trước phục vụ trước”.*** Các nhân viên phải cương quyết không giải quyết cho ai không xếp hàng nghiêm túc. Hiện nay tại các ngân hàng, cơ sở khám bệnh hay giao dịch công ty đã có đổi mới là : Khách đến làm việc sẽ nhận một vé thứ tự tự động và làm theo hướng dẫn hiển thị trên màn hình.

**3) Vai trò của các phương tiện truyền thông :**

Báo chí truyền thanh truyền hình cũng phải tích cực góp phần vào việc **giáo dục công dân** bằng các *khẩu hiệu*, các *tiểu phẩm* phản bác thói ưa tranh giành, bằng những *bài nói chuyện* của các *chuyên gia giáo dục xã hội trên truyền hình*…

Tuy nhiên, ngoài các điều trên còn cần ***áp dụng biện pháp răn đe*** : Tại Xanh-ga-po du khách mới đến đã được hướng dẫn viên du lịch nhắc nhở phải bỏ rác vào thùng rác. Ai xả rác bừa bãi sẽ bị cảnh sát phạt đến 500 đô-la Xanh. Điều này cũng có tác dụng răn đe rất lớn khiến ai nấy đều sẵn sàng chấp hành kỷ luật.

**4. SINH HOẠT : Bạn sẽ làm gì để huấn luyện người dưới quyền về văn hóa xếp hàng ?**

**5. LỜI CẦU :**

Lạy Chúa. Xin giúp các bậc cha mẹ biết *nêu gương sáng và quan tâm dạy dỗ con cái biết ứng xứ có văn hoá* trong mọi hoàn cảnh ngay từ khi chúng còn thơ bé.

Xin cho các thày cô giáo tại nhà trường ý thức tầm quan trọng của việc giáo dục nhân cách cho học trò, để quan tâm nhiều hơn về *môn công dân giáo dục*, và áp dụng bài học *ứng xử có văn hoá* trong các sinh hoạt học đường …

Xin cho các nhà quản lý xã hội biết tạo điều kiện để công dân biết *ứng xử văn minh trật tự,* nhất là văn hoá xếp hàng… nhờ đó sẽ có thể nâng cao uy tín dân tộc Việt Nam trên trường quốc tế.- AMEN.

**LM ĐAN VINH – HHTM**

##### [VỀ MỤC LỤC](#MucLuc)

**BÀI GIÁO LÝ I VỀ CHỦ ĐỀ “SAY MÊ LOAN BÁO TIN MỪNG: NHIỆT TÂM TÔNG ĐỒ CỦA NGƯỜI TIN CHÚA”**

**Lm Giuse Ngô Mạnh Điệp**

[](javascript:showpopup('file=article/1673839636.jpg'))

Loạt bài giáo lý về “***Ơn Gọi Tông Đồ***” này được Đức Thánh Cha Phanxicô chia sẻ trong các buối tiếp kiến chung mỗi sáng thứ tư hằng tuần…Và thứ tư tuần này - ngày 11/1/2023-  là bài đầu tiên…nhân trích đoạn Tin Mừng thánh sử Matthêu trình bày về việc Chúa gọi Lêvi – nhân viên thế vụ đang làm việc ngay tại bàn thu thuế của mình (9,9-13)…

Sau khi cùng với mọi người nghe lại trích đoạn Tin Mừng ấy bằng nhiều thứ tiếng : Anh – Pháp – Ý – Đức – Tây Ban Nha – Bồ Đào Nha - Ả Rập – Ba Lan…Đức Thánh Cha vào đề với lời chào chúc mọi người…và Ngài khai triển: Lòng say mê rao giảng Tin Mừng – hay nhiệt tâm Tông Đồ - là ***chiều kích sống còn đối với Giáo Hội*** …và Ngài nhấn mạnh : Cộng đoàn các môn đệ Chúa được hình thành là ***Cộng Đoàn Tông Đồ***, ***Cộng Đoàn Truyền Giáo***…chứ “*không là chiêu dụ tín đồ*”…Ngài yêu cầu những người tin luôn nhớ rằng : Phải phân biệt điều này ngay từ đầu : ***truyền giáo không giống với chiêu dụ tín đồ***…

· Điểm dừng 1 – ***Truyền giáo là dưỡng khí của đời sống Kitô hữu***…

Đức Thánh Cha kêu gọi mọi thành phần Dân Chúa bắt đầu và luôn bắt đầu lại *cuộc hành trình tái khám phá niềm đam mê rao giảng Tin Mừng*, khởi đi từ “***Kinh Thánh****và****giáo huấn của Giáo Hội***”, để *kín múc****lòng nhiệt thành Tông Đồ****từ các nguồn mạch quý giá ấy*, cũng như từ “***các chứng nhân đã khơi lại niềm đam mê Tin Mừng trong Giáo Hội***”…để tất cả có thể giúp chúng ta “***thắp lại ngọn lửa mà Chúa Thánh Thần luôn muốn đốt cháy trong chúng ta***”, bởi Chúa Thánh Thần chính là Đấng hoạt động liên tục nhằm “*uốn nắn một cộng đoàn đi ra…để nó****không co cụm lại****trong chính mình, nhưng****hướng đến tha nhân****…và là****chứng nhân dễ lan tỏa****của Chúa Giêsu, vươn ra…hầu có thể chiếu tỏa ánh sáng của Người đến tận cùng trái đất*”…Đức Thánh Cha cho rằng – và ai ai trong những người tin cũng đều biết rất rõ điều này – là “*Khi đời sống Kitô hữu không còn hướng đến chân trời của việc rao giảng Tin Mừng, của việc loan báo, thì nó trở nên ốm yếu :  nó thu mình lại, trở nên quỵ ngã, héo tán !!!*” – Nghĩa là “*Không có lòng nhiệt thành Tông Đồ*, ***đức tin trở nên khô héo***”…Cho nên “***Truyền giáo là dưỡng khí của đời sống Kitô hữu*** : ***nó tiếp thêm sinh lực*** và ***thanh lọc đời sống đức tin***của chúng ta”…

Và – với sự kiện tiêu biểu là ***Ơn Gọi Tông Đồ của người thu thuế Lêvi*** – Đức Thánh Cha cùng chúng ta đi sâu vào chủ đề …

· Điểm dừng 2 – ***Cái nhìn của Chúa Giêsu***…

Bản văn Kinh Thánh cho chúng ta biết là Chúa – Đức Giêsu – Ngài “***nhìn thấy một người***” – và Ngài nhìn thấy “***con người thật***” của ông, điều mà những người đương thời với ông không thấy !!! Họ chỉ nhìn thấy nơi ông một nhân viên thuế vụ của chế độ đô hộ - nghĩa là một kẻ cộng tác với Đế quốc Roma, một kẻ phản bội nhân dân của ông…Nhưng – ***trong mắt nhìn của Chúa*** – Matthêu hay Lêvi người thu thuế là “***một con người***…với “*những đau khổ và lòng tố*t” của ông…Đức Thánh Cha suy nghĩ đến tình trạng  bà con đồng hương khư khư giữ khoảng cách giữa họ và người cán bộ thuế vụ Lêvi ấy…thì Chúa Giêsu lại bước đến gần ông, bước đến với ông, bởi một lý do tuyệt vời, đấy là “***mọi người đều được Thiên Chúa yêu thương***”… Câu kết của trính đoạn Tin Mừng xác định sứ vụ ấy của Chúa : “***Ta đến vì những kẻ tội lỗi, không vì người công chính***”  Và Đức Thánh Cha vui mừng chia sẻ : Cái nhìn của Chúa Giêsu thật tuyệt vời, ***nhìn thấy người khác*** [và mọi người] như là ***mục đích của Tình Yêu***…và cái nhìn ấy cũng là ***khởi đầu của niềm đam mê rao giảng Tin Mừng***…

· Điểm dừng 3 – ***Cái nhìn của chúng ta…***

Và Đức Thánh Cha dưa ra một câu hỏi rất đời thường nhưng lại ít khi được nghĩ tới,đấy là : Cái nhìn của chúng ta đối với người khác thì sao ? Đống thời Ngài cũng có ngay câu trả lời cũng rất đời thường : Nhiều lần chúng ta ***chỉ nhìn thấy khuyết điểm*** của anh chị em quanh mình chứ ***không nhìn thấy những nhu cầu của họ***…và thường “***dán nhãn***” mọi người qua những gì họ làm hoặc họ nghĩ!!! Và – với một tinh thần rất phe nhóm – ngay cả khi anh chị em mình là những Kitô hữu…thì chúng ta cũng cứ lẩn quẩn ý nghĩ : anh ta là người của chúng ta hay không phải là người của chúng ta ? Và , thưa bạn, Đức Thánh Cha nhắc lại : Đây không phải là các nhìn của Chúa Giêsu***, bởi Chúa luôn luôn nhìn tửng con người với lòng thương xót và trìu mến***…***nên Người cũng muốn các Kitô hữu từng ngày phải nên giống Người…với cái nhìn như cái nhìn của Người*** – đặc biệt là với những anh chị em giữa chúng ta…nhưng được “***dán nhãn***” là “*những kẻ xa nhà thờ*, *xa cộng đoàn !*”…Và Đức Thánh Cha gút lại : Nếu mỗi người chúng ta cảm thấy mình là người công chính…thì Chúa Giêsu ở xa, nhưng ***Người đến gần với những giới hạn, đau khổ của chúng ta để chữa lành***…

· Điểm dừng 4 – ***Ông Matthêu “ đứng dậy”***…

Sau “***cái nhìn***” của Chúa dành cho Matthêu – Lêvi…và lời mời gọi “*Hãy theo tôi*” thì Đức Thánh Cha chia sẻ  suy tư của Ngài về “***một chuyển động***” của Matthêu – Lêvi – người thu thuế : Ông “***đứng dậy*** – dĩ nhiên là để đi theo Người, nhưng quan trọng là ông “***đứng dậy***”, nghĩa là ông “*không còn ngồi nán thêm ở bàn thu thuế*” của ông nữa…Và Đức Thánh Cha thêm rằng : ngày ấy – và có lẽ hôm nay cũng là như vậy – cái “***thế ngồi***”…là của “*người có quyền đối với người khác*” – những người phải đứng để nghe người ngồi hoặc để tỏ lòng kính trọng với người ngồi…Người viết nhớ lại câu hỏi của một vị Giám Mục tân tuyển nọ khi đến Nhà Thờ Chánh Tòa Giáo Phận thăm trước ngày đăng quang : ***ngai***Giám Mục của tôi đâu ? - **!!!**  Hiện nay ngài đã nghỉ…nhưng mỗi lần có dịp gặp người này/người khác, ngài vẫn tự hào là “***tôi***” thế này/ “***tôi***” thế khác…Xin thưa với các Đấng, các Bậc là chúng ta có như thế nào đi chăng nữa…thì cũng là nhờ Ơn Chúa , lòng tin và tinh thần hiệp thông của giáo dân…Đấy là chưa nói đến những “*tàn phá*” – di chứng của sự co cụm trong cái “*ngai*” của mình và sự tê liệt các hoạt động huấn luyện tông đồ giáo dân hằng năm của bà con…chỉ vì sợ hư hỏng công trình xây dựng…vời cái bảng Trung Tâm Mục Vụ giả vờ…Và – một cách quyết liệt – Đức Thánh Cha hỏi mỗi chúng ta – giáo sĩ cũng như giáo dân – ***chúng ta có đứng dậy đồng hành, tìm kiếm tha nhân không ?*** Bởi việc đứng dậy và tìm kiếm là điều căn bản của tất cả những người tin : Chúng ta là những môn đệ, là Giáo Hội : chúng ta đang “***ngồi bàn***” hay  đã “***biết đứng dậy***”…để ***lên đường đồng hành*** với tha nhân, ***tìm kiếm*** tha nhân ???

· Điểm dừng 5 – ***Thánh Matthêu bắt đầu truyền giáo ngay từ môi trường sống…***

Ở trên, chúng ta đã cùng chia sẻ suy tư của Đức Thánh Cha về “***cái nhìn của Chúa Giêsu***”, về chuyển động từ ***“thế ngồi”*** trên ghế địa vị đến “***hành động đứng dậy***” của Matthêu – Lêvi, và tiếp theo là “***đích đến***”…Đức Thánh Cha bảo rằng chúng ta cứ nghĩ là – sau khi đã thay đổi cuộc đời của ông thuế vụ Nhà Nước ấy – thì vị Tôn Sư cao cả sẽ dẫn dắt ông đên với những cuộc gặp gỡ mới, những trải nghiệm thiêng liêng mới…Thế nhưng không phải vậy, Người đã cùng với ông đến nhà của ông - ở đó, ông dọn cho Người “*một bữa  thịnh soạn*”, và “***rất đông những người thu thuế*** - những người giống như ông và là đồng nghiệp của ông – ***đã đồng bàn với Người***” (Lc 5,20)…Matthêu Lêvi trở về lại môi trường của ông, nhưng ông trở lại đó với ***con người đã được biến đổi***và ***với Chúa Giêsu***…Nghĩa là lòng nhiệt thành Tông Đồ của ông không bắt đầu ở một nơi chôn mới, trong sáng và lý tưởng, ***mà là ở đó***, ***nơi ông sống***, ***và với những người ông quen biết***…

· Điểm dừng 6 – ***Lời loan báo của chúng ta bắt đầu từ hôm nay, nơi chúng ta sống…***

Ở điểm dừng này, người viết xin được tóm gọn những suy tư của Đức Thánh Cha vào việc diễn tả về tính cách “***hôm nay***”  và “***ở đây***” của việc làm chứng mỗi chúng ta nên và phải bắt đầu…Ngài kêu gọi chúng ta là đừng có đợi cho đến khi nào mình thấy mình “***đã trở nên hoàn thiện***” hoặc “***đã theo Chúa một chặng đường dài***” rồi mới làm chứng, nhưng là ***ngay hôm nay*** *và****trong chính môi trường sống hằng ngày***của chúng ta. Đức Thánh Cha đặc biệt nhắc nhở: Việc làm chứng không bắt đầu bằng sự “*cố gắng thuyết phục người khác, nhưng****bằng việc làm chứng mỗi ngày cho vẻ đẹp của Tình Yêu đã nhìn chúng ta và nâng chúng ta đứng dậy***”…***Chính vẻ đẹp này***…cùng với việc ***loan báo vẻ đẹp*** ***này*** thuyết phục người khác, bởi thưa bạn : ***không phải chúng ta***, ***nhưng chính Chúa thuyết phục họ***…

Từ đó, chúng ta nghe Đức Thánh Cha dạy :

-***Giáo Hội phát triển nhờ sự thu hút***…

“***Loan báo Chúa chứ không phải luôn báo chính mình***” là ***điều phải làm*** và không phải ai cũng ý thức được như thế…Dĩ nhiên chúng ta cũng không loan báo vể một đảng phái chính trị hay bất cứ một ý thức hệ nào…***Chúng ta loan báo Chúa***và ***để cho Đức Giêsu tiếp xúc với “con- người- anh- chị- em chúng ta***”…Đức Thánh Cha nhắc lại lời dạy của Đức Cố Giáo Hoàng Biển Đức XVI : “*Giáo Hội không chiêu dụ tín đồ*. ***Đúng hơn là Giáo Hội phát triển nhờ sự thu hút***”…Và vì thế, thưa bạn :

-***Chúa Giê-su muốn chúng ta trở nên chứng tá thu hút và vui tươi***…

Đây cũng là kết luận của Đức Thánh Cha cho bài giáo lý tuần này : ***Chứng tá thu hút và vui tươi*** là điều Chúa Giêsu muốn nơi chúng ta và cũng là mục tiêu mà Chúa Giêsu muốn đưa chúng ta đến qua cái nhìn yêu thương và bằng chuyển động hướng đến tha nhân mà Chúa Thánh Thần khơi dậy trong lòng chúng ta…Việc  của mỗi chúng ta luôn phải làm là xem xem ***cái nhìn của chúng ta có giống cái nhìn của Chúa Giêsu***không – *cái nhìn có sức thu hút và lôi kéo anh chị em chúng ta đến với Mẹ Giáo Hội*…và – qua đấy – cũng là *đến với Thiên Chúa Tình Yêu*…

**Lm Ngô Mạnh Điệp**

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**BÃO - CHUYỆN PHIẾM CỦA GÃ SIÊU**

**LỜI TẠM BIỆT:**

****

**Kính xin mọi người hiệp thông**

**cầu nguyện cho Cha Cố**

**PX. Hoàng Đình Mai**

**1947- 01.09.2018**

**Xin chân thành cám ơn**

**Quán trọ đời chân trần nay đã mỏi,**

**Chào mọi người tôi tạm biệt ra đi,**

**Đột ngột chia tay chẳng kịp nói gì.**

**Xin nhắn gửi đôi lời ai ở lại:**

**"Quà Tặng Tin Mừng" đang đợi tiếp theo...**

**"Cơm Yêu Thương" giúp ung thư ngặt nghèo.**

**Đa tạ tấm lòng chung tình bác ái.**

**Làm đẹp lòng Thiên Chúa: giáng Hồng Ân.**

**Kính báo:** Mọi sự giúp đỡ cho chương trình Quà Tặng Tin Mừng và Cơm Yêu Thương,

xin vui lòng liên lạc BBT CGVN conggiaovietnam@gmail.com

Để tưởng nhớ và tri ân Lm Gã Siêu Hoàng Đình Mai, Đặc San GSVN sẽ cho đăng mỗi kỳ một Chuyện Phiếm của Gã Siêu.

**BÃO - CHUYỆN PHIẾM CỦA GÃ SIÊU**

Ngày xưa, bố mẹ gã đi tìm đất sống và rồi cắm dùi tại dinh điền Cái Sắn. Lúc bấy giờ Tổng Uỷ Di Cư cấp cho mỗi gia đình một nếp nhà lá, một chiếc xuồng và một con trâu. Còn mỗi người được lãnh bốn đồng nuôi ăn một ngày, cho đến khi thu hoạch lúa thóc, tự túc tự cường.

Gã còn nhớ khoảng năm 1958 hay 1959 gì đó, một cơn bão đã thổi qua vùng này. Gió rít lên từng cơn. Sóng nước đập vào nền nhà. Người lớn thì lo chống đỡ cho căn nhà khỏi bị sụp đổ. Con nít thì ngồi thu mình vào một góc và run lập cập.

Sau nhà là cả một cánh đồng hoang với cỏ dại và lau sậy ngập đầu, vì chưa khai khẩn hết. Mấy con rắn lớn cũng tìm đường trốn bão, bò vào nhà và cuộn tròn trên mấy cây xà, thế mà chẳng ai thèm đập cho chúng chết. Trận bão này đã để lại những hình ảnh khó quên trong đầu óc non nớt của gã.

Các nhà khoa học cho biết: Bão là một tình trạng nhiễu động của khí quyển do nhiệt độ cao tại những vùng nhiều hơi nước. Thực vậy, nhiệt độ cao sẽ làm cho hơi nước bốc mạnh lên và hình thành một tâm áp thấp. Không khí ở khu vực lân cận sẽ tràn vào và chuyển từ trên xuống dưới xung quanh tâm bão.

Ngoài ra, không khí bốc mạnh lên cao ngưng tụ thành một bức tường mây dày đặc, tạo nên những cơn mưa cực lớn và gió xoáy rất mạnh. Khi đi vào đất liền hoặc vùng biển lạnh ở các vĩ độ cao, bão mất nguồn năng lượng bổ sung, cộng thêm ảnh hưởng của lực ma sát với mặt đất nên  suy yếu dần và tan đi.

Tuy nhiên, danh từ bão còn bao gồm cả những cơn dông tố, những trận cuồng phong và những hiện tượng khác hiếm gặp thấy ở Việt Nam như bão tuyết, bão cát…

Trong mục chuyện phiếm hôm nay, gã sẽ điểm qua những loại bão khởi đi từ một nơi xa lắc xa lơ là mặt trời và các vì sao, cho đến những nơi thật gần gũi là gia đình và cõi lòng mỗi người chúng ta.

Trước hết là bão mặt trời. Đó là một luồng hạt điện tích được giải phóng từ vùng thượng quyển của mặt trời tạo thành những luồng gió khổng lồ. Còn khi nó được phát ra từ những ngôi sao khác với mặt trời, thì được gọi là gió sao.

Khi những điện tích này tác dụng tới trái đất, sẽ tạo thành những cơn bão từ. Theo tiến sĩ Hà Duyên Châu, chúng ta có thể hiểu một cách nôm na, bão từ là sự biến thiên rất mạnh của từ trường trái đất ở chung quanh chúng ta. Theo lý thuyết, bão từ được gây ra do các chùm plasma khổng lồ bởi các vụ nổ trên mặt trời. Các chùm này, khi  đi tới trái đất, sẽ bao trùm lên trái đất và tác động với từ trường của trái đất, tạo nên dòng điện xoay quanh trái đất và gây nên bão từ. Vì sự biến đổi của từ trường rất mạnh, nên bão từ thường ảnh hưởng không nhỏ đối với những người cao huyết áp, những người mắc bệnh tim mạch và thần kinh.

Sau khi đã bàn chuyện trên trời, gã xin tiếp tục bàn chuyện dưới đất.

Khi bão xảy ra tại sa mạc, chúng ta có những trận bão cát.

Vào ngày 7 tháng 6 năm 2010, Trung Quốc đã phải gánh chịu một trận bão cát khổng lồ. Trận bão cát khổng lồ này đã tấn công vào một ngôi làng ở thành phố Golmud, tỉnh Thanh Hải, Trung Quốc. Khu vực này là nơi tiếp giáp với sa mạc Gobi, sa mạc lớn nhất châu Á. Khi trận bão đi qua, người dân trong khu vực chỉ còn biết trốn vào trong nhà và đóng kín tất cả mọi cánh cửa, ngăn không cho bụi vào nhà.

Cơn bão đã che đi mặt trời làm cho ban ngày trở nên tối hẳn đi, tầm nhìn xa cũng giảm xuống chỉ còn khoảng hơn 150m. Rồi sau đó ít phút, cơn bão tan, để lại một khối lượng khổng lồ cát bụi cho người dân trong làng, họ lại bắt đầu cho một cuộc tổng vệ sinh.

Những trận bão như thế không phải là hiếm tại khu vực này. Thành phố Golmud, nơi cư trú của khoảng 200.000 người, trong đó có 140.000 người sống ở trung tâm thành phố. Các khu công nghiệp liên tiếp được xây dựng tại khu vực giáp ranh với sa mạc Gobi. Tuy đây không phải là nơi thích hợp để sinh sống, nhưng hàng chục ngàn người đã di chuyển đến đây để làm việc tìm chén cơm manh áo.

Mỗi mùa xuân gió mạnh thổi qua sa mạc Gobi tạo ra các cột cát bụi khổng lồ tàn phá các khu nhà. Những cơn bão cát này có thể gây mất điện thường xuyên trên diện rộng, giao thông bị ngưng trệ và là nguyên nhân chủ yếu gây ra các bệnh về đường hô hấp cho những người dân ở đây. Những cơn bão cát này thậm chí còn có thể thổi xa tới Bắc Kinh, mỗi năm trung bình có khoảng gần một triệu tấn cát bụi bay vào tới thủ đô của Trung Quốc. Hơn 1/4 diện tích của Trung Quốc ở khu vực phía bắc bị ảnh hưởng bởi bão cát từ sa mạc Gobi.

Tuy nhiên “Bão Sa mạc” còn là một danh từ ám chỉ cuộc chiến tranh vùng Vịnh, kéo dài từ ngày 2 tháng 8 năm 1990, đến ngày 28 tháng 2 năm 1991. Đây là một cuộc xung đột giữa Iraq và liên minh gần 30 quốc gia, do Hoa Kỳ lãnh đạo và được Liên Hiệp Quốc phê chuẩn để giải phóng Kuwait.

Nguyên nhân dẫn tới chiến tranh là việc Iraq xâm chiếm Kuwait ngày 2 tháng 8 năm 1990, sau khi Iraq cho rằng (nhưng không chứng minh được) Kuwait đã "khoan nghiêng" giếng dầu của họ ở biên giới Iraq. Lập tức Iraq bị Liên Hiệp Quốc áp đặt trừng phạt kinh tế. Những hành động quân sự bắt đầu từ tháng 1 năm 1991, dẫn tới một thắng lợi hoàn toàn của các lực lượng đồng minh, buộc quân đội Iraq phải rút khỏi Kuwait với tổn thất nhân mạng ở mức tối thiểu cho lực lượng đồng minh. Những trận đánh chính là những trận đánh trên không và trên bộ bên trong Iraq, Kuwait và những vùng giáp biên giới Ả Rập Saudi.

Cuộc chiến không mở rộng ra ngoài vùng biên giới Iraq, Kuwait, và Ả Rập Saudi, dù Iraq đã bắn tên lửa vào các thành phố của Israel. Cuộc chiến vùng Vịnh này được coi là dấu chấm hết cho thời kỳ chung sống hòa bình của thế giới.

Khi bão xảy ra vào mùa đông tại những vùng băng giá, thì đó là những trận bão tuyết.

Hồi năm ngoái, một trận bão tuyết dữ đội đã càn quét các bang ở vùng trung tây của nước Mỹ, khiến nhiều tuyến đường lớn bị đóng cửa, làm hơn 1.600 chuyến bay bị hủy tại Chicago và gây thủng mái của sân vận động ở bang Minnesota. Ít nhất 2 cái chết liên quan tới bão tuyết đã được thông báo khi cơn bão mang theo tuyết rơi dày lên tới gần 61cm đổ xuống nhiều khu vực tại bang Minnesota và đang di chuyển về phía đông. Cảnh báo bão tuyết đã được đưa ra tại các khu vực ở phía đông bang Iowa, đông nam bang Wisconsin, tây bắc bang Illinois và phía bắc Michigan.

Tại thành phố Minneapolis, bang Minnesota, mái bơm phồng của sân vận động Metrodome bị thủng sau khi hứng tuyết rơi dày 43cm. Không ai bị thương nhưng phần mái của sân đã bị rách một đoạn khoảng 10m.Liên đoàn bóng bầu dục Quốc gia phải hoãn lại trận đấu hôm Chủ nhật giữa đội New York Giants và đội chủ nhà Minnesota Vikings trên sân Metrodome và chuyển địa điểm thi đấu trận này tới Detroit vào tối 13/12.

Thời tiết băng giá, với tuyết rơi làm tầm nhìn bị hạn chế, đã khiến giao thông đường bộ và hàng không bị gián đoạn nghiêm trọng. Tại khu vực Chicago, gió mạnh, nhiệt độ xuống thấp và tuyết rơi dày đã khiến ít nhất 1.375 chuyến bay bị hủy tại sân bay quốc tế O’Hare và hơn 300 chuyến cũng bị hủy tại sân bay Midway. Cả hai sân bay này dự kiến sẽ còn hủy và hoãn thêm nhiều chuyến nữa. Một số tuyến đường quan trọng ở vài bang đã bị đóng cửa do điều kiện lái xe không an toàn và đề phòng tai nạn.

Khi bão xảy ra trên đại dương, thi đó là bão biển. Rồi từ đại dương, bão thổi vào đất liền và để lại những tan hoang với cảnh màn trời chiếu đất cho nhiều người.

Chiều 17/10/2010, tâm bão Megi cách đảo Ludông (Philippines) khoảng 410 km về phía Đông. Theo Trung tâm dự báo khí tượng thủy văn trung ương, sức gió mạnh nhất ở vùng gần tâm bão Megi đạt tới cấp 17 (202 đến 221 km một giờ), giật trên cấp 17, nên được gọi là siêu bão. Mức độ nguy hiểm của cơn bão được các đài dự báo khí tượng trên thế giới đặc biệt quan tâm.

Tuy nhiên, do cấp độ và tính chất phức tạp của một siêu bão, hiện chưa thể đưa ra dự báo dài ngày về hướng di chuyển của Megi. Theo Đài khí tượng thủy văn Nhật Bản và Hải quân Mỹ, cơn bão sau khi vào biển Đông sẽ vòng lên phía bắc vào khu vực bán đảo Lôi Châu (Trung Quốc) và Hồng Kông. Với khả năng này, ảnh hưởng trực tiếp của cơn bão tới Việt Nam là không lớn. Tuy nhiên, theo dự báo của cơ quan khí tượng Hồng Kông, siêu bão này gần như giữ nguyên hướng di chuyển về phía tây. Nếu khả năng này xảy ra, cơn bão sẽ tấn công thẳng vào các tỉnh miền Trung nước ta. Đây là cơn bão mạnh nhất trong năm đổ vào Philippines và biển Đông.

Ở Việt Nam, thường có bão từ tháng 5 đến tháng 12. Bão phát sinh từ vùng Thái Bình Dương hay trong khu vực biển Đông, rồi di chuyển theo hướng tây, hay tây bắc và đổ bộ vào bờ biển nước ta. Do sự xê dịch theo mùa của đường bão di chuyển, mùa bão có xu hướng chậm dần từ bắc vào nam. Ở Bắc Bộ và Thanh Hoá, mùa bão bắt đầu từ tháng 6 cho đến hết tháng 10. Tháng 8 và tháng 9 là những tháng có nhiều bão nhất. Ở Trung Bộ, mùa bão bắt đầu từ tháng 7 và kết thúc vào tháng 10. Tháng có nhiều bão nhất là tháng 9. Vùng bờ biển Nam Trung Bộ, mùa bão nằm trong tháng 10 và tháng 11. Khả năn có bão ở khu vực này ít hơn ở các khu vực trên. Nam Bộ gần như không có bão, (khoảng 20 năm mới thấy một lần vào tháng 11 hay tháng 12. (Từ Điển Bách Khoa Việt Nam).

Dĩ nhiên, “Bão Biển” còn là t?a đề cuốn tiểu thuyết của tác giả Chu Văn, mang tính cách bài bác Công giáo, nhưng lại được đưa vào chương trình văn của mấy lớp trung học.

Tới đây,gã xin bàn đến những loại bão khác ảnh hưởng trực tiếp đến mỗi gia đình cũng như mỗi cá nhân.

Hẳn rằng ai trong chúng ta cũng đều ngán ngẩm, than ngắn thở dài trước cơn bão giá hiện nay. Không biết ở ngoại quốc thế nào, chứ tại Việt Nam, theo một báo cáo chính thức của Bộ Công Thương, thì trong 2 tháng đầu năm 2011, thị trường giá cả đã biến động rất lớn. Chỉ số giá các nhóm hàng thiết yếu tháng 1/2011 tăng 24,3% so với cùng kỳ năm 2010 và tăng 4% so với tháng trước; Chỉ số giá lương thực trong tháng 2/2011 tăng 34% so với cùng kỳ năm 2010 và tăng 2,2% so với tháng trước.

Nguyên giá vàng mà thôi cũng đã tăng lên vùn vụt, mỗi ngày một giá, đến chóng cả mặt, khiến nhiều người nụ cười cứ méo xệch như muốn khóc. Rồi tiền tiết kiệm ky cóp gửi ngân hàng cứ tự động bốc hơi, cứ không cánh mà bay. Mấy người buôn bán theo tính toán thì có lời, nhưng thực chất lại không có ăn, bởi vì tiền bán một món hàng công với tiền lời chút đỉnh sẽ không đủ để mua lại cũng món hàng ấy cho ngày hôm sau.

Bên cạnh đó, những diễn biến phức tạp về chi phí nguyên liệu, xăng dầu, tỷ giá ngoại tệ, giá cả nguyên vật liệu, đã tác động rất lớn đến các doanh nghiệp kinh doanh trong nước. Chi phí đầu vào, chi phí sản xuất, đời sống công nhân trở thành những vấn đề nan giải mà doanh nhân phải đối mặt và phải tìm cách tự cứu lấy mình.

Trong khi giá cả thị trường cứ liên tục leo thang, thì đồng lương của công nhân vẫn cứ dậm chân tại chỗ, vẫn cứ ba cọc ba đồng, thành thử mọi người đều phải thắt lưng buộc bụng, bữa ăn trong gia đình của thời bão giá cứ mỗi ngày một tóp lại và xuống cấp một cách thê thảm.

Bữa cơm tối được người mẹ trẻ nấu trong chưa đầy nửa tiếng đồng hồ với một đĩa đậu hũ chiên, tô mì ăn liền và đĩa rau cải bắp chấm xì dầu cho hai vợ chồng và năm đứa con.

Tại nơi cư ngụ của một gia đình công nhân: vì giá điện tăng, nên căn phòng chừng 16 mét vuông lờ mờ dưới ánh sáng đèn chữ U yếu ớt; chiếc quạt máy "trùm mền" lâu lâu có khách đến chơi mới bật cho đỡ nóng, rồi lại tắt đi để tiết kiệm điện.

Chị vợ cho biết, căn phòng được thuê với giá 750.000 đồng mỗi tháng, mới đây chủ trọ thông báo sẽ tăng thêm 50.000 đồng, riêng tiền điện, tiền nước tháng này cũng tăng mỗi món 10.000 đồng. Chị tính toán, tổng cộng các khoản chi tiêu ăn uống cho cả nhà, học phí cho con cũng hết gần 3 triệu đồng. Trong khi đó, tiền lương cơ bản của hai vợ chồng cũng chỉ hơn 3 triệu rưỡi mỗi tháng. Vợ chồng cùng với cậu con 5 tuổi ngồi quây quần bên mâm cơm đạm bạc. Chị vợ phân trần:

- Thịt cá dạo này mắc quá, chỉ có đậu hũ và các loại rau thì giá cả vừa phải hơn, nên cả nhà đều phải ăn mấy món này suốt. Mặc dù lo con không đủ dinh dưỡng, nhưng thời buổi khó khăn, phải chi ly tính toán lắm mới được.

Chị vợ còn nói tiếp:

- Cả mì gói gần đây cũng tăng giá, lên thêm ít nhất 500 đồng nữa.

Một gia đình khác gần đó cũng đang dùng cơm tối với vài con cá khô chiên mặn và đĩa rau muống luộc. Hai vợ chồng đang bàn nhau kế hoạch hạn chế chi tiêu thời buổi khó khăn thì chủ trọ đến báo tiền phòng tháng tới sẽ tăng thêm 100.000 đồng, giá điện nước cũng lên theo giá nhà nước. Cả hai cứ ngồi thở dài mãi:

- Phải tằn tiện hơn nữa mới đủ sống!

Đó là những bữa ăn khiêm tốn trong thời buổi bão giá hiện nay. Thế nhưng, có một anh chồng đã tương kế tựu kế, tuyên bố vung vít với các chiến hữu của mình như sau:

- Bão giá rất có lợi, vì nó đem lại hoà bình cho gia đình của tớ đấy.

Mọi người đều tròn mắt ngạc nhiên. Và anh ta đã thành thực chia sẻ kinh nghiệm sống:

- Này nhé, tớ đi nhậu về hơi bị muộn, thấy khuôn mặt hầm hầm của bà xã, tớ vội hỏi: Gạo nhà mình hình như sắp hết. Thế là vợ tớ bèn ca vọng cổ sáu câu có mùi: Giá gạo tăng thêm mấy ngàn đồng một ký. Mọi năm trước tết giá lên, sau tết giá xuống, còn năm nay sau tết giá vẫn liên tục lên. Khi xưa đi chợ chỉ cần 7 chục ngàn là đủ cho cả nhà một ngày, bây giờ 100 ngàn mà vẫn cứ thiếu…Và thế là tớ thoát nạn.

Lần khác, tớ quên mất không làm việc bà xã nhờ, về nhà nhìn cặp mắt hình viên đạn của bà, tớ vội hỏi: Hình như giá gas tăng lên thì phải? Thế là vợ tớ gật đầu: loại 13,5 ký nhà mình tăng thêm 50 ngàn nữa. Rồi vợ tớ thở dài: chậc chậc, như tiếng thạch sùng kêu trên trần. Và thế là tớ lại thoát nạn.

Miết rồi thành lệ, nên từ đó về sau, cứ mỗi lần vợ tớ định gây chiến, thì tớ lại tìm một đề tài về sự tăng giá. Và thế là trật tự được tái lập và hoà bình trở lại dưới mái nhà êm ấm của tớ.

Nếu coi cuồng phong và dông tố cũng là một thứ bão, thì thứ bão loại này vốn thường xảy ra cho các cặp vợ chồng. Thực vậy, đã từ lâu gã thắc mắc không hiểu vì sao người ta lại lấy tên đờn bà con gái mà đặt cho các trận bão. Đi hỏi những bậc cao niên nhiều kinh nghiệm, thì các vị đều mỉm cười trả lời:

- Sao bố mày ngây thơ thế. Mỗi khi các nàng nổi cơn ghen hay lên cơn giận, thì chẳng khác gì bão táp, dông tố, cuồng phong. Hậu quả khó mà lường nổi.

Gã lấy làm đắc ý, bèn gật đầu:

- À thì ra.

Khi gặp phải những tình huống như vậy, những anh chồng khôn hồn hãy tìm nơi ẩn nấp an toàn, không thì toạc đầu, xẻ tai và rồi đổ vỡ khó mà hàn gắn.

Sau cùng là những cơn bão lòng. Theo “Việt Nam Tữ điển” của Lê Văn Đức, thì bão lòng xảy ra khi ta gặp phải những khó khăn chồng chất, mà không tìm được phương cách giải quyết thoả đáng, khiến ta băn khoăn, lo lắng trong lòng.

Trong trường hợp này, theo gã nghĩ, ta nên tìm một người bạn thân để giãi bày tâm sự, cùng nhau gỡ rối những mối tơ lòng thòng, bởi vì như người xưa đã từng bảo:

- Việc người thì sáng, còn việc mình thì quáng.

- Hai cái đầu bao giờ cũng hơn một cái đầu.

Khi ta giãi bày tâm sự với người bạn thân, thì nỗi băn khoăn lo lắng sẽ vơi giảm được một nửa. Đồng thời những ý kiến đóng góp của người bạn sẽ đem lại cho ta một cái nhìn khách quan và sáng suốt, đồng thời giúp ta tìm được những phương thức giải quyết vừa hợp tình lại vừa hợp lý.

*Dựa theo một ít tài liệu trên internet*

|  |
| --- |
|  |

﻿[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**Giáo sĩ: xuất phát từ giáo dân, hiện diện vì giáo dân và cậy dựa vào giáo dân**

##### Tri Ân

**Cha Luca PHẠM QUỐC SỬ**

**Chủ Nhiệm Đặc San Giáo Sĩ Việt Nam**



**30.12.1946 – 01.12.2020**

- Mọi liên lạc: Ghi danh, thay đổi địa chỉ, đóng góp ý kiến, bài vở..., xin gởi về địa chỉ

[giaosivietnam@gmail.com](mailto:giaosivietnam@gmail.com)

- Những nội dung sẽ được đề cao và chú ý bao gồm:

Trao đổi, chia sẻ những kinh nghiệm thực tế trong việc mục vụ của Giáo sĩ; Những tài liệu của Giáo hội hoặc của các Tác giả nhằm mục đích Thăng tiến đời sống Giáo sĩ; Cổ võ ơn gọi Linh mục; Người Giáo dân tham gia công việc “Trợ lực Giáo sĩ” bằng đời sống cầu nguyện và cộng tác trong mọi lãnh vực; Mỗi Giáo dân phải là những “Linh mục” không có chức Thánh; Đối thoại trong tinh thần Bác ái giữa Giáo dân và Giáo sĩ… (Truyền giáo hay xây pháo đài?)

- Quy vị cũng có thể tham khảo những số báo đã phát hành tại

[www.conggiaovietnam.net](http://www.conggiaovietnam.net)

Rất mong được sự cộng tác, hưởng ứng của tất cả Quí vị

Xin chân thành cám ơn tất cả anh chị em đã sẵn lòng cộng tác với chúng tôi bằng nhiều cách thế khác nhau.

**TM. Đặc San Giáo Sĩ Việt Nam**

**Thư Ký: Giuse Phạm Hoàng Quỳnh.**

**TGP Baltimore** **USA**

1. x. CĐ VATICAN II, Sắc lệnh về Đại kết *Unitatis Redintegratio*, 12. [↑](#footnote-ref-1)
2. x. CĐ VATICAN II, Hiến chế tín lý về Giáo Hội *Lumen Gentium*, 23-24. [↑](#footnote-ref-2)
3. x. BÊNÊĐICTÔ XV, Thông điệp *Maxium Illud*, 30.11.1919: AAS 11 (1919), tr. 453-454; PIÔ XI, Thông điệp *Rerum Ecclesiae*, 28.2.1926: AAS 18 (1926), tr. 71-73; PIÔ XII, Thông điệp *Evangelii Praecones*, 2.6.1951: AAS 43 (1951), tr. 525-526; nt., Thông điệp *Fidei Donum*, 15.1.1957: AAS 49 (1957), tr. 241. [↑](#footnote-ref-3)
4. x. PIÔ XII, Thông điệp *Fidei Donum*, 15.1.1957: AAS 49 (1957), tr. 245-246. [↑](#footnote-ref-4)
5. x. CĐ VATICAN II, Sắc lệnh về nhiệm vụ mục tử của các Giám mục *Christus Dominus*, 6. [↑](#footnote-ref-5)
6. x. PIÔ XII, Thông điệp *Fidei Donum*, 15.1.1957: AAS 49 (1957), tr. 245. [↑](#footnote-ref-6)
7. x. CĐ VATICAN II, Hiến chế tín lý về Giáo Hội *Lumen Gentium*, 28. [↑](#footnote-ref-7)
8. x. PIÔ XI, Thông điệp *Rerum Ecclesiae*, 28.2.1926: AAS 18 (1926), tr. 72. [↑](#footnote-ref-8)
9. x. CĐ VATICAN II, Hiến chế tín lý về Giáo Hội *Lumen Gentium*, 44. [↑](#footnote-ref-9)
10. x. CĐ VATICAN II, Hiến chế tín lý về Giáo Hội *Lumen Gentium*, 33, 35. [↑](#footnote-ref-10)
11. x. PIÔ XII, Thông điệp *Evangelii Praecones*, 2.6.1951: AAS 43 (1951), tr. 510-514; GIOAN XXIII, Thông điệp *Princeps Pastorum*, 28.11.1959: AAS 51 (1959), tr. 851-852. [↑](#footnote-ref-11)
12. x. CĐ VATICAN II, Hiến chế tín lý về Giáo Hội *Lumen Gentium*, 46. [↑](#footnote-ref-12)
13. X. PIÔ XII, Thông điệp *Evangelii Praecones*, 2-6-1951: AAS 43 (1951), tr. 527; GIOAN XXIII, Thông điệp *Princeps Pastorum*, 28-11-1959: AAS 51 (1959), tr. 864. [↑](#footnote-ref-13)
14. x. LG số 37. [↑](#footnote-ref-14)
15. Trích bài giảng Lễ Dầu ngày 28/3/2013. [↑](#footnote-ref-15)
16. Archbishop Celestino Migliore, Vatican 6/2/2009: “Luận lý của tình liên đới và nguyên lý bổ trợ là dụng cụ rất thích hợp để vượt lên mọi vấn đề và bảo đảm sự tham gia của mọi người cho công cuộc phát triển chung của cộng đồng”; JP II, Centesimus Annus, số 48 : «Nếu tôn trọng nguyên lý bổ trợ, tổ chức cấp trên không được can thiệp vào cuộc sống nội bộ của tổ chức cấp dưới bằng cách lấy đi những khả năng chuyên môn của nó, đúng hơn phải nâng đỡ nó khi cần thiết». [↑](#footnote-ref-16)
17. Trích Sứ điệp ĐTC Biển Đức XVI gửi Diễn Đàn Quốc Tế của Phong Trào Công giáo Tiến Hành họp Đại hội tại Rumani ngày 22-26/8/2012. [↑](#footnote-ref-17)
18. Trích từ bài của Cha Robert M. Schwartz. [↑](#footnote-ref-18)
19. Rôma ngày 25/1/2016 <http://phanxico.vn/2016/01/26/chuc-linh-muc-duc-phanxico-keu-goi-khong-duoc-bang-long-voi-doi-song-binh-thuong-va-te-nhat/> [↑](#footnote-ref-19)
20. Trích huấn dụ của ĐTC Phanxicô ngày 20/11/2015 nhân dịp kỷ niệm 50 năm ban hành hai sắc lệnh Presbyterorum ordinis và Optatam totius của Công đồng Vatican 2. [↑](#footnote-ref-20)
21. Hiến Chế Vui Mừng và Hy Vọng, số 1. [↑](#footnote-ref-21)
22. JP II, Tông Thư Salvifici Doloris, số 30. [↑](#footnote-ref-22)
23. JP II, Triều yếu ngày 14/8/1990. [↑](#footnote-ref-23)
24. [Theo ĐHY Stella, Tổng Trưởng Bộ Giáo sĩ -https://fr.zenit.org/articles/une-journee-pour-retrouver-la-beaute-de-la-fraternite-des-pretres-par-le-card-stella/](https://fr.zenit.org/articles/une-journee-pour-retrouver-la-beaute-de-la-fraternite-des-pretres-par-le-card-stella/) [↑](#footnote-ref-24)
25. ĐTC nói sáng 1-6-2017 với khóa họp toàn thể của Bộ giáo sĩ - <http://vi.radiovaticana.va/news/2017/06/01/duc_thanh_cha_nhan_nhu_cac_linh_muc_tre/1316191> [↑](#footnote-ref-25)
26. Xem Phụ Lục: Bài Giảng Lễ Đem Người Ta Lại Gần Hay Đẩy Người Ta Xa Chúa và Giáo Hội? [↑](#footnote-ref-26)
27. <http://phanxico.vn/2016/04/03/chung-ta-la-nhung-nguoi-viet-tiep-tin-mung-long-thuong-xot/> [↑](#footnote-ref-27)
28. Bài đọc 2 Kinh Sách Thứ Bảy CN 27 TN. [↑](#footnote-ref-28)
29. HĐGM Philippines đã khẳng định trong Thư mục vụ Năm Thánh Lòng Thương Xót - http://www.catholic.org.tw/vntaiwan/15news/15news1476.htm [↑](#footnote-ref-29)
30. Trích sách “Tên của Chúa là Thương xót” - <http://phanxico.vn/2016/01/12/bay-cau-nen-nho-trong-quyen-sach-moi-cua-duc-giao-hoang/> [↑](#footnote-ref-30)
31. Tông huấn Niềm Vui Tin Mừng số 150. [↑](#footnote-ref-31)
32. Thánh Bộ Giáo Sĩ, Linh Mục Và Thiên Niên Kỷ Thứ Ba…, Ch.2, số 1. [↑](#footnote-ref-32)
33. Paul VI, Tông huấn Loan Báo Tin Mừng, ban hành ngày 8/12/1995, số 41. [↑](#footnote-ref-33)
34. Tông huấn Niềm Vui Tin Mừng số 150. [↑](#footnote-ref-34)
35. x. trường hợp thánh Phaolô ở Cv 20,31. [↑](#footnote-ref-35)
36. Trích Mở đầu bài giảng của thánh Âu-tinh, giám mục, về các mục tử - Bài đọc 2 Kinh Sách CN 24 TN. [↑](#footnote-ref-36)
37. Bài đọc 2 Kinh Sách Thứ Bảy CN 27 TN. [↑](#footnote-ref-37)
38. <https://www.vaticannews.va/vi/pope/news/2018-07/cau-nguyen-cho-cac-linh-muc-met-moi-va-co-don-trong-viec-muc-vu.html#play> [↑](#footnote-ref-38)
39. Trích bài giảng của thánh Augustinô về các mục tử, bài đọc 2 Kinh Sách thứ sáu tuần XXV TN. [↑](#footnote-ref-39)
40. ***Luận Ngữ* XVI-13** [↑](#footnote-ref-40)
41. PLATON*, Biện hộ Socrate* 20 *d-e.* [↑](#footnote-ref-41)
42. Xem PLATON*, Biện hộ Socrate* 22 *e ;*  [↑](#footnote-ref-42)
43. PLATON, *Ion.* 534 c*-d* ; 534 e. [↑](#footnote-ref-43)
44. PLATON, *Protagoras* 343 *b.*  [↑](#footnote-ref-44)
45. Xem PLATON, *Charmide* 164 *d.* [↑](#footnote-ref-45)
46. Xem ESCHYLE, *P.E*. câu 647 -651. [↑](#footnote-ref-46)
47. *Ibid*. câu 590-591: *ἣ Διὸς θάλπει κέαρ ἔρωτι…* [↑](#footnote-ref-47)
48. *Ibid*. câu 612 : *Πυρὸς βροτοῖς δοτῆρ᾽ ὁρᾷς Προμηθέα.* [↑](#footnote-ref-48)
49. Xem ESCHYLE, *P.E*. Câu 85 -86 : ***ψευδωνύμως*** *σε δαίμονες Προμηθέα καλοῦσι* [↑](#footnote-ref-49)